

## Husnun Al- Muslim

﴿ حصن المسلم ﴾

[ Việt – Vietnamese – فيتنامي ]

Sa-id bin Aly bin Vaf Al-Qohtony

**Traducción : Ibn Ysa**

*Chuyển ngữ và soạn thảo*  
**Dựa vào lời giải thích bằng tiếng Ả-rập**  
**của Shaikh**

**Majdy bin Abdul Vahap Ahmad**

Tủ sách tìm hiểu Islam

<http://www.chanlyislam.net>

Địa chỉ liên lạc email : [chanlyislam@yahoo.com](mailto:chanlyislam@yahoo.com)

2009 - 1430

islamhouse.com

﴿ حصن المسلم ﴾

« باللغة الفيتنامية »

سعيد بن علي بن وهف القحطاني

ترجمة: محمد زين بن عيسى

2009 - 1430

islamhouse.com

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

## LỜI MỞ ĐẦU

\*\*\*

Mọi lời ca ngợi và tụng niệm đều kính dâng Allah, chúng tôi tạ ơn Ngài, cầu xin Ngài giúp đỡ và tha thứ. Cầu xin Allah che chở tránh khỏi mọi điều xấu xuất phát từ bản thân và trong mọi việc làm của chúng tôi. Ai được Allah dẫn dắt sẽ không bao giờ lầm lạc và ai đã bị Allah bỏ mặt sẽ không bao giờ tìm được chân lý. Tôi xác nhận không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah duy nhất không có cộng tác với Ngài, và tuyên thệ rằng Muhammad là bè tôi và cũng là vị Thiên Sứ của Ngài.

Allah phán: **«Hỡi những người có đức tin! Hãy thật sự kính sợ Allah và đừng bao giờ chết ngoại trừ các người là người Muslim.»** Trích từ chương Ali Imron ayat 102.

**«Hỡi nhân loại! Hãy kính sợ Thượng Đế của các người, Đấng đã tạo hóa ra các người từ một người (là Adam) và từ (Adam) Ngài đã tạo ra người vợ (là Hâuva). Rồi từ (Adam và Hâuva) Ngài đã trải ra khắp thiên hạ rất nhiều đàn ông và đàn bà, vì vậy hãy kính sợ Allah và chớ đoạn tuyệt quan hệ dòng tộc. Quả thực, Allah là Đấng giám sát mọi (lời nói và hành động) của các người.»** Trích từ chương Al-Nisa ayat 1.

**«Hỡi những người có đức tin! Hãy kính sợ Allah và hãy nói năng cho thật đúng đắn. (Khi làm thế) Ngài sẽ cải thiện mọi hành động của các người và tha thứ cho các người tội lỗi đã phạm. Và ai tuân lệnh Allah và Thiên Sứ (Muhammad) của Ngài thì y đã chiến thắng, một chiến thắng vinh quang.»** Trích từ chương Al-Ahzap ayat 70, 71.

Amma ba'd: Thực sự, lời nói chân lý chính là Kinh Sách của Allah và sự hướng dẫn tốt nhất chính là sự hướng dẫn của Muhammad ﷺ. Còn điều tồi tệ nhất chính là điều mới mẽ (trong tôn giáo), mọi điều mới (trong tôn giáo) là Bid-áh, mọi điều Bid-áh là sự lầm đường lạc lối và tất cả sự lầm đường lạc lối sẽ ở trong hỏa ngục.

Amma ba'd: Lời tụng niệm cầu xin Allah, Đấng Chủ Tể của nhân loại, Đấng mà chúng ta phải ca tụng, đó là lẽ sống và là con tim của người Muslim. Khi chúng ta thường xuyên tụng niệm về Ngài thì Ngài sẽ cho chúng ta thụ hưởng một cuộc sống vui vẻ, hạnh phúc, an nhàn và sẽ được Allah thương yêu và khen thưởng ... Ngược lại, sống mà không tụng niệm Allah, chẳng khác chi là một thể xác mà không có linh hồn như Nabi Muhammad ﷺ đã nói:

قَالَ النَّبِيُّ ﷺ: ((مَثَلُ الَّذِي يَذْكُرُ رَبَّهُ وَالَّذِي لَا يَذْكُرُ رَبَّهُ مَثَلُ الْحَيِّ وَالْمَيِّتِ)) رواه البخاري  
ومسلم.

“Thí dụ: một người tụng niệm Thượng Đế của y còn người kia không tụng niệm, giống như người sống và người chết.” Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

Chẳng những thế mà còn là đức tính của kẻ tự cao tự đại, và những kẻ đó chắc chắn bị thua thiệt vào Ngày sau như Allah phán: ﴿HÃY CẦU XIN TA SẼ ĐƯỢC TA ĐÁP LẠI. CHÍNH NHỮNG KẺ TỰ CAO, TỰ ĐẠI SẼ ĐI VÀO ĐỊA NGỤC MỘT CÁCH NHỤC NHÃ.﴾ Trích từ chương Al-Ghofir ayat: 60.

Cũng vì lẽ đó, quyển Husnun Al-Muslim của Shaikh Sa-id bin Aly bin Vaf Al-Qohtony được dịch sang Việt ngữ dựa theo lời dịch bằng tiếng Ả-rập của Shaikh Majdy bin Abdul Vahap Ahmad. Nhằm giúp ích cộng đồng Muslim nói tiếng Việt ở Việt Nam cũng như trên thế giới, hiểu sâu hơn về ý nghĩa, nội dung của những lời tụng niệm và lời cầu xin được trích từ Thiên Kinh Qur'an và Sunnah Thiên Sứ Muhammad ﷺ.

Cầu xin Allah, Đấng Vĩ Đại Hằng Nghe và Hằng Thấy ban phần thưởng trọng hậu cho tác giả quyển sách cũng như ai đọc và làm theo, cầu xin hãy ban cho bề tôi cùng tất cả anh em Muslim thật thành tâm trong mọi lời nói cũng như mọi hành động, hãy hướng dẫn chúng tôi theo đường chính đạo và ban cho chúng tôi là những người luôn tụng niệm, tưởng nhớ Ngài. Và hãy bảo vệ chúng tôi tránh khỏi mọi điều xấu từ bản thân và tránh khỏi những kế hoạch, những sào huyệt của Shayton và bè lũ của hắn. Amin ...

Cuối cùng cầu xin bằng an và phúc lành cho Nabi cuối cùng Muhammad và dòng dõi của Người. Tạ ơn Allah, Đấng Chúa Tể của vũ trụ và muôn loài.

Ibn Ysa

Ngày 08/04/1429 H  
(Nhằm ngày 14/04/2008)

# Những Vấn Đề Liên Quan Đến Tụng Niệm Và Cầu Xin.

## I- Sự hữu ích của lời tụng niệm.

- 1- Lời tụng niệm làm cho Allah hài lòng.
- 2- Lời tụng niệm trục xuất và tiêu diệt Shayton.
- 3- Lời tụng niệm xua tan niềm lo, nỗi buồn và làm cho tinh thần vui vẻ và sản khoái.
- 4- Lời tụng niệm là hào quang của gương mặt, là ánh sáng, là sức mạnh của con tim và cơ thể.
- 5- Lời tụng niệm mang lại bổng lộc.
- 6- Lời tụng niệm là sự kế thừa linh hồn Islam, là trọng tâm của tôn giáo, là niềm hạnh phúc, là sự chiến thắng.
- 7- Lời tụng niệm làm cho con người trở nên điềm đạm, nhã nhặn, nhân từ, đức độ và được nâng lên cấp bậc Ihsan tức tôn thờ Allah như thể thấy Ngài. Trong khi người lơ là không được như vậy.
- 8- Lời tụng niệm là sự hướng dẫn trở về với Thượng Đế, làm cho được gần Allah hơn còn sự lơ là làm cho ngày càng xa Thượng Đế. Allah phán trong hadith Qursy:  
 قَالَ ﷺ: ((أَنَا مَعَ عَبْدِي مَا ذَكَرَنِي وَتَحَرَّكَتْ بِي شَفَاتَاهُ)) رواه أحمد وغيره وصححه الألباني.  
**{TA kè cận bề tôi của TA khi y tưởng nhớ TA và luôn miệng tụng niệm TA.}**  
 Hadith do Ahmad ghi lại và được Shaikh Al-Albany xác thực.
- 9- Lời tụng niệm làm cho sự nhận thức thêm tinh tế, tụng niệm càng nhiều thì sự nhận thức càng tinh thông.
- 10- Lời tụng niệm làm cho con tim biết kính sợ Allah và tôn sùng Ngài hơn. Ngược lại, kẻ lơ là sẽ không biết sợ vì con tim y đã bị chai cứng.
- 11- Người tụng niệm được Allah nhớ đến y, Ngài phán: **«Hãy tưởng niệm nhớ TA thì TA sẽ nhớ các người.»** Trích từ chương Al-Baqoroh ayat 153.
- 12- Lời tụng niệm là sự sống của con tim như Shaikhun Al-Islam Ibn Taymiyah nói: *“Lời tụng niệm là nhịp đập con tim, giống nước là môi trường sống của cá. Và cá sẽ ra sao nếu không có nước !!”*
- 13- Lời tụng niệm làm cho con tim thêm bóng loáng.
- 14- Lời tụng niệm xóa đi mọi tội lỗi, xóa đi sự ly gián giữa bầy tôi và Thượng Đế.
- 15- Khi bầy tôi tụng niệm Allah trong lúc thịnh vượng sẽ được Ngài nhớ đến y khi gặp khó khăn.
- 16- Lời tụng niệm là sự bảo vệ tránh khỏi hỏa ngục.
- 17- Người tụng niệm được ban cho sự điềm tĩnh, được bao bọc bởi ơn huệ của Allah và được các Thiên Thần vây quanh như Nabi ﷺ đã nói:

قَالَ النَّبِيُّ ﷺ: ((لَا يَقَعْدُ قَوْمٌ يَذْكُرُونَ اللَّهَ ﷻ إِلَّا حَفَّتْهُمُ الْمَلَائِكَةُ وَعَشِيَتْهُمُ الرَّحْمَةُ وَنَزَلَتْ عَلَيْهِمُ السَّكِينَةُ وَذَكَرَهُمُ اللَّهُ فِيمَنْ عِنْدَهُ)) رواه مسلم.

“Bất cứ nhóm nào ngồi tụng niệm Allah đều được các Thiên Thần vây quanh, được bao trùm bởi ân huệ và được ban cho sự điềm tĩnh đồng thời được Allah khoe với các vị (Thiên Thần) xung quanh Ngài.” Hadith do Muslim ghi lại.

18- Thường xuyên tụng niệm Allah chính là sự bảo vệ đầu môi chót lưỡi tránh khỏi sự đả tấu, nói xấu người khác, nói ba hoa, nói dối, nói tục .v.v. Ngược lại, khi quên lời tụng niệm dẫn đến quên Thượng Đế và quên cả bản thân và những điều ích lợi khác. Allah phán: **«Và các người chớ trở thành những kẻ quên lãng đi sự tụng niệm Allah (khi các người quên Allah thì) Ngài làm cho các người quên chính bản thân y (và những việc làm giúp ích y vào Ngày Sau). Chính chúng là những kẻ hư đốn chuyên làm điều sai.»** Trích từ chương Al-Hashr ayat 19.

19- Ngồi tụng niệm tức được ngồi cùng các Thiên Thần, còn ngồi nói chuyện ba hoa là ngồi cùng Shayton.

20- Lời tụng niệm làm cho Ngày Sau được an lòng, còn sự ngồi tán gẫu làm cho Ngày Sau bị bất an.

21- Khi tụng niệm ở nơi vắng vẻ và khiếp sợ hành phạt của Allah đến rơi lệ sẽ được Ngài che mát dưới ngai vương vào Ngày phán xử còn người lơ là sẽ bị thiêu đốt dưới ánh nắng mặt trời.

22- Allah thưởng cho người tụng niệm trọng hậu hơn người cầu xin.

23- Lời tụng niệm là sự tôn thờ tốt nhất và rất dễ thực hiện dù ở nơi nào hay trong hoàn cảnh nào.

24- Lời tụng niệm là sự gieo trồng trong thiên đàng như Nabi ﷺ nói:

قَالَ النَّبِيُّ ﷺ: ((مَنْ قَالَ سُبْحَانَ اللَّهِ الْعَظِيمِ وَبِحَمْدِهِ غُرِسَتْ لَهُ نَخْلَةٌ فِي الْجَنَّةِ)) رواه الترمذي والحاكم.

“Ai nói ((سُبْحَانَ اللَّهِ الْعَظِيمِ وَبِحَمْدِهِ)) thì y được trồng cho một cây chà là ở thiên đàng.” Hadith do Al-Tirmizy và Al-Hakim ghi lại.

Ý nghĩa: { Vinh quang thay Allah, Đáng vĩ đại và bằng lời ca ngợi Ngài mà tụng niệm tán dương. }

25- Bông lộc và sự ưu đãi được sắp xếp bởi lời tụng niệm trong khi các việc làm khác thì không.

26- Lời tụng niệm đem lại ánh sáng cho y ở trần gian, ở trong mộ và cả Ngày Sau. Chẳng những thế lời tụng niệm còn soi sáng cho y khi qua cầu định mệnh vào Ngày xét xử. Vì lẽ đó, Thiên Sứ ﷺ đã cầu xin Allah ban cho Người ánh sáng ở mọi phía: từ phía trước, phía sau, bên trên, bên dưới, bên phải, bên trái, trong mắt, trong tai, trong miệng, trong tóc, trong thịt, trong xương, trong máu thậm chí cầu xin biến Người thành ánh sáng, và được bao quanh bởi ánh sáng từ trong ra ngoài. Đặt biệt chính tôn giáo Islam, Kinh Sách và Thiên Sứ của Allah là

ánh sáng. Bên cạnh đó Ánh Sáng còn là một trong những đại danh của Ngài và Allah là ánh sáng của các tầng trời và trái đất.

27- Lời tụng niệm là gốc của mọi điều, là con đường ngay chính dẫn đến Allah. Vì vậy, hãy tẩy rửa sạch sẽ để đến với Ngài rồi sẽ tìm thấy ở nơi Ngài tất cả những gì ao ước. Ai bỏ lỡ cơ hội thì đã bỏ lỡ tất cả.

28- Lời tụng niệm là sự kết hợp và tách rời, là sự kéo lại gần và đẩy xa. Tách rời sự buồn bã, lo âu, đau khổ ra khỏi con người, kể cả Shayton đáng bị nguyên rủa và bè lũ của hắn. Kéo con người gần Ngày Sau hơn và xem trọng nó trong con tim, đẩy xa trần gian ra khỏi tầm mắt và xem nó rất nhẹ.

29- Lời tụng niệm làm cho con người gan dạ hơn khi thánh chiến.

30- Người mà được Allah biệt đãi nhất trong nhóm người có đức tin là người luôn miệng tụng niệm. Vì lẽ đó y được ban cho thiên đàng và được bảo vệ khỏi hỏa ngục.

31- Trong con tim luôn có tính tàn nhẫn và không thể xua đuổi được tính tàn nhẫn trừ phi tụng niệm Allah. Có người đàn ông tâm sự với ông Al-Hasan Al-Bosry: “*Hỡi Abu Sa-id ! sao con tim tôi rất tàn nhẫn.*” Ông Al – Hasan đáp: “*Anh hãy tiêu diệt nó bằng lời tụng niệm.*”

32- Người tụng niệm được Allah khen ngợi và được các vị Thiên Thần cầu xin cho sự tha thứ. Ai được Allah khen ngợi và các vị Thiên Thần cầu xin cho sự tha thứ là người chiến thắng. Allah phán: **﴿Hỡi những người có đức tin! Hãy tụng niệm Allah cho thật nhiều. Hãy tán dương Ngài vào mỗi sáng và mỗi chiều. Ngài là Đấng luôn khen ngợi các người và các Thiên Thần của Ngài cầu xin cho các người sự tha thứ.﴾** Trích từ chương Al-Ahzap ayat 41 - 43.

33- Người tụng niệm được Allah khoe với các Thiên Thần. Ông Mua'wiyah رضي الله عنه kể:

قَالَ مُعَاوِيَةُ رضي الله عنه: إِنَّ رَسُولَ اللَّهِ صلوات الله عليه خَرَجَ عَلَيَّ حَلَقَةً يَعْينِي مِنْ أَصْحَابِهِ فَقَالَ: ((مَا أَجَلَسَكُمْ هَا هُنَا؟)) قَالُوا: جَلَسْنَا نَدْعُو اللَّهَ وَنَحْمَدُهُ عَلَى مَا هَدَانَا لِلْإِسْلَامِ، وَمَنْ بِهِ عَلَيْنَا بَكَ، قَالَ: ((اللَّهُ مَا أَجَلَسَكُمْ إِلَّا ذَلِكَ؟)) قَالُوا: اللَّهُ مَا أَجَلَسْنَا إِلَّا ذَلِكَ. قَالَ: ((أَمَا إِنِّي لَمْ أَسْتَحْلِفْكُمْ تُهْمَةً لَكُمْ وَلَكِنَّهُ أَتَانِي جِبْرِيلُ عليه السلام فَأَخْبَرَنِي أَنَّ اللَّهَ يُبَاهِي بِكُمْ الْمَلَائِكَةَ)) رَوَاهُ مُسْلِمٌ.

“*Quả thực, khi Rosul đến gặp nhóm bạn đang ngồi Người hỏi: “Việc gì làm cho các bạn ngồi đây?” Họ đáp: “Chúng tôi ngồi đây tụng niệm Allah, tạ ơn Ngài đã hướng dẫn chúng tôi vào Islam và biệt đãi chúng tôi ở gần Nabi.”* Thiên Sứ صلوات الله عليه nói tiếp: “**Ta thề bởi Allah chứng giám, các bạn không ngồi đây ngoại trừ làm việc đó sao?**” Họ đáp: “*Chúng tôi thề bởi Allah chứng giám, chúng tôi ngồi đây chỉ vì việc đó.*” Nabi صلوات الله عليه nói: “**Không phải Ta bảo các bạn thề vì Ta nghi ngờ hay vu oan cho các bạn nói dối nhưng Đại Thiên Thần Jibril báo cho Ta biết Allah đang khoe các bạn với các Thiên Thần.**” Hadith do Muslim ghi lại.

Đấy là lời khoe của Đấng Chúa Tể vũ trụ điều đó chứng tỏ lời tụng niệm rất cao quý và rất được Allah yêu thích mà những việc làm khác không có được.

34- Người tốt nhất trong mọi người là người tụng niệm Allah nhiều nhất. Người nhịn chay tốt nhất là người tụng niệm nhiều nhất, người làm Haji tốt nhất là người tụng niệm nhiều nhất và tương tự thế trong mọi việc làm.

35- Thường xuyên tụng niệm thay thế được những việc làm Tatauvúa<sup>(1)</sup> dù việc làm đó bằng thẻ xác hoặc bằng của cải hoặc bằng của cải và thẻ xác như Haji Tatauvúa. Ông Abu Hurairoh رضي الله عنه kể:

عَنْ أَبِي هُرَيْرَةَ رضي الله عنه أَنَّ فُقَرَاءَ الْمُهَاجِرِينَ أَتَوْا رَسُولَ اللَّهِ ﷺ فَقَالُوا: ذَهَبَ أَهْلُ الدُّثُورِ بِالذَّرَجَاتِ الْعُلَى وَالنَّعِيمِ الْمُقِيمِ، يُصَلُّونَ كَمَا نُصَلِّي، وَيَصُومُونَ كَمَا نَصُومُ، وَلَهُمْ فَضْلُ أَمْوَالٍ يَحْجُونَ بِهَا، وَيَعْتَمِرُونَ، وَيُجَاهِدُونَ. فَقَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((أَلَا أُعَلِّمُكُمْ شَيْئًا تَدْرِكُونَ بِهِ مَنْ سَبَقَكُمْ، وَتَسْبِقُونَ بِهِ مَنْ بَعْدَكُمْ، وَلَا يَكُونُ أَحَدٌ أَفْضَلَ مِنْكُمْ إِلَّا مَنْ صَنَعَ مِثْلَ مَا صَنَعْتُمْ؟)) قَالُوا: بَلَى يَا رَسُولَ اللَّهِ. قَالَ: ((تُسَبِّحُونَ وَتُكَبِّرُونَ وَتَحْمَدُونَ ذُبْرَ كُلِّ صَلَاةٍ ثَلَاثًا وَثَلَاثِينَ مَرَّةً)) رواه البخاري ومسلم.

“Những người nghèo Muhajirin<sup>(2)</sup> đến gặp Thiên Sứ ﷺ họ nói: “Thưa Thiên Sứ của Allah! Những người giàu có họ sống sung sướng và hưởng thụ. Họ dâng lễ Solah, nhịn chay như chúng tôi nhưng họ lại có tiền đi làm Haji, làm Umroh và thánh chiến.” Rosul ﷺ đáp: “Các bạn có muốn Ta dạy cho một điều nếu như làm sẽ đuổi kịp những ai trước các bạn và bỏ xa thế hệ sau các bạn. Bên cạnh đó không ai vượt qua các bạn được trừ khi y làm như các bạn vậy?” họ đáp: “Muốn, chúng tôi muốn thưa Thiên Sứ.” Nabi ﷺ nói: “**Hãy nói: سُبْحَانَ اللَّهِ**” ((سُبْحَانَ اللَّهِ وَالْحَمْدُ لِلَّهِ وَاللَّهُ أَكْبَرُ)) Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

36- Lời tụng niệm làm việc khó thành dễ và làm giảm đi sự rắc rối.

37- Lời tụng niệm là nguồn sức mạnh của cơ thể. Khi bà Fatimah con Nabi ﷺ xin Cha một người giúp việc Thiên Sứ ﷺ bảo:

قَالَ ﷺ: ((إِذَا أَخَذْتُمَا مَضَاجِعَكُمَا أَوْ أَوَيْتُمَا إِلَى فِرَاشِكُمَا فَسَبِّحَا ثَلَاثًا وَثَلَاثِينَ، وَاحْمَدَا ثَلَاثًا وَثَلَاثِينَ، وَكَبِّرَا أَرْبَعًا وَثَلَاثِينَ فَهُوَ خَيْرٌ لَكُمَا مِنْ خَادِمٍ)) رواه البخاري ومسلم.

“**Khi hai con lên giường ngủ hãy nói ((سُبْحَانَ اللَّهِ)) ba mươi ba lần, (وَالْحَمْدُ لِلَّهِ) ba mươi ba lần và ((وَاللَّهُ أَكْبَرُ)) ba mươi bốn lần. Quả thực, việc đó tốt hơn là có được người giúp việc.**” Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

38- Khi tụng niệm nhiều tránh được Nifaq (tức đạo đức giả) vì kẻ đạo đức giả rất ít tụng niệm Allah. Allah phán: **﴿Và bọn chúng (những kẻ đạo đức giả) không bao giờ tụng niệm Allah ngoại trừ rất ít.﴾** Trích từ chương Al-Nisa ayat: 142. (Trích từ quyển Al-Wabil Al-Saiyib của Shaikh Ibn Qoiyim.)

## II- Cung cách tụng niệm và cầu xin.

(1) Tatauvúa là những việc làm tự nguyện như: Solah, nhịn chay, bố thí, làm Haji ...

(2) Mu-ha-ji-rin: là những người du cư từ Makkah đến Madinah.



Theo Islam, sự tụng niệm và cầu xin với Allah thì có rất nhiều cung cách, nếu ai áp dụng đúng theo những cung cách và thành tâm với Ngài thì sẽ được Allah chấp nhận và đáp lại, còn những ai ngụy tạo và giả dối hoặc không thành tâm với Ngài thì chắc chắn sẽ không được Ngài chấp nhận và đáp lại lời tụng niệm và cầu xin đó, sau đây là những bằng chứng từ Qur'an và Hadith.

1- Qua những sử học ghi lại thì các vị Thiên Sứ và những người đức hạnh khi muốn cầu xin việc gì từ Allah thì họ bắt đầu bằng những lời ca tụng, tán dương về Rabb, (Thượng đế của nhân loại), rồi sau đó mới cầu xin đến Rabb của họ.

Như: Nabi Ibrohim عليه السلام trước khi cầu xin Allah điều gì Người bắt đầu bằng lời ca ngợi như được nhắc đến trong Qur'an: **«(Allah) là Đấng tạo ra tôi, rồi hướng dẫn tôi. Và là Đấng ban cho tôi thức ăn và thức uống. Và khi tôi bệnh Ngài là Đấng chữa trị. Và là Đấng làm cho tôi chết, sau đó phục sinh tôi lại. Và là Đấng mà tôi hy vọng, ao ước được tha thứ mọi tội lỗi đã phạm ở Ngày Xét Xử.»** Trích từ chương Al-Shu-a-ró ayat 78 - 82.

Kế tiếp Nabi Ibrohim عليه السلام cầu xin: **«Lạy Thượng Đế bề tôi! Hãy ban cho bề tôi kiến thức và ban cho được ở cùng với những người đức hạnh. Và hãy dạy bề tôi lời ca tụng hay nhất để thế hệ mai sau làm theo. Hãy giữ lời tụng niệm đó còn mãi ở trần gian và hãy ban cho bề tôi hưởng thụ niềm hạnh phúc của thiên đàng vào Ngày Sau. Và hãy tha thứ cho cha của bề tôi, chính ông ấy là người làm lạc. Và đừng guồng bỏ bề tôi vào Ngày xét xử.»** Trích từ chương Al-Shu-a-ró ayat 83 - 87.

Qua cung cách đó Allah đáp lại lời cầu khẩn của Nabi Ibrohim عليه السلام ngoại trừ một điều. Allah phán: **«Rồi TA đã ban cho dòng dõi của Ibrohim Kinh Sách và kiến thức»** Trích từ chương Al-Nisa ayat 54.

**«Và Quả thực, vào Ngày Sau Ibrohim thuộc nhóm người đức hạnh»** Trích từ chương Al-Baqoroh ayat 130.

**«Hong ân và phúc lành của Allah đã ban các người hồi dòng dõi Ibrohim.»** Trích từ chương Hud ayat 73.

Allah không chấp nhận lời thỉnh cầu tha thứ cho cha của Nabi Ibrohim عليه السلام, Allah phán: **«Khi đã được chứng minh rằng cha (của Ibrohim) là kẻ thù của Allah thì Người đã đoạn tuyệt với ông ta.»** Trích từ chương Al-Taubah ayat 114.

Tương tự thế Nabi Musa عليه السلام cũng ca tụng Allah trước khi thỉnh cầu, Allah phán: **«Ngài là Đấng Bảo Hộ cho chúng tôi, do đó hãy tha thứ và thương xót chúng tôi.»** Trích từ chương Al-Áraf ayat 155.

Trích từ hadith sự biện hộ của Nabi:

((أَنَّ الْخَلَائِقَ تَسْأَلُ الْأَنْبِيَاءَ - عَلَيْهِمُ السَّلَامُ - الشَّفَاعَةَ إِلَىٰ رَبِّهَا فِي عُرْصَاتِ الْقِيَامَةِ، فَكُلُّ وَاحِدٍ يَذْكُرُ ذَنْبَهُ وَيَقُولُ: اذْهَبُوا إِلَىٰ غَيْرِي، قَالَ: فَأَقُولُ: ((أَنَا لَهَا فَاسْتَأْذِنُ عَلَىٰ رَبِّي، فَإِذَا رَأَيْتُهُ وَقَعْتُ

سَاجِدًا فَيَدْعُنِي مَا يَشَاءُ، ثُمَّ يُقَالُ: ارْفَعْ رَأْسَكَ، وَسَلِّ تُعْطَهُ، وَقُلْ تُسْمِعُ، وَاشْفَعْ تُشَفِّعُ، فَيُلْهِمُنِي مَحَامِدَ أَحْمَدُهُ بِهَا، فَأَحْمَدُهُ بِتِلْكَ الْمَحَامِدِ.)) رواه البخاري ومسلم.

((Vào Ngày xét xử mọi người yêu cầu các vị Nabi biện hộ cho họ trước Allah nhưng bị họ khước từ. Các vị Nabi đều kể ra tội đã phạm làm cho Allah giận, rồi bảo: “Hãy đi tìm người khác ngoài Ta.” Cuối cùng Ta lên tiếng (tức Nabi Muhammad ﷺ): “Ta sẽ biện hộ cho các bạn rồi Ta đến xin phép Thượng Đế Ta. Khi gặp Ngài Ta cúi đầu quỳ lạy ca tụng Ngài, Ngài bỏ mặt Ta đến khi Ngài hài lòng. (Ngài ra lệnh cho Đại Thiên Thần Jibril bảo): **hỡi Muhammad hãy ngẩng đầu lên, hãy thỉnh cầu sẽ được đáp ứng, hãy nói sẽ được đáp lại, hãy biện hộ sẽ được đồng ý, lúc đấy có lời dạy Ta cách ca tụng, tán dương Allah và Ta làm theo lời chỉ dẫn.**”)) Hadith do Al-Bukhory và Muslim.

Ông Fadolah bin Ubaid رضي الله عنه kể:

عَنْ فَضَالَةَ بْنِ عُيَيْدٍ رضي الله عنه صَاحِبِ رَسُولِ اللَّهِ ﷺ يَقُولُ: سَمِعَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ رَجُلًا يَدْعُو فِي صَلَاتِهِ لَمْ يُمَجِّدِ اللَّهَ تَعَالَى وَلَمْ يُصَلِّ عَلَى النَّبِيِّ ﷺ فَقَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((عَجَلْ هَذَا)) ثُمَّ دَعَاهُ فَقَالَ لَهُ أَوْ لِغَيْرِهِ: ((إِذَا صَلَّى أَحَدُكُمْ فَلْيَبْدَأْ بِتَمْجِيدِ رَبِّهِ ﷻ وَالشَّيْءِ عَلَيْهِ ثُمَّ يُصَلِّي عَلَى النَّبِيِّ ﷺ، ثُمَّ يَدْعُو بَعْدَ بَمَا شَاءَ)) رواه أبو داود والترمذي وصححه الألباني.

“Rosul ﷺ nghe người đàn ông cầu xin trong lúc dâng lễ Solah mà không bắt đầu bằng lời ca tụng, tán dương và cũng không cầu xin bình an cho Nabi, Thiên Sứ ﷺ bảo: “**Y đã quá vội vàng.**” (sau khi xong lễ Solah) Nabi ﷺ cho gọi anh ta lại, rồi bảo: “**Khi các bạn cầu xin hãy bắt đầu bằng lời ca tụng tán dương Allah trước, kế tiếp cầu xin bằng an cho Nabi rồi sau đó cầu xin những gì muốn.**”” Hadith do Abu Dawud và Al-Tirmizy ghi lại và đã được Shaikh Al-Albany xác thực.

2- Thành tâm, hy vọng, sợ hãi, khúm núm và hạ mình khiêm tốn trước Allah. Allah phán: ﴿**Quả thực, họ tranh đua nhau làm việc tốt. Họ cầu xin TA vừa hy vọng vừa sợ hãi và họ hạ mình khiêm tốn trước TA.**﴾ Trích từ chương Al-Ambiyá ayat 90.

3- Cố gắng, kiên trì và đừng bao giờ nói: hãy ban cho bề tôi nếu Ngài muốn.

Nabi ﷺ nói:

قَالَ النَّبِيُّ ﷺ: ((لَا يَقُلْ أَحَدُكُمْ: اللَّهُمَّ ارْحَمْنِي إِنْ شِئْتَ لِيَعَزِمَ الْمَسْأَلَةَ فَإِنَّهُ لَا مُكْرَهَ لَهُ)) رواه البخاري ومسلم.

“**Đừng bao giờ nói trong lời cầu xin: cầu xin Allah hãy tha thứ cho bề tôi nếu Ngài muốn, ngược lại hãy cố van xin vì Allah không đổ kỵ khi ban phát.**” Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

Thiên Sứ ﷺ nói:

قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((إِذَا دَعَا أَحَدُكُمْ فَلْيَعَزِمِ الْمَسْأَلَةَ، وَلَا يَقُولَنَّ: اللَّهُمَّ إِنْ شِئْتَ فَأَعْطِنِي، فَإِنَّهُ لَا مُسْتَكْرَهَ لَهُ)) رواه البخاري ومسلم.

“**Khi cầu xin các bạn hãy cố van xin trong lời thỉnh cầu và đừng bao giờ nói: Thưa Allah! Hãy ban cho bề tôi nếu Ngài muốn. Quả thực, Allah không đổ ky khi ban phát.**” Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

4- Hy vọng rằng Allah sẽ đáp lại lời cầu xin và không được tuyệt vọng về lòng khoan dung, rộng lượng của Allah cho dù sự đáp lại có bị trễ, phải biết rằng mọi việc đã được an bài sẵn. Nabi ﷺ nói:

قَالَ النَّبِيُّ ﷺ: ((لَا يَزَالُ يُسْتَجَابُ لِلْعَبْدِ مَا لَمْ يَدْعُ بِإِثْمٍ أَوْ قَطِيعَةٍ رَحِمَ مَا لَمْ يَسْتَعْجِلْ)) قِيلَ يَا رَسُولَ اللَّهِ مَا الِاسْتِعْجَالُ؟ قَالَ: ((يَقُولُ قَدْ دَعَوْتُ وَقَدْ دَعَوْتُ فَلَمْ أَرِ يَسْتَجِيبُ لِي فَيَسْتَحْسِرُ عِنْدَ ذَلِكَ، وَيَدْعُ الدُّعَاءَ)) رواه البخاري ومسلم.

“**Lời cầu xin của bầy tôi luôn được đáp lại ngoại trừ cầu xin điều tội lỗi hoặc cầu xin đoạn tuyệt quan hệ dòng tộc và Istéjal.**” Có lời hỏi: “*Istéjal là gì thưa Thiên Sứ?*” Thiên Sứ ﷺ đáp: “**Người cầu xin nói: tôi cầu xin hoài mà chẳng thấy gì cả, thế là y hời tiếc về vấn đề đó và chấm dứt lời cầu xin.**” Hadith do Muslim ghi lại.

5- Cầu xin cho những người có đức tin khác cùng với bản thân. Allah phán: **«Và hãy cầu xin tha thứ cho bản thân người (hỡi Muhammad) và cho tất cả những người có đức tin cả nam lẫn nữ.»** Trích từ chương Muhammad ayat 19.

6- Bắt đầu bằng lời Tâuhid như Nabi Yunus عليه السلام cầu xin, Allah phán: **«(Yunus ở trong bụng cá voi) thỉnh cầu Allah trong sự u tối: không có Thượng Đế nào xứng đáng thờ phụng mà chỉ có Ngài, vinh quang thay Ngài. Quả thực, bề tôi là người sai quấy.»** Trích từ chương Al-Ambiyá ayat 87.

Allah đáp lại lời cầu xin: **«Bởi thế, TA đáp lại lời cầu xin và cứu Người ra khỏi (bụng cá).»** Trích từ chương Al-Ambiyá ayat 88.

7- Thì thầm trong lời cầu xin kể cả người bên cạnh cũng không nghe được. Allah phán: **«Hãy cầu xin Thượng Đế của các người bằng sự khúm núm và thầm kín.»** Trích từ chương Al-Áraf ayat 55.

8- Khi tụng niệm hoặc cầu xin phải trang hoàng trong tư thế, nếu ngồi thì nên hướng về Qiblah, khúm núm, khiêm tốn và điềm tĩnh. Nếu không thì ngồi bất cứ tư thế nào cũng được.

9- Cố nài nỉ khi cầu xin.

10- Đưa hai tay và hướng về Qiblah.

Ông Umar bin Al-Khottob رضي الله عنه kể:

عُمَرُ بْنُ الْخَطَّابِ رضي الله عنه قَالَ: لَمَّا كَانَ يَوْمَ بَدْرٍ نَظَرَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ إِلَى الْمُشْرِكِينَ وَهُمْ أَلْفٌ وَأَصْحَابُهُ ثَلَاثُ مِائَةٍ وَتِسْعَةَ عَشَرَ رَجُلًا فَاسْتَقْبَلَ نَبِيَّ اللَّهِ ﷺ الْقِبْلَةَ ثُمَّ مَدَّ يَدَيْهِ فَجَعَلَ يَهْتَفُ بِرَبِّهِ: ((اللَّهُمَّ أَنْجِرْ لِي مَا وَعَدْتَنِي، اللَّهُمَّ آتِ مَا وَعَدْتَنِي، اللَّهُمَّ إِنْ تُهْلِكَ هَذِهِ الْعِصَابَةَ مِنْ أَهْلِ الْإِسْلَامِ لَا تُعْبِدْ فِي الْأَرْضِ)) فَمَا زَالَ يَهْتَفُ بِرَبِّهِ مَا دَامَ يَدَيْهِ مُسْتَقْبِلَ الْقِبْلَةِ حَتَّى سَقَطَ رِدَاؤُهُ عَنْ مَنْكِبَيْهِ فَأَتَاهُ أَبُو بَكْرٍ فَأَخَذَ رِدَاؤَهُ فَأَلْفَاهُ عَلَى مَنْكِبَيْهِ ثُمَّ التَزَمَهُ مِنْ وَرَائِهِ وَقَالَ: "يَا نَبِيَّ اللَّهِ كَفَاكَ مُنَاشِدَتُكَ رَبِّكَ فَإِنَّهُ

سَيُنْجِزُ لَكَ مَا وَعَدَكَ" فَأَنْزَلَ اللَّهُ ﷻ: ﴿إِذْ تَسْتَغِيثُونَ رَبَّكُمْ فَاسْتَجَابَ لَكُمْ أَنِّي مُمِدُّكُمْ بِالْفِ مِّنَ الْمَلَائِكَةِ مُرْدِفِينَ﴾ (الأنفال: ٩ (رواه مسلم)

“Trong trận chiến Badr Thiên Sứ ﷺ nhìn về kẻ địch và họ hàng ngàn trong khi Sahabah chỉ có ba trăm mười chín người đàn ông. Nabi ﷺ hướng về Qiplah và đưa cao hai tay than khóc với Thượng Đế của Người: “Thưa Allah! Hãy thi hành lời giao ước mà Ngài đã hứa với bẻ tôi. Thưa Allah! Hãy đưa cho bẻ tôi những gì Ngài đã hứa. Thưa Allah! Nếu Ngài hủy diệt hết nhóm người Muslim này sẽ không có ai tôn thờ Ngài trên trái đất.” Cứ thế Rosul ﷺ khóc lóc với Thượng Đế đến nỗi rơi cả áo khoác trên vai mà Thiên Sứ ﷺ không biết. Lúc đó, Abu Bakar đến cúi lấy áo khoác choàng lại cho Nabi ﷺ, từ đó ông luôn đứng phía sau Nabi và khuyên: ‘Thưa Nabi của Allah! Nabi than khóc với Thượng Đế thế là đủ rồi, chắc chắn Allah sẽ thi hành lời giao ước đã hứa.’ Khi đó, Allah mặc khải xuống: ﴿Khi các người cầu xin Thượng Đế các người giúp đỡ thì được Ngài đáp lại: “TA sẽ cử phái hàng ngàn Thiên Thần nối tiếp nhau xuống giúp đỡ các người.”﴾<sup>(1)</sup> Cứ thế Thiên Thần được Allah cho nối tiếp nhau xuống.”  
Hadith do Muslim ghi lại.

Nabi ﷺ nói:

قَالَ النَّبِيُّ ﷺ: ((إِنَّ اللَّهَ حَيٌّ كَرِيمٌ يَسْتَجِيبُ إِذَا رَفَعَ الرَّجُلُ إِلَيْهِ يَدَيْهِ أَنْ يَرُدَّهُمَا صِفْرًا خَائِبَتَيْنِ)) رواه أحمد وأبو داود والترمذي وصححه الألباني.

“Quả thực, Allah là Đáng E Thẹn, là Đáng Rất Rộng Lượng, Ngài xấu hổ khi ai giơ tay cầu xin Ngài mà Ngài không đáp lại.” Hadith do Abu Dawud, Al-Tirmizy và Ahmad ghi lại và được Shaikh Al-Albany xác thực.

11- Nơi cầu xin phải sạch sẽ tránh ồn ào, dơ bẩn, điều đó chứng tỏ sự tôn trọng Allah. Tốt nhất nên cầu xin ở các Thánh Đường và những nơi thiêng liêng. Ông Abu Maysaroh nói: “Đừng bao giờ tụng niệm Allah ngoại trừ ở những nơi sạch sẽ, tốt đẹp.”

12- Miệng phải sạch sẽ, nếu không được sạch hãy tẩy sạch bằng Sivak<sup>(2)</sup> hoặc bằng nước.

13- Lời tụng niệm được khuyến khích làm trong mọi hoàn cảnh trừ trong những trường hợp sau: đang tiêu hay đại tiện, đang quan hệ vợ chồng, đang ngồi nghe Khutbah ngày thứ sáu và đang đứng hành lễ Solah.

### III- Những thời điểm lời cầu xin được chấp nhận.

#### 1- Một phần ba cuối cùng của đêm.

Allah phán: ﴿(Các con của Nabi Yaqob) thưa với cha: “Thưa cha chúng con! Hãy cầu xin (Allah) tha thứ tội lỗi cho chúng con. Quả thực, chúng con là những kẻ sai quấy. (Người cha) bảo: cha sẽ sớm cầu xin Thượng

(1) Trích từ chương Al-Anfal ayat 9.

(2) Sivak là loại cây mà Nabi ﷺ rất thích trà răng bằng nó.

**Đế của cha tha thứ cho các con. Bởi vì, Ngài là Đấng Hằng Tha Thứ, Rất Mực Nhân Từ.** Trích từ chương Yusuf ayat 97, 98.

Ông Abdullah bin Abbas رضي الله عنه nói về thời gian Nabi Yaqob عليه السلام cầu xin Allah tha thứ cho các con của Người: “Nabi Yaqob عليه السلام đã hoãn lại lời cầu xin cho đến gần sáng.” Trích từ Tafsir Ibn Kathir.

Thiên Sứ ﷺ nói:

قَالَ رَسُولَ اللَّهِ ﷺ: ((يَنْزِلُ رَبُّنَا كُلَّ لَيْلَةٍ إِلَى السَّمَاءِ الدُّنْيَا حِينَ يَبْقَى ثُلُثُ اللَّيْلِ الْآخِرِ يَقُولُ: مَنْ يَدْعُونِي فَأَسْتَجِيبَ لَهُ؟ مَنْ يَسْأَلُنِي فَأُعْطِيَهُ؟ مَنْ يَسْتَغْفِرُنِي فَأَغْفِرَ لَهُ؟)) رواه البخاري ومسلم.

“Thượng Đế của chúng ta hạ giới vào một phần ba cuối cùng của mỗi đêm, khi ấy Ngài hỏi: “Ai cầu xin TA sẽ được TA đáp lại, ai thỉnh cầu TA sẽ được TA chấp thuận và ai cầu xin TA tha thứ sẽ được TA tha thứ.”” Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

## 2- Lúc quỳ lạy.

Thiên Sứ ﷺ nói:

قَالَ رَسُولَ اللَّهِ ﷺ: ((نُهِيتُ أَنْ أَقْرَأَ الْقُرْآنَ رَاكِعًا، أَوْ سَاجِدًا، فَأَمَّا الرُّكُوعُ فَعَظُمُوا فِيهِ الرَّبُّ، وَأَمَّا السُّجُودُ فَاجْتَهِدُوا فِي الدُّعَاءِ، فَقَمِنُ أَنْ يُسْتَجَابَ لَكُمْ)) رواه مسلم.

“Ta bị cấm đọc Qur’an trong lúc Rukúa<sup>(1)</sup> và trong lúc quỳ lạy. Thế trong lúc Rukúa các bạn hãy ca tụng tán dương Thượng Đế còn lúc quỳ lại cố cầu xin thật nhiều. Quả thực, khi đó lời cầu xin xứng đáng được đáp lại.” Hadith do Muslim ghi lại.

Và Rosul ﷺ nói:

قَالَ رَسُولَ اللَّهِ ﷺ: ((أَقْرَبُ مَا يَكُونُ الْعَبْدُ مِنْ رَبِّهِ وَهُوَ سَاجِدٌ، فَأَكْثِرُوا الدُّعَاءَ)) رواه مسلم.

“Bây tôi sẽ được gần gũi với Thượng Đế của y nhất là trong lúc y quỳ lạy. Vì thế, hãy cầu xin cho thật nhiều.” Hadith do Muslim ghi lại.

## 3- Có một giờ trong ngày thứ sáu.

Nabi ﷺ nói:

قَالَ النَّبِيُّ ﷺ: ((خَيْرُ يَوْمٍ طَلَعَتْ عَلَيْهِ الشَّمْسُ يَوْمَ الْجُمُعَةِ، فِيهِ خُلِقَ آدَمُ، وَفِيهِ أُدْخِلَ الْجَنَّةَ، وَفِيهِ تَبَتَ عَلَيْهِ، وَفِيهِ أَهْبَطَ إِلَى الْأَرْضِ، وَفِيهِ تَقُومُ السَّاعَةُ)) رواه مسلم.

“Ngày tốt nhất khi mặt trời mọc lên là ngày thứ sáu, vào ngày đó Nabi Adam عليه السلام được tạo ra, vào ngày đó Người được vào thiên đàng, vào ngày đó Allah chấp nhận lời sám hối của Người, và vào ngày đó Người bị hạ giới cũng vào ngày đó dựng lên Ngày Tận Thế.” Hadith do Muslim ghi lại.

Thiên Sứ ﷺ nói:

(1) Rukúa: là cúi người 90 độ về trước trong lúc dâng lễ Solah.

قَالَ رَسُولَ اللَّهِ ﷺ: ((فِي يَوْمِ الْجُمُعَةِ سَاعَةٌ لَا يُؤَافِقُهَا مُسْلِمٌ وَهُوَ قَائِمٌ يُصَلِّي يَسْأَلُ اللَّهَ خَيْرًا إِلَّا أَعْطَاهُ)) رواه البخاري ومسلم.

“Vào ngày thứ sáu có một giờ nếu người Muslim nào đứng dâng lễ Solah đúng vào thời khắc đó rồi cầu xin sẽ được Allah chấp nhận.” Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

Đa số Ulama cho rằng thời khắc đó rơi vào những giờ cuối cùng của ngày thứ sáu (tức trước khi mặt trời lặn).

#### 4- Sau những lần Solah bắt buộc.

Ông Abu Umamah رضي الله عنه kể:

عَنْ أُمَامَةَ رضي الله عنه أَنَّهُ قَالَ: قِيلَ يَا رَسُولَ اللَّهِ أَيُّ الدُّعَاءِ أَسْمَعُ؟ قَالَ: ((جَوْفُ اللَّيْلِ الْآخِرِ وَدُبْرُ الصَّلَوَاتِ مَكْتُوبَاتٍ)) رواه أبو داود وحسنه الألباني.

“Có người hỏi Rosul ﷺ: “Khi nào lời cầu xin được nghe thấy?” Nabi ﷺ đáp: “Vào phần cuối của đêm và sau những lần Solah bắt buộc.”” Hadith do Abu Dawud ghi lại và được Shaikh Al-Albany xác thực.

#### 5- Khoảng giữa Azan<sup>(1)</sup> và Iqomah<sup>(2)</sup>.

Rosul ﷺ nói:

قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((لَا يُرَدُّ الدُّعَاءُ بَيْنَ الْأَذَانِ وَالْإِقَامَةِ)) رواه أبو داود والترمذي وصححه الألباني.  
“Lời cầu xin sẽ không bị khước từ khoảng giữa Azan và Iqomah.” Hadith do Abu Dawud và Al-Tirmizy ghi lại và được Shaikh Al-Albany xác thực.

#### 6- Khi chạm trán với kẻ thù.

Rosul ﷺ nói:

قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((ثِنْتَانِ لَا تُرَدَّانِ أَوْ قَلَّمَا تُرَدَّانِ الدُّعَاءُ عِنْدَ النَّدَاءِ وَعِنْدَ الْبَأْسِ حِينَ يُلْحِمُ بَعْضُهُمْ بَعْضًا)) رواه أبو داود وصححه الألباني.

“Hai lời cầu xin sẽ không bị từ chối hoặc hiếm khi bị từ chối: lời cầu xin khi nghe Azan và khi chiến đấu với kẻ thù.” Hadith do Abu Dawud ghi lại và được Shaikh Al-Albany xác thực.

#### 7- Laylah Al-Qodr (Đêm định mệnh).

Trong đêm đó bầu trời được bao trùm bởi sự bình an, đêm đó lời cầu xin sẽ được đáp lại và mọi việc làm tôn thờ đều được nhân lên tốt hơn một ngàn tháng. Allah phán: ﴿Đêm định mệnh tốt hơn một ngàn tháng.﴾ Trích từ chương Al-Qodr ayat 3.

(1) Azan là lời kêu gọi đến hành lễ Solah.

(2) Iqomah là lời kêu gọi đứng dậy dâng lễ Solah.

**8- Lời cầu xin của vị lãnh tụ liêm chính, người nhịn chay đến khi xả chay và người bị đối xử bất công bằng.**

Rosul ﷺ nói:

قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((ثَلَاثَةٌ لَا تُرَدُّ دَعْوَتُهُمْ: الْإِمَامُ الْعَادِلُ، وَالصَّائِمُ حَتَّى يُفْطِرَ، وَدَعْوَةُ الْمَظْلُومِ، يَرْفَعُهَا اللَّهُ دُونَ الْعَمَامِ يَوْمَ الْقِيَامَةِ، وَتُفْتَحُ لَهَا أَبْوَابُ السَّمَاءِ وَيَقُولُ: بِعِزَّتِي لَأَنْصُرَنَّكَ وَلَوْ بَعْدَ حِينٍ)) رواه ابن ماجة وصححه الألباني.

“Có ba loại người mà lời cầu xin của họ không bị khước từ: lời cầu xin của vị lãnh tụ liêm chính, người nhịn chay đến khi xả chay và người bị đối xử bất công bằng. Allah nâng lời cầu xin đó lên vào Ngày Phục Sinh không cần mây hộ tống và mở sẵn các cửa của bầu trời tiếp đón rồi phán: “TA thề bởi uy quyền của TA là TA sẽ giúp đỡ người cho dù có trễ.”” Hadith do Ibn Majah ghi lại và được Shaikh Al-Albany xác thực.

Nabi ﷺ căn dặn Muaz bin Jabal ﷺ khi bảo ông ta đi Yamen:

أَنَّ النَّبِيَّ ﷺ بَعَثَ مُعَاذًا رَضِيَ اللَّهُ عَنْهُ إِلَى الْيَمَنِ فَقَالَ: ((اتَّقِ دَعْوَةَ الْمَظْلُومِ فَإِنَّهَا لَيْسَ بَيْنَهَا وَبَيْنَ اللَّهِ حِجَابٌ)) رواه البخاري.

“Hãy sợ lời cầu xin của người bị đối xử bất công. Quả thực, giữa lời cầu xin đó với Allah không có vật chắn.” Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

**9- Cầu xin cho người anh em Muslim khác.**

Nabi ﷺ nói:

قَالَ النَّبِيُّ ﷺ: ((دَعْوَةُ الْمَرْءِ الْمُسْلِمِ لِأَخِيهِ بِظَهْرِ الْغَيْبِ مُسْتَجَابَةٌ، عِنْدَ رَأْسِهِ مَلِكٌ مُوَكَّلٌ كُلَّمَا دَعَا لِأَخِيهِ بِخَيْرٍ: قَالَ الْمَلِكُ الْمُوَكَّلُ بِهِ: آمِينَ وَلَكَ بِمِثْلٍ)) رواه مسلم.

“Lời cầu xin của người Muslim cho anh em đồng đạo của y luôn được chấp nhận. Lúc đó, có một vị Thiên Thần được phái đến đứng trên đầu y, cứ mỗi lần y cầu xin điều tốt cho anh em của mình thì vị Thiên Thần nói: “Cầu xin Allah hãy chấp nhận và anh được như lời anh cầu xin.”” Hadith do Muslim ghi lại.

Qua hadith trên, chúng ta đừng bao giờ cầu xin điều bất lợi, điều xấu để hại người anh em Muslim, nếu làm thế chẳng khác chi gây ông đập lưng ông.

#### IV- Lời cầu xin được đáp lại ra sao ?

Nabi ﷺ nói:

قَالَ النَّبِيُّ ﷺ: ((مَا مِنْ مُسْلِمٍ يَدْعُو اللَّهَ بِدَعْوَةٍ لَيْسَ فِيهَا إِثْمٌ وَلَا قَطِيعَةٌ رَحِمَ إِلَّا أَعْطَاهُ اللَّهُ بِهَا إِحْدَى ثَلَاثٍ: إِمَّا أَنْ تُعْجَلَ لَهُ دَعْوَتُهُ، وَإِمَّا أَنْ يَدَّخِرَهَا لَهُ فِي الْآخِرَةِ، وَإِمَّا أَنْ يَصْرِفَ عَنْهُ مِنَ الشُّؤْمِ مِثْلَهَا)) قَالُوا: إِذَا نُكِّثُ. قَالَ: ((اللَّهُ أَكْثَرُ)) رواه أحمد والحديث حسن.

“Bất cứ người Muslim nào cầu xin Allah và trong lời cầu xin không có điều phạm tội cũng không cầu xin đoạn tuyệt quan hệ dòng tộc sẽ được đáp lại

một trong ba điều: được đáp lại ngay hoặc Allah để dành ban thưởng vào Ngày sau hoặc được thay thế bởi định mệnh xấu tương đương với lời cầu xin.” Các bạn của Thiên Sứ ﷺ nói: “Vậy chúng tôi sẽ cầu xin thật nhiều.” Thiên Sứ ﷺ tiếp: “Cầu xin Allah hãy nhân lên nhiều thêm.” Hadith do Ahmad ghi lại.

### V- Khi nào lời cầu xin không được đáp lại ?

Rosul ﷺ nói:

قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((أَيُّهَا النَّاسُ إِنَّ اللَّهَ طَيِّبٌ لَا يَقْبَلُ إِلَّا طَيِّبًا وَإِنَّ اللَّهَ أَمَرَ الْمُؤْمِنِينَ بِمَا أَمَرَ بِهِ الْمُرْسَلِينَ فَقَالَ: ﴿يَتَأْتِيهَا الرُّسُلُ كُلُّوا مِنَ الطَّيِّبَاتِ وَاعْمَلُوا صَالِحًا إِنِّي بِمَا تَعْمَلُونَ عَلِيمٌ﴾ وَقَالَ ﴿يَتَأْتِيهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا كُلُّوا مِنَ طَيِّبَاتِ مَا رَزَقْنَاكُمْ﴾ ثُمَّ ذَكَرَ: ((الرَّجُلُ يُطِيلُ السَّفَرَ أَشْعَثَ أَغْبَرَ يَمُدُّ يَدَيْهِ إِلَى السَّمَاءِ: يَا رَبِّ يَا رَبِّ ... وَمَطْعَمُهُ حَرَامٌ، وَمَشْرَبُهُ حَرَامٌ، وَمَلْبَسُهُ حَرَامٌ، وَغَدِي بِالْحَرَامِ، فَأَنَّى يُسْتَجَابُ لِذَلِكَ)) رواه مسلم.

“Hỡi nhân loại! Quả thực, Allah là Đấng Thiêng Liêng không bao giờ chấp nhận ngoại trừ những điều tốt lành và Ngài đã ra lệnh cho những người có đức tin giống như Ngài đã hạ lệnh cho các vị Thiên Sứ. Allah phán: ﴿Hỡi các vị Thiên Sứ! Hãy dùng những thức ăn tốt lành và hãy làm những việc đức hạnh. Quả thực, TA am tường mọi việc các Người làm.﴾ Trích từ chương Al-Mu'minin ayat 51.

Allah phán: ﴿Hỡi những người có đức tin! Hãy dùng những thức ăn tốt lành mà TA đã cung cấp cho các người.﴾ Trích từ chương Al-Baqoroh ayat 172.

Kể tiếp Thiên Sứ ﷺ kể: có một người đàn ông trong chuyến đi xa đầu tóc bù xù, thân hình dơ bẩn vì mệt, đưa hai tay lên trời cầu xin: thưa Thượng Đế, thưa Thượng Đế ... trong khi đó thức ăn, nước uống, quần áo và tiền cấp dưỡng tất cả có được bằng tiền không sạch sẽ (harom) thế thì làm sao được đáp lại lời cầu xin!” Hadith do Muslim ghi lại.

Imam Al-Nawawy nói: “Người đàn ông trên đường đi làm những việc tốt, việc thiện như Haji hoặc kết nối quan hệ dòng tộc hoặc viếng thăm những nơi khuyến khích đi hoặc những điều tương tự.” Trích từ Sharhun Muslim của Imam.

Trong chuyến đi xa là một trong những thời điểm chấp nhận lời cầu xin bên cạnh đó người đàn ông đi làm việc tốt, việc thiện đáng lẽ ra cơ hội sẽ được tăng lên bội phần. Ngược lại, ông ta không được đáp lại bởi trên cơ thể ông ta từ trong ra ngoài có được bởi số tiền không sạch sẽ (harom). Vì vậy, không được đáp lại lời cầu xin.

### VI- Những điều cấm trong lời cầu xin.

#### 1- Cấm hỏi thúc hành phạt ở trần gian.

Ông Anas ﷺ kể:



عَنْ أَنَسٍ رضي الله عنه أَنَّ رَسُولَ اللَّهِ ﷺ عَادَ رَجُلًا مِنْ الْمُسْلِمِينَ قَدْ خَفَتَ فَصَارَ مِثْلَ الْفَرْخِ، فَقَالَ لَهُ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((هَلْ كُنْتَ تَدْعُو بِشَيْءٍ أَوْ تَسْأَلُهُ إِيَّاهُ)) قَالَ: نَعَمْ، كُنْتُ أَقُولُ: اللَّهُمَّ مَا كُنْتُ مُعَاقِبِي بِهِ فِي الْآخِرَةِ فَعَجِّلْهُ لِي فِي الدُّنْيَا. فَقَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((سُبْحَانَ اللَّهِ لَا تُطِيقُهُ أَوْ لَا تَسْتَطِيعُهُ! أَفَلَا قُلْتَ اللَّهُمَّ ﴿رَبَّنَا آتِنَا فِي الدُّنْيَا حَسَنَةً وَفِي الْآخِرَةِ حَسَنَةً وَقِنَا عَذَابَ النَّارِ﴾)) قَالَ فَدَعَا اللَّهَ لَهُ فَشَفَاهُ. رواه مسلم.

“Có người đàn ông Muslim trở về trong tình trạng yếu ớt như trẻ nhỏ, Thiên Sứ ﷺ hỏi: “Anh đã cầu xin Allah điều gì đó liên quan đến sức khỏe anh phải không?” Người đàn ông đáp: “Vâng, đúng vậy. Tôi đã cầu xin: Thưa Allah! Những hành phạt nào Ngài đã chuẩn bị phạt bề tôi vào Ngày Sau thì hãy hành phạt bề tôi ngay ở trần gian này.” Thiên Sứ ﷺ nói: “Vinh quang thay Allah! Anh không có khả năng chịu đựng đâu. Tại sao anh không cầu xin: “Thưa Allah! Hãy ban cho chúng tôi tất cả những điều tốt lành ở trần gian và ở đời sau. Và hãy bảo vệ chúng tôi khỏi hành phạt của hỏa ngục.” Sau đó, Thiên Sứ cầu xin Allah cho anh thế là anh ta được bình phục.” Hadith do Muslim ghi lại.

## 2- Cấm vượt quá mức trong cầu xin.

Ông Abdullah bin Mughaffal رضي الله عنه nghe đứa con trai cầu xin:

أَنَّ عَبْدَ اللَّهِ بْنَ مُغَفَّلٍ رضي الله عنه سَمِعَ ابْنَهُ يَقُولُ: اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ الْقَصْرَ الْأَبْيَضَ عَنْ يَمِينِ الْجَنَّةِ إِذَا دَخَلْتُهَا. فَقَالَ: يَا بُنَيَّ سَلِ اللَّهَ تَبَارَكَ وَتَعَالَى الْجَنَّةَ وَعُذِّ بِهٍ مِنَ النَّارِ، فَإِنِّي سَمِعْتُ رَسُولَ اللَّهِ ﷺ يَقُولُ: ((يَكُونُ قَوْمٌ يَعْتَدُونَ فِي الدُّعَاءِ وَالطَّهْوَرِ)) رواه أحمد وأبو داود وصححه الألباني.

“Thưa Allah! Bề tôi thỉnh cầu Ngài ban cho tòa lâu đài màu trắng phía bên tay phải của thiên đàng khi bề tôi vào.” Người cha bảo: “Này con yêu, hãy thỉnh cầu Allah, Đáng ban phát phúc lành ban cho thiên đàng và hãy cầu xin Ngài che chở khỏi hỏa ngục. Quả thực, cha nghe Thiên Sứ ﷺ nói: “Sẽ có nhóm người vượt quá mức trong lời cầu xin và trong lấy nước Wud’ua.”<sup>(1)</sup>” Hadith do Abu Dawud và Ahmad ghi lại và được Shaikh Al-Albany xác lại.

Quá mức trong lời cầu xin là cầu xin được phép màu như các vị Thiên Sứ v.v. còn trong lấy nước Wud’ua là rửa hai tay bốn lần, rửa mặt bốn lần, rửa chân bốn lần. Điều đó là cái mới (Bidah).

## 3- Cấm cầu xin điều tội lỗi và đoạn tuyệt quan hệ dòng tộc.

Nabi ﷺ nói:

قَالَ النَّبِيُّ ﷺ: ((لَا يَزَالُ يُسْتَجَابُ لِلْعَبْدِ مَا لَمْ يَدْعُ بِإِثْمٍ أَوْ قَطِيعَةٍ رَحِمٍ مَا لَمْ يَسْتَعْجِلْ)) قِيلَ يَا رَسُولَ اللَّهِ مَا الْاسْتَعْجَالُ؟ قَالَ: ((يَقُولُ قَدْ دَعَوْتُ وَقَدْ دَعَوْتُ فَلَمْ أَرِ يَسْتَجِيبُ لِي فَيَسْتَحْسِرُ عِنْدَ ذَلِكَ، وَيَدْعُ الدُّعَاءَ)) رواه مسلم.

(1) Wud’ua là lấy nước dâng lễ Solah.

“Lời cầu xin của bầy tôi luôn được đáp lại ngoại trừ cầu xin điều tội lỗi hoặc cầu xin đoạn tuyệt quan hệ dòng tộc và Istéjal.” Có lời hỏi: “Istéjal là gì thưa Thiên Sứ?” Thiên Sứ ﷺ đáp: “Người cầu xin nói: tôi cầu xin hoai mà chẳng thấy gì cả thế là y hối tiếc về vấn đề đó và chấm dứt lời cầu xin.” Hadith do Muslim ghi lại.

#### 4- Cấm cầu xin điều hại bản thân, con cái, đầy tớ và tài sản.

Nabi ﷺ nói:

قَالَ النَّبِيُّ ﷺ: ((لَا تَدْعُوا عَلَى أَنْفُسِكُمْ، وَلَا تَدْعُوا عَلَى أَوْلَادِكُمْ، وَلَا تَدْعُوا عَلَى خَدَمِكُمْ، وَلَا تَدْعُوا عَلَى أَمْوَالِكُمْ، لَا تُؤَافِقُوا مِنْ اللَّهِ سَاعَةً نَيْلٍ فِيهَا عَطَاءٌ فَيَسْتَجِيبُ لَكُمْ)) رواه مسلم وأبو داود.

“Cấm các bạn cầu xin điều hại bản thân, con cái, đầy tớ và tài sản của các bạn. Để lời cầu xin không hợp với thời khắc Allah chấp nhận lời cầu xin rồi đáp lại cho các bạn.” Hadith do Muslim và Abu Dawud ghi lại.

#### 5- Cấm ao ước để được chết.

Thiên Sứ ﷺ nói:

قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((لَا يَتَمَنَّيَنَّ أَحَدُكُمْ الْمَوْتَ لِضُرِّ نَزَلَ بِهِ، فَإِنْ كَانَ لَا بُدَّ مُتَمَنَّيًّا فَلْيَقُلْ: اللَّهُمَّ أَحْيِنِي مَا كَانَتْ الْحَيَاةُ خَيْرًا لِي وَتَوَفَّنِي إِذَا كَانَتْ الْوَفَاةُ خَيْرًا لِي)) رواه البخاري ومسلم.

“Đừng nên nghĩ đến cái chết khi các bạn gặp phải tai nạn. Nếu bị bắt buộc phải nghĩ đến thì hãy cầu xin:

((اللَّهُمَّ أَحْيِنِي مَا كَانَتْ الْحَيَاةُ خَيْرًا لِي، وَتَوَفَّنِي إِذَا كَانَتْ الْوَفَاةُ خَيْرًا لِي))

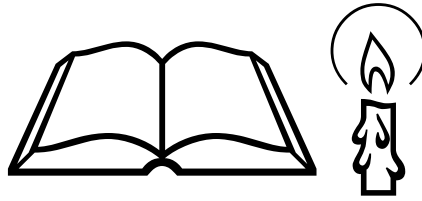
Ý nghĩa: {Thưa Allah! Hãy ban cho bề tôi sức sống nếu cuộc sống tốt hơn (cái chết), ngược lại nếu cái chết thoải mái, nhẹ nhõm hơn thì hãy cho bề tôi được chết.} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

### VII- Khuyến khích cầu xin.

Allah phán: ﴿Và Thượng Đế của các người phán: hãy cầu xin TA sẽ được TA đáp lại. Chính những kẻ tự cao, tự đại sẽ đi vào địa ngục một cách nhục nhã.﴾ Trích từ chương Al-Ghofir ayat: 60.

Allah phán: ﴿Khi các bầy tôi của TA hỏi Người (hỡi Muhammad) về TA, hãy trả lời họ: TA rất gần. TA sẽ đáp lại lời cầu xin của ai cầu xin TA. Vì thế, hãy cầu xin TA và tin tưởng nơi TA may ra họ được hướng dẫn.﴾ Trích từ chương Al-Baqoroh ayat: 186.

Allah phán: ﴿Hãy cầu xin Thượng Đế của các người bằng sự khúm núm và thẳm kín. Quả thực, Ngài không thích những kẻ vượt quá mức (trong lời cầu xin). Và đừng hủy hoại trái đất sau khi đã được cải thiện, và hãy cầu xin Allah bằng sự sợ hãi và hy vọng. Thật sự, phần thưởng của Allah rất gần với những người đức hạnh.﴾ Trích từ chương Al-Áraf ayat 55, 56.



## Sự Ưu Đãi Của Lời Tụng Niệm.

Allah phán: ﴿**Hãy tưởng nhớ tụng niệm và tạ ơn TA, TA sẽ nhớ các người. Và đừng bao giờ phản nghịch TA.**﴾ Trích từ chương Al-Baqoroh ayat 152.

﴿**Hỡi những người có đức tin! Hãy tưởng nhớ tụng niệm Allah cho thật nhiều.**﴾ Trích từ chương Al-Ahzap ayat 41.

﴿**Những người nam, nữ thường xuyên tụng niệm Allah họ được Allah chuẩn bị sẵn cho một phần thưởng vĩ đại.**﴾ Trích từ chương Al-Ahzap ayat 35.

﴿**Và hãy tụng niệm Thượng Đế của Ngươi (hỡi Muhammad) trong thanh tâm, vừa tôn sùng vừa sợ hãi nhưng không quá lớn tiếng (hãy tụng niệm Ngài) vào mỗi sáng và mỗi chiều. Và chớ là kẻ lơ là.**﴾ Trích từ chương Al-Ahzap ayat 41.

Nabi ﷺ nói:

قَالَ النَّبِيُّ ﷺ: ((مَثَلُ الَّذِي يَذْكُرُ رَبَّهُ وَالَّذِي لَا يَذْكُرُ رَبَّهُ مَثَلُ الْحَيِّ وَالْمَيِّتِ)) رواه البخاري ومسلم.

“Thí dụ: một người tụng niệm Thượng Đế của y còn người kia không tụng niệm, giống như người sống và người chết.” Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

Nabi ﷺ nói:

قَالَ النَّبِيُّ ﷺ: ((أَلَا أُنبِئُكُمْ بِخَيْرِ أَعْمَالِكُمْ وَأَزْكَاهَا عِنْدَ مَلِيكِكُمْ وَأَرْفَعَهَا فِي دَرَجَاتِكُمْ وَخَيْرٌ لَكُمْ مِنْ إِنْثَاقِ الذَّهَبِ وَالْوَرِقِ وَخَيْرٌ لَكُمْ مِنْ أَنْ تَلْقَوْا عَدُوَّكُمْ فَتَضْرِبُوا أَعْنَاقَهُمْ وَيَضْرِبُوا أَعْنَاقَكُمْ؟)) قَالَوا: بَلَى. قَالَ: ((ذِكْرُ اللَّهِ تَعَالَى)) رواه الترمذي وابن ماجه.

“Chẳng lẽ không muốn Ta báo cho các bạn biết một việc làm tốt đẹp nhất khi thực hiện, sạch sẽ nhất đối với Allah, cấp bậc của các bạn sẽ được nâng lên, tốt đẹp hơn cả việc bó thí bằng vàng và bạc, tốt hơn cả việc thánh chiến và tử vì đạo.” Họ đáp: “Vâng, chúng tôi muốn.” Nabi tiếp: “Tụng niệm Allah, Đáng tôi cao.” Hadith do Al-Tirmizy và Ibn Majah ghi lại.

Nabi ﷺ nói:

قَالَ النَّبِيُّ ﷺ: ((يَقُولُ اللَّهُ تَعَالَى: أَنَا عِنْدَ ظَنِّ عَبْدِي بِي، وَأَنَا مَعَهُ إِذَا ذَكَرَنِي، فَإِنْ ذَكَرَنِي فِي نَفْسِهِ ذَكَرْتُهُ فِي نَفْسِي، وَإِنْ ذَكَرَنِي فِي مَلَأِ ذَكَرْتُهُ فِي مَلَأِ خَيْرٍ مِنْهُمْ، وَإِنْ تَقَرَّبَ إِلَيَّ بِشِبْرِ تَقَرَّبْتُ إِلَيْهِ ذِرَاعًا، وَإِنْ تَقَرَّبَ إِلَيَّ ذِرَاعًا تَقَرَّبْتُ إِلَيْهِ بَاعًا، وَإِنْ أَتَانِي يَمْسِحُ أَثَيْتُهُ هَرَوَلَةً)) رواه البخاري ومسلم.

“Allah phán: {Bây tôi của TA có nhiều quan niệm về TA, ai quan niệm tốt thì được tốt còn ai quan niệm xấu thì được xấu. TA sẽ ở cùng với người nào tụng niệm TA, khi y tụng niệm TA trong thanh tâm, TA sẽ nhớ y trong thanh tâm. Khi y khoe TA với mọi người, TA sẽ khoe y với các Thiên Thần tốt hơn họ. Khi y dâng hiến cho TA (việc làm tốt đẹp) khoảng một gang tay TA sẽ đến gần y khoảng một cánh tay, khi y dâng hiến cho TA (việc làm tốt đẹp) khoảng một cánh tay TA sẽ đến gần y khoảng một gang tay và khi y đi đến TA, TA sẽ chạy đến y.}” Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

Ông Abdullah bin Busr رضي الله عنه kể:

عَنْ عَبْدِ اللَّهِ بْنِ بُسْرِ رضي الله عنه أَنَّ رَجُلًا قَالَ: يَا رَسُولَ اللَّهِ إِنَّ شَرَائِعَ الْإِسْلَامِ قَدْ كَثُرَتْ عَلَيَّ، فَأَخْبِرْنِي بِشَيْءٍ أَتَشَبَّهُ بِهِ قَالَ: ((لَا يَزَالُ لِسَانُكَ رَطْبًا مِنْ ذِكْرِ اللَّهِ)) رواه الترمذي وابن ماجه.

“Có người đàn ông thưa với Nabi ﷺ: “Thưa Thiên Sứ! Thật sự, những định luật Islam quá nhiều đối với tôi, vậy hãy dạy tôi một việc để tôi làm thường xuyên hơn.” Nabi ﷺ đáp: “Cái lưỡi của anh không ngừng tụng niệm Allah.” Hadith do Tirmizy và Ibn Majah ghi lại.

Rosul ﷺ nói:

قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((مَنْ قَرَأَ حَرْفًا مِنْ كِتَابِ اللَّهِ فَلَهُ بِهِ حَسَنَةٌ وَالْحَسَنَةُ بِعَشْرِ أَمْثَالِهَا، لَا أَقُولُ: ﴿الـ﴾ حَرْفٌ، وَلَكِنْ أَلِفٌ حَرْفٌ، وَلَا مٌ حَرْفٌ، وَمِيمٌ حَرْفٌ)) رواه الترمذي.

“Ai đọc một chữ trong Kinh Sách của Allah (tức Thiên Kinh Qur’an) sẽ được một điều tốt và một điều tốt được nhân lên mười lần. Đừng tưởng ﴿الـ﴾ là một chữ ngược lại, “Alif” là một chữ, “Lam” là một chữ và “Mim” là một chữ.” Hadith do Al-Tirmizy ghi lại.

Ông Uqbah bin Amir رضي الله عنه kể:

عَنْ عُقْبَةَ بْنِ عَامِرٍ رضي الله عنه قَالَ: حَرَجَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ وَنَحْنُ فِي الصُّفَّةِ فَقَالَ: ((أَيُّكُمْ يُحِبُّ أَنْ يَعْدُوَ كُلَّ يَوْمٍ إِلَى بُطْحَانَ أَوْ إِلَى الْعَقِيقِ فَيَأْتِي مِنْهُ بِنَاقَتَيْنِ كَوْمَاوَيْنِ فِي غَيْرِ إِثْمٍ وَلَا قَطْعِ رَحِمٍ؟)) فَقُلْنَا: يَا رَسُولَ اللَّهِ نُحِبُّ ذَلِكَ. قَالَ: ((أَفَلَا يَعْدُو أَحَدُكُمْ إِلَى الْمَسْجِدِ فَيَعْلَمُ أَوْ يَقْرَأُ آيَتَيْنِ مِنْ كِتَابِ اللَّهِ عَزَّ وَجَلَّ خَيْرٌ لَهُ مِنْ نَاقَتَيْنِ، وَثَلَاثٌ خَيْرٌ لَهُ مِنْ ثَلَاثٍ، وَأَرْبَعٌ خَيْرٌ لَهُ مِنْ أَرْبَعٍ، وَمِنْ أَعْدَادِهِنَّ مِنْ الْإِبِلِ)) رواه مسلم.

“Rosul ﷺ đến thăm chúng tôi ở Al-Soffah<sup>(1)</sup> và nói: “Ai trong các bạn thích vào mỗi sáng đi đến (thung lũng) But-han hoặc (thung lũng) Aqiq rồi dắt về hai con lạc đà cái to và mập mà không bị phạm tội cũng như không bị đoạn tuyệt quan hệ dòng tộc.” Chúng tôi đáp: “Thưa Thiên Sứ! Chúng tôi đều thích.” Người tiếp: “Vậy sao các bạn không đi đến Thánh Đường vào mỗi sáng rồi đọc hai ayat từ Kinh Sách của Allah, điều đấy tốt hơn hai con lạc đà cái, đọc ba (ayat)

(1) Al-Soffah là tên của trại tị nạn nằm phía sau Thánh Đường Nabi ﷺ.

tốt hơn ba (con lạc đà cái), đọc bốn (ayat) tốt hơn bốn (con lạc đà cái), và (cứ thể) nhân lên theo số lượng lạc đà.” Hadith do Muslim ghi lại.

Rosul ﷺ nói:

قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((مَنْ قَعَدَ مَقْعَدًا لَمْ يَذْكُرْ اللَّهَ فِيهِ كَانَتْ عَلَيْهِ مِنَ اللَّهِ تِرَةً، وَمَنْ اضْطَجَعَ مَضْجَعًا لَا يَذْكُرُ اللَّهَ فِيهِ كَانَتْ عَلَيْهِ مِنَ اللَّهِ تِرَةً)) رواه أبو داود.

“Ai đã ngồi hoặc nằm mà y không tụng niệm Allah là điều hối tiếc.” Hadith do Abu Dawud ghi lại.

Nabi ﷺ nói:

قَالَ النَّبِيُّ ﷺ: ((مَا جَلَسَ قَوْمٌ مَجْلِسًا لَمْ يَذْكُرُوا اللَّهَ فِيهِ، وَلَمْ يُصَلُّوا عَلَى نَبِيِّهِمْ إِلَّا كَانَ عَلَيْهِمْ تِرَةً، فَإِنْ شَاءَ عَذَّبَهُمْ وَإِنْ شَاءَ غَفَرَ لَهُمْ)) رواه الترمذي.

“Bất cứ nhóm nào khi ngồi không tụng niệm Allah và cũng không cầu xin bằng an cho Nabi của họ là điều hối tiếc. Nếu muốn Allah sẽ trừng phạt họ và nếu muốn Ngài sẽ tha thứ cho họ.” Hadith do Al-Tirmizy ghi lại.

Rosul ﷺ nói:

قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((مَا مِنْ قَوْمٍ يَقُومُونَ مِنْ مَجْلِسٍ لَا يَذْكُرُونَ اللَّهَ فِيهِ إِلَّا قَامُوا عَنْ مِثْلِ حِيْفَةِ جِمَارٍ وَكَانَ لَهُمْ حَسْرَةٌ)) رواه أحمد وأبو داود.

“Bất cứ nhóm nào khi đứng dậy mà không tụng niệm Allah trong khi ngồi giống như họ đã đứng trên xác thối của con lừa, rồi họ sẽ hối hận.” Hadith do Abu Dawud và Ahmad ghi lại.

### 1- Lời tụng niệm sau khi thức dậy.

1-

((الْحَمْدُ لِلَّهِ الَّذِي أَحْيَانَا بَعْدَ مَا أَمَاتَنَا وَإِلَيْهِ النُّشُورُ))

Ý nghĩa: {Mọi lời ca ngợi tán dương đều kính dâng Allah, Ngài đã phục sinh chúng tôi lại sau khi đã làm chúng tôi chết, sau đó chúng tôi trở về gặp Ngài để xét xử.} Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

2-

((لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، لَهُ الْمُلْكُ وَلَهُ الْحَمْدُ وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ. سُبْحَانَ اللَّهِ، وَالْحَمْدُ لِلَّهِ، وَلَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ، وَاللَّهُ أَكْبَرُ، وَلَا حَوْلَ وَلَا قُوَّةَ إِلَّا بِاللَّهِ الْعَلِيِّ الْعَظِيمِ، رَبِّ اغْفِرْ لِي))

Ý nghĩa: {Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah duy nhất không có cộng tác với Ngài, mọi quyền lực, mọi lời ca ngợi đều là của Ngài và Ngài có khả năng trên tất cả mọi việc. Vinh quang thay Allah, mọi lời ca ngợi đều kính dâng Allah, không có Thượng đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah, Allah thật vĩ đại và không có sự chuyển động nào chuyển động và cũng không có quyền lực nào phát huy ngoại trừ Allah Đấng Tối Cao, Đấng Vĩ Đại muốn chuyển động. Lạy Thượng Đế! hãy dung thứ tội cho bề tôi.} Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

3-

((الْحَمْدُ لِلَّهِ الَّذِي عَافَانِي فِي جَسَدِي، وَرَدَّ عَلَيَّ رُوحِي، وَأَذِنَ لِي بِذِكْرِهِ))

Ý nghĩa: {Mọi loại ca ngợi, tán dương đều kính dâng Allah Đáng đã ban sự lành mạnh cho cơ thể bề tôi, Đáng đã trả linh hồn lại cho bề tôi và ban cho bề tôi sự dễ dàng khi ca tụng Ngài.} Hadith do Al-Tirmizy ghi lại.

4- أَعُوذُ بِاللَّهِ مِنَ الشَّيْطَانِ الرَّجِيمِ

﴿إِنَّ فِي خَلْقِ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ وَاخْتِلَافِ اللَّيْلِ وَالنَّهَارِ لَآيَاتٍ لِأُولِي الْأَلْبَابِ ﴿١١٠﴾ الَّذِينَ يَذْكُرُونَ اللَّهَ قِيَمًا وَقُعُودًا وَعَلَىٰ جُنُوبِهِمْ وَيَتَفَكَّرُونَ فِي خَلْقِ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ رَبَّنَا مَا خَلَقْتَ هَذَا بَطْلًا سُبْحَانَكَ فَقِنَا عَذَابَ النَّارِ ﴿١١١﴾ رَبَّنَا إِنَّكَ مَن تَدْخِلُ النَّارَ فَقَدْ أَخْرَجْتَهُ، وَمَا لِلظَّالِمِينَ مِن أَنْصَارٍ ﴿١١٢﴾ رَبَّنَا إِنَّنَا سَمِعْنَا مُنَادِيًا يُنَادِي لِلْإِيمَانِ أَنْ ءَامِنُوا بِرَبِّكُمْ فَءَامَنَّا رَبَّنَا فَاغْفِرْ لَنَا ذُنُوبَنَا وَكَفِّرْ عَنَّا سَيِّئَاتِنَا وَتَوَفَّنَا مَعَ الْأَبْرَارِ ﴿١١٣﴾ رَبَّنَا وَءَاثِنَا مَا وَعَدْتَنَا عَلَىٰ رُسُلِكَ وَلَا تُخْزِنَا يَوْمَ الْقِيَامَةِ إِنَّكَ لَا تُخْلِفُ الْمِيعَادَ ﴿١١٤﴾ فَاسْتَجَابَ لَهُمْ رَبُّهُمْ أَنِّي لَا أُضِيعُ عَمَلَ عَمَلٍ مِّنْكُمْ مِّنْ ذَكَرٍ أَوْ أُنْثِيَ بَعْضُكُمْ مِّنْ بَعْضٍ فَالَّذِينَ هَاجَرُوا وَأُخْرِجُوا مِّن دِيَارِهِمْ وَأُودُوا فِي سَبِيلِي وَقَاتَلُوا وَقُتِلُوا لَأُكَفِّرَنَّ عَنْهُمْ سَيِّئَاتِهِمْ وَلَأُدْخِلَنَّهُمْ جَنَّاتٍ تَجْرِي مِن تَحْتِهَا الْأَنْهَارُ ثَوَابًا مِّنْ عِنْدِ اللَّهِ وَاللَّهُ عِنْدَهُ حُسْنُ الثَّوَابِ ﴿١١٥﴾ لَا يَغُرَّتْكَ تَقَلُّبُ الَّذِينَ كَفَرُوا فِي الْبِلَادِ ﴿١١٦﴾ مَتَّعٌ قَلِيلٌ ثُمَّ مَأْوَاهُمْ جَهَنَّمَ وَبِئْسَ الْمِهَادُ ﴿١١٧﴾ لَكِنِ الَّذِينَ اتَّقَوْا رَبَّهُمْ لَهُمْ جَنَّاتٌ تَجْرِي مِن تَحْتِهَا الْأَنْهَارُ خَالِدِينَ فِيهَا نُزُلًا مِّنْ عِنْدِ اللَّهِ وَمَا عِنْدَ اللَّهِ خَيْرٌ لِلْأَبْرَارِ ﴿١١٨﴾ وَإِنَّ مِنْ أَهْلِ الْكِتَابِ لَمَن يُؤْمِنُ بِاللَّهِ وَمَا أُنزِلَ إِلَيْكُمْ وَمَا أُنزِلَ إِلَيْهِمْ خَشِعِينَ لِلَّهِ لَا يَشْتَرُونَ بِعَايَتِ اللَّهِ ثَمَنًا قَلِيلًا أُولَٰئِكَ لَهُمْ أَجْرُهُمْ عِنْدَ رَبِّهِمْ إِنَّ اللَّهَ سَرِيعُ الْحِسَابِ ﴿١١٩﴾ يَتَأْتِيهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا أَصْبِرُوا وَصَابِرُوا وَرَابِطُوا وَاتَّقُوا اللَّهَ لَعَلَّكُمْ تُفْلِحُونَ ﴿٢٠٠﴾﴾

Ý nghĩa: {Bề tôi cầu xin Allah che chở tránh khỏi sự cám dỗ của Shayton.}

﴿Quả thực, trong việc tạo hóa các tầng trời, trái đất và trong việc luân chuyển của ban đêm và ban ngày là những dấu hiệu cho những người hiểu biết. (Những người hiểu biết) là những người tưởng nhớ Allah (trong mọi hoàn cảnh) lúc đứng, lúc ngồi cũng như lúc nằm nghiêng một bên và nghiền ngẫm (về sự mâu nhiệm) trong việc tạo hóa các tầng trời và trái đất (đến nỗi phải thốt lên): “Lạy Thượng Đế chúng tôi! Ngài đã không tạo hóa (mọi thứ) này vô mục đích. Quang vinh và trong sạch thay Ngài! Xin Ngài hãy bảo vệ chúng tôi tránh khỏi sự trừng phạt của hỏa ngục. Thưa Thượng Đế chúng tôi! Quả thực, ai đã bị Ngài cho vào hỏa ngục thì y đã bị Ngài sỉ nhục. Và những kẻ làm đường lạc lối sẽ không được ai giúp đỡ. Lạy Thượng Đế chúng tôi! Chúng tôi đã nghe lời gọi của (Thiên Sứ

Muhammad) mời (chúng tôi) đến với đức tin, (Người) bảo: “Này các bạn hãy tin tưởng nơi Thượng Đế của các bạn,” bởi thế chúng tôi đã tin tưởng. Lạy Thượng Đế chúng tôi! Xin ngài hãy tha tội cho chúng tôi và xóa bỏ mọi việc làm xấu của chúng tôi và cho chúng tôi được chết cùng với nhóm người đức hạnh. Lạy Thượng Đế chúng tôi! Xin Ngài ban cho chúng tôi điều mà Ngài đã hứa với chúng tôi qua (lời nói của) các vị Thiên Sứ của Ngài và đừng si nhục chúng tôi vào Ngày phục sinh. Quả thực, Ngài (rất uy tín) không bao giờ thất hứa.” Do đó, Thượng Đế của họ đã đáp lời cầu nguyện của họ, Ngài phán bảo: “TA sẽ không làm phí mất công của bất cứ ai làm việc gì trong các người dù là nam hay nữ, dù người này hay người kia. Bởi thế, những ai đã di cư hoặc bị trục xuất ra khỏi nhà cửa của họ và chịu hoạn nạn đau khổ vì chính nghĩa của TA, song đã anh dũng chiến đấu và bị giết thì chắc chắn TA sẽ xóa bỏ mọi tội lỗi của họ cho họ và thu nhận họ vào những ngôi vườn thiên đàng bên dưới có các dòng sông chảy, (đấy là) một phần thưởng xứng đáng từ Allah. Và Allah có những phần thưởng tốt đẹp nhất.” (Này Muhammad) Người chớ bị mắc lừa bởi việc đi lại hí hửng của những kẻ ngoại đạo trên mặt đất. (Đó chỉ là) một sự hưởng thụ tạm bợ, rồi nhà ở của chúng sẽ là hỏa ngục, một nơi ở vô cùng tồi tệ. Ngược lại, những ai sợ Thượng Đế của họ thì sẽ được hưởng những ngôi vườn thiên đàng bên dưới có các dòng sông chảy, nơi mà họ sẽ vào đó ở đời đời, một sự biệt đãi từ Allah và những gì của Allah sẽ tốt nhất cho những người đức hạnh. Và Quả thực, trong nhóm người Do Thái giáo và người Thiên Chúa giáo có số người tin tưởng nơi Allah, tin tưởng vào điều (mặc khải) đã được ban xuống cho (Nabi Muhammad) và điều (mặc khải) đã được ban cho họ, họ hạ mình khiêm tốn trước Allah, họ không che giấu hay thay đổi những lời mặc khải của Allah. Họ đã được Allah chuẩn bị sẵn cho một phần thưởng. Quả thực, Allah rất nhanh trong việc tính sổ (thưởng phạt). Hỡi những người có đức tin! Hãy tuyệt đối kiên nhẫn, kiên quyết và hãy kính sợ Allah để may ra các người được chiến thắng. ﴿ Trích từ chương Ali Imrom ayat 190 - 200.

## 2- Lời cầu xin khi mặc trang phục.

5- Nabi ﷺ nói: “**Ai mặc áo và nói:**

((الْحَمْدُ لِلَّهِ الَّذِي كَسَانِي هَذَا الثَّوْبَ، وَرَزَقَنِيهِ مِنْ غَيْرِ حَوْلٍ مِنِّي وَلَا قُوَّةٍ))

**sẽ được xóa sạch những tội lỗi đã và chưa phạm.**” Hadith do Abu Dawud ghi lại.

Ý nghĩa: {Mọi loại ca ngợi tán dương đều kính dâng Allah, Đấng đã ban cái mặc và ban tặng bổng lộc cho bề tôi trong khi bề tôi không có khả năng tạo ra nó.} Hadith do Abu Dawud, Al-Tirmizy và Ibn Majah ghi lại.

## 3- Lời cầu xin khi mặc áo mới.

6-

((اللَّهُمَّ لَكَ الْحَمْدُ أَنْتَ كَسَوْتَنِيهِ، أَسْأَلُكَ مِنْ خَيْرِهِ وَخَيْرِ مَا صُنِعَ لَهُ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّهِ وَشَرِّ مَا صُنِعَ لَهُ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Mọi lời ca ngợi tán dương là của Ngài, Ngài đã ban cho bề tôi cái mặc. Cầu xin hãy ban cho bề tôi những điều tốt lành từ áo này và tránh mọi điều xấu xa từ nó.} Hadith do Abu Dawud, Al-Tirmizy ghi lại.

4- Lời cầu xin cho người khác khi y mặc được áo mới.

7- ((تُبْلِي وَيُخْلِفُ اللَّهُ تَعَالَى))

Ý nghĩa: {Cầu xin Allah, Đấng tối cao ban cho anh sống thọ để được mặc áo đến cũ, sau đó thay cho anh áo khác tốt hơn nó.} Hadith do Abu Dawud ghi lại.

8- ((الْبَسَ جَدِيداً وَعِشَ حَمِيداً وَمُتَ شَهِيداً))

Ý nghĩa: {Cầu xin Allah ban cho bạn luôn được áo mới, ban cho bạn được sống hạnh phúc và ban cho bạn chết trong chính nghĩa.} Hadith do Ibn Majah và Al-Baghowy ghi lại.

5- Nói khi treo (hoặc móc) áo.

9- ((بِسْمِ اللَّهِ))

Ý nghĩa: {Nhân danh Allah.} Hadith do Al-Tirmizy ghi lại.

6- Lời cầu xin khi vào nhà vệ sinh.

10- ((بِسْمِ اللَّهِ، اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْخُبْثِ وَالْخَبَائِثِ))

Ý nghĩa: {Nhân danh Allah. Thưa Allah! Cầu xin Ngài che chở bề tôi tránh xa Shayton nam và Shayton nữ.} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

7- Lời cầu xin khi ra nhà vệ sinh.

11- ((غُفْرَانَكَ))

Ý nghĩa: {Cầu xin sự tha thứ của Ngài.} Hadith do Abu Dawud, Al-Tirmizy và Ibn Majah ghi lại.

8- Lời tụng niệm khi lấy Wud'ua<sup>(1)</sup>.

12- ((بِسْمِ اللَّهِ))

Ý nghĩa: {Nhân danh Allah.}

9- Lời tụng niệm sau khi lấy nước Wud'ua.

13- Thiên Sứ ﷺ nói: “**Ai nói:**

((أَشْهَدُ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، وَأَشْهَدُ أَنَّ مُحَمَّدًا عَبْدُهُ وَرَسُولُهُ))

**sau khi lấy Wud'ua sẽ được mở tám cánh cửa của thiên đàng, y đi vào bất cứ cửa nào muốn.**” Hadith do Muslim ghi lại.

(1) Wud'ua là lấy nước dâng lễ Solah.



Ý nghĩa: {Tôi xin xác nhận không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah duy nhất không có cộng tác với Ngài và chúng nhận rằng Muhammad là bẻ tôi và cũng là vị Thiên Sứ của Ngài.}

14- ((اللَّهُمَّ اجْعَلْنِي مِنَ التَّوَّابِينَ وَاجْعَلْنِي مِنَ الْمُتَطَهِّرِينَ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Cầu xin hãy biến bẻ tôi thành một trong những người thành thật sám hối và hãy biến bẻ tôi nằm trong những người sạch sẽ.} Hadith do Al-Tirmizy ghi lại.

15-

((سُبْحَانَكَ اللَّهُمَّ وَبِحَمْدِكَ، أَشْهَدُ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ، أَسْتَغْفِرُكَ وَأَتُوبُ إِلَيْكَ))

Ý nghĩa: {Vinh quang thay Allah! Và bằng lời ca ngợi Ngài mà ca tụng tán dương, tôi xin xác nhận không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Ngài. Cầu xin Ngài dung thứ tội cho bẻ tôi và bẻ tôi trở về sám hối với Ngài.} Hadith do Al-Nasa-y ghi lại.

#### 10- Lời tụng niệm khi ra khỏi nhà.

16- Nabi ﷺ nói: “**Ai ra khỏi nhà và nói:**

((بِسْمِ اللَّهِ، تَوَكَّلْتُ عَلَى اللَّهِ، وَلَا حَوْلَ وَلَا قُوَّةَ إِلَّا بِاللَّهِ)) có lời bảo: ‘anh đã được bảo vệ, đã được hướng dẫn và Shayton không đến gần anh được.’ Lúc đấy Shayton nói với nhau: ‘Làm sao anh hại được đối với người đã được hướng dẫn và được bảo vệ.’” Hadith do Abu Dawud và Al-Tirmizy ghi lại.

Ý nghĩa: {Nhân danh Allah, bẻ tôi phó thác cho Ngài, không có sự chuyển động nào chuyển động và cũng không có quyền lực nào phát huy ngoại trừ Allah muốn.}

17-

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ أَنْ أَضِلَّ أَوْ أُضَلَّ أَوْ أَزِلَّ أَوْ أُزَلَ أَوْ أُظْلِمَ أَوْ أُظْلَمَ أَوْ أَجْهَلَ أَوْ يُجْهَلَ عَلَيَّ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Bẻ tôi cầu xin Ngài che chở tránh khỏi lầm lạc hoặc bị làm cho lầm lạc hoặc làm sai hoặc bị hướng dẫn sai hoặc làm điều bất công hoặc bị đàn áp làm điều bất công hoặc làm điều ngu muội hoặc bị hướng dẫn làm điều ngu đần.} Hadith do Abu Dawud, Al-Tirmizy, Al-Nasa-y và Ibn Majah ghi lại.

#### 11- Lời tụng niệm khi vào nhà.

18- ((بِسْمِ اللَّهِ وَلَجْنَا، وَبِسْمِ اللَّهِ خَرَجْنَا، وَعَلَى اللَّهِ رَبَّنَا تَوَكَّلْنَا))

Ý nghĩa: {Nhân danh Allah chúng tôi vào, nhân danh Allah chúng tôi đã ra và chỉ có Allah là Thượng Đế của chúng tôi, đáng để cho chúng tôi phó thác.} Hadith do Abu Dawud ghi lại.

Sau khi tụng niệm xong thì nói: ((السَّلَامُ عَلَيْكُمْ وَرَحْمَةُ اللَّهِ وَبَرَكَاتُهُ)) cho người thân.

Ý nghĩa: {Cầu xin Allah ban sự bình an, sự khoan dung và phúc lành của Ngài cho các bạn.}

### 12- Lời cầu xin khi đi Masjid (Thánh Đường).

19-

((اللَّهُمَّ اجْعَلْ فِي قَلْبِي نُورًا، وَفِي لِسَانِي نُورًا، وَفِي سَمْعِي نُورًا، وَفِي بَصَرِي نُورًا، وَمِنْ فَوْقِي نُورًا، وَمِنْ تَحْتِي نُورًا، وَعَنْ يَمِينِي نُورًا، وَعَنْ شِمَالِي نُورًا، وَمِنْ أَمَامِي نُورًا، وَمِنْ خَلْفِي نُورًا، وَاجْعَلْ فِي نَفْسِي نُورًا، وَأَعْظِمْ لِي نُورًا، وَأَعْظِمْ لِي نُورًا، وَاجْعَلْ لِي نُورًا، وَاجْعَلْنِي نُورًا. اللَّهُمَّ أَعْظِنِي نُورًا، وَاجْعَلْ فِي عَصَبِي نُورًا، وَفِي لَحْمِي نُورًا، وَفِي دَمِي نُورًا، وَفِي شَعْرِي نُورًا، وَفِي بَشْرِي نُورًا))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Cầu xin Ngài ban ánh sáng cho con tim, cho lưỡi, cho lỗ tai, cho mắt của bề tôi. Hãy ban ánh sáng ở phía trên, ở phía dưới, ở bên phải, ở bên trái, ở phía trước và ở phía sau cho bề tôi. Hãy ban ánh sáng trong cơ thể, trong tinh thần, trong thịt, trong máu, trong tóc và trong con người của bề tôi.} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

((اللَّهُمَّ اجْعَلْ لِي نُورًا فِي قَبْرِي ... وَنُورًا فِي عِظَامِي))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Hãy ban ánh sáng ở trong ngôi mộ của bề tôi ... cả trong xương của bề tôi.}

((وَزِدْنِي نُورًا، وَزِدْنِي نُورًا، وَزِدْنِي نُورًا))

Ý nghĩa: {Cầu xin Ngài hãy thêm ánh sáng cho bề tôi.} Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

((وَهَبْ لِي نُورًا عَلَى نُورِ))

Ý nghĩa: {Cầu xin Ngài hãy ban cho bề tôi ánh sáng đẹp nhất.} Hadith được trích trong quyển Fath Al-Bary của Ibn Hajar.

### 13- Lời cầu xin khi vào Masjid.

20- ((بِسْمِ اللَّهِ، وَالصَّلَاةِ وَالسَّلَامِ عَلَى رَسُولِ اللَّهِ))

Ý nghĩa: {Nhân danh Allah. cầu xin Allah ban hồng ân và sự bình an cho Thiên Sứ của Ngài.} Hadith do Abu Dawud và Al-Nasa-y ghi lại.

((اللَّهُمَّ افْتَحْ لِي أَبْوَابَ رَحْمَتِكَ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Cầu xin Ngài hãy mở các cánh cửa khoan dung độ lượng của Ngài cho bề tôi.} Hadith do Muslim ghi lại.

((أَعُوذُ بِاللَّهِ الْعَظِيمِ، وَبِوَجْهِهِ الْكَرِيمِ، وَسُلْطَانِهِ الْقَدِيمِ مِنَ الشَّيْطَانِ الرَّجِيمِ))

Ý nghĩa: {Cầu xin Allah Đấng Vĩ Đại, Đấng Rất Mực Rộng Lượng, Đấng có uy quyền vĩnh hằng che chở tránh xa sự cám dỗ của Shayton đáng bị nguyên rủa.}

Thiên sứ ﷺ nói: “**Khi cầu xin như thế Shayton nói: ‘y đã được bảo vệ tránh khỏi ta trong ngày hôm nay.’**” Hadith do Abu Dawud ghi lại.

14- Lời cầu xin khi ra Masjid.

21-

((بِسْمِ اللَّهِ، وَالصَّلَاةِ وَالسَّلَامِ عَلَى رَسُولِ اللَّهِ، اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ مِنْ فَضْلِكَ، اللَّهُمَّ اعْصِمْنِي مِنَ الشَّيْطَانِ الرَّجِيمِ))

Ý nghĩa: {Nhân danh Allah. cầu xin Allah ban hồng ân và sự bình an cho Thiên Sứ của Ngài, bề tôi cầu xin sự ưu đãi nơi Ngài, và cầu xin Ngài che chở bảo vệ bề tôi tránh khỏi sự cám dỗ của loài Shayton đáng bị nguyên rủa.} Hadith do Muslim, Abu Dawud và Ibn Majah ghi lại.

15- Lời tụng niệm khi nghe Azan.

22- Nabi ﷺ nói: “**Khi nghe Muazzin<sup>(1)</sup> nói thì nói theo lời anh ta ngoại**

**trừ hai câu:** ((حَيَّ عَلَى الصَّلَاةِ))

Ý nghĩa: {Hãy nhanh nhanh đến dâng lễ Solah.}

((حَيَّ عَلَى الْفَلَاحِ))

Ý nghĩa: {Hãy nhanh nhanh đến với sự chiến thắng.}

**thì nói:** ((لَا حَوْلَ وَلَا قُوَّةَ إِلَّا بِاللَّهِ)).” Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

Ý nghĩa: {Không có sự chuyển động nào chuyển động và cũng không có quyền lực nào phát huy ngoại trừ Allah muốn.}

\*\* Lời tụng niệm sau Azan.

23-

((وَأَنَا أَشْهَدُ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، وَأَنَّ مُحَمَّدًا عَبْدُهُ وَرَسُولُهُ، رَضِيتُ بِاللَّهِ رَبًّا، وَبِمُحَمَّدٍ رَسُولًا، وَبِالْإِسْلَامِ دِينًا))

Ý nghĩa: {Và tôi xác nhận không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah duy nhất không có cộng tác với Ngài và quả thực, Muhammad là bề tôi và cũng là vị Thiên Sứ của Ngài. Tôi đã hài lòng Allah là Thượng Đế, hài lòng Muhammad ﷺ là vị Thiên Sứ và hài lòng Islam là chính đạo.} Hadith do Muslim ghi lại.

24- ((اللَّهُمَّ صَلِّ وَسَلِّمْ عَلَى نَبِيِّنَا مُحَمَّدٍ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Hãy ban hồng phúc và sự bình an cho Nabi Muhammad của chúng tôi.}

(1) Mu-az-zin là người kêu gọi hành lễ Solah.

25-

((اللَّهُمَّ رَبَّ هَذِهِ الدَّعْوَةِ التَّامَّةِ، وَالصَّلَاةِ الْقَائِمَةِ، آتِ مُحَمَّدًا الْوَسِيلَةَ وَالْفَضِيلَةَ، وَابْعَثْهُ مَقَاماً مَحْمُوداً الَّذِي وَعَدْتُهُ، إِنَّكَ لَا تُخْلِفُ الْمِيعَادَ))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Ngài là Chủ Nhân của lời kêu gọi này, là Chủ Nhân của sự bình an vĩnh hằng. Cầu xin Ngài hãy ban cho Nabi Muhammad ngôi nhà trên thiên đàng, ở trên một địa vị cao nhất trên mọi tạo vật. Và hãy phục sinh Người lại vào Ngày phán xử trên cương vị được mọi người khen ngợi. Quả thực, Ngài (rất uy tín) không bao giờ thất hứa.} Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

Nabi ﷺ nói: **“Ai cầu xin (như vậy sau Azan) thì y được Ta biện hộ cho vào Ngày Sau.”** Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

26- Thiên Sứ ﷺ nói:

قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((يَدْعُو لِنَفْسِهِ بَيْنَ الْأَذَانِ وَالْإِقَامَةِ، فَإِنَّ الدُّعَاءَ حِينَئِذٍ لَا يُرَدُّ)) رواه أبو داود والترمذي وأحمد.

**“Hãy cầu xin cho bản thân trong khoảng giữa Azan và Iqomah. Quả thực, lời cầu xin sẽ không bị từ chối.”** Hadith do Abu Dawud, Al-Tirmizy và Ahmad ghi lại.

### 16- Lời cầu xin Istiftah<sup>(1)</sup>

27-

((اللَّهُمَّ بَاعِدْ بَيْنِي وَبَيْنَ خَطَايَايَ، كَمَا بَاعَدْتَ بَيْنَ الْمَشْرِقِ وَالْمَغْرِبِ. اللَّهُمَّ نَقِّنِي مِنْ خَطَايَايَ، كَمَا يُنَقَّى الثَّوْبُ الْأَبْيَضُ مِنَ الدَّنَسِ. اللَّهُمَّ اغْسِلْنِي مِنْ خَطَايَايَ بِالْتَّلَجِ وَالْمَاءِ وَالْبَرَدِ))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Cầu xin Ngài hãy cách xa giữa bề tôi và tội lỗi giống như Ngài đã cách xa hai hướng đông và tây. Hãy tẩy sạch tội lỗi cho bề tôi giống như tẩy chất dơ ra khỏi áo trắng và hãy tẩy rửa bề tôi được sạch tội lỗi (như được tắm sạch) bằng nước tinh khiết.} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

28-

((سُبْحَانَكَ اللَّهُمَّ وَبِحَمْدِكَ، وَتَبَارَكَ اسْمُكَ، وَتَعَالَى جَدُّكَ وَلَا إِلَهَ غَيْرُكَ))

**Ý nghĩa:** {Vinh quang thay Allah và bằng lời ca ngợi Ngài mà ca tụng tán dương, may mắn thay Đại Danh của Ngài, tối cao thay uy quyền của Ngài và không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Ngài.} Hadith do Abu Dawud, Al-Tirmizy, Nasa-y và Ibn Majah ghi lại.

29-

((وَجْهَتْ وَجْهِي لِلَّذِي فَطَرَ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضَ حَنِيفًا، وَمَا أَنَا مِنَ الْمُشْرِكِينَ، إِنَّ صَلَاتِي، وَنُسُكِي، وَمَحْيَايَ، وَمَمَاتِي لِلَّهِ رَبِّ الْعَالَمِينَ، لَا شَرِيكَ لَهُ، وَبِذَلِكَ أُمِرْتُ وَأَنَا مِنَ الْمُسْلِمِينَ. اللَّهُمَّ أَنْتَ الْمَلِكُ لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ، أَنْتَ رَبِّي، وَأَنَا عَبْدُكَ، ظَلَمْتُ نَفْسِي، وَاعْتَرَفْتُ

(1) Is-tif-tah là lời cầu xin trong lúc dâng lễ Solah sau khi nói Allahu Akbar lần đầu tiên.

بِذَنْبِي، فَاعْفُرْ لِي ذُنُوبِي جَمِيعًا، إِنَّهُ لَا يَغْفِرُ الذُّنُوبَ إِلَّا أَنْتَ، وَاهْدِنِي لِأَحْسَنِ الْأَخْلَاقِ لَا يَهْدِينِي لِأَحْسَنِهَا إِلَّا أَنْتَ، وَاصْرِفْ عَنِّي سَيِّئَهَا لَا يَصْرِفْ عَنِّي سَيِّئَهَا إِلَّا أَنْتَ، لَبَّيْكَ وَسَعْدَيْكَ، وَالْخَيْرُ كُلُّهُ فِي يَدَيْكَ، وَالشَّرُّ لَيْسَ إِلَيْكَ، أَنَا بِكَ وَإِلَيْكَ، تَبَارَكْتَ وَتَعَالَيْتَ، أَسْتَغْفِرُكَ وَأَتُوبُ إِلَيْكَ))

Ý nghĩa: {Bề tôi đã hướng mặt về Đấng đã tạo các tầng trời và trái đất một cách vững vàng và bề tôi không phải là những kẻ thờ đa thần. Quả thực, lễ Solah, vật tế và mạng sống lẫn cái chết của bề tôi thuộc về Allah Đấng Chúa Tể của vũ trụ mà không có cộng tác, vì lẽ đó bề tôi nhận được lệnh phải thành tâm tôn thờ và bề tôi thuộc nhóm người Muslim. Thưa Allah! Ngài là Đức Vua không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Ngài, Ngài là Thượng Đế của bề tôi và bề tôi là tôi tớ của Ngài. Bề tôi đã phạm sai lầm và tội lỗi, cầu xin Ngài hãy dung thứ tất cả tội lỗi cho bề tôi. Quả thực, không ai có khả năng dung thứ tội ngoại trừ Ngài. Cầu xin hãy ban cho bề tôi có được đức tính tốt đẹp nhất, không ai có khả năng ban cho ngoại trừ Ngài. Và hãy đem mọi điều xấu tránh xa bề tôi bởi vì không ai có khả năng mà chỉ có Ngài. Vâng, bề tôi nghe lời Ngài, tuân lệnh Ngài, tất cả điều tốt xuất phát từ đôi tay Ngài và mọi điều xấu không được dâng hiến cho Ngài. Bề tôi là do Ngài tạo hóa và thuộc về Ngài, Ngài là Đấng Tối Cao đã ban mọi điều may mắn, cầu xin Ngài dung thứ tội lỗi cho bề tôi và bề tôi quay trở về sám hối với Ngài.} Hadith do Muslim ghi lại.

30-

((اللَّهُمَّ رَبَّ جِبْرَائِيلَ، وَمِيكَائِيلَ، وَإِسْرَافِيلَ، فَاطِرَ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ، عَالِمَ الْغَيْبِ وَالشَّهَادَةِ، أَنْتَ تَحْكُمُ بَيْنَ عِبَادِكَ فِيمَا كَانُوا فِيهِ يَخْتَلِفُونَ، اهْدِنِي لِمَا اخْتَلَفَ فِيهِ مِنَ الْحَقِّ بِإِذْنِكَ، إِنَّكَ تَهْدِي مَنْ تَشَاءُ إِلَى صِرَاطٍ مُسْتَقِيمٍ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Ngài là Chủ Nhân của Jibroil, Mikail và Isrofil, Đấng đã tạo ra các tầng trời và trái đất, Đấng am tường mọi việc vô hình cũng như hữu hình, Ngài là Thẩm Phán phân xử những điều tranh cãi giữa các bầy tôi của Ngài. Cầu xin hãy hướng dẫn bề tôi làm đúng nhất trong sự bị tranh cãi bằng mệnh lệnh của Ngài. Quả thực, Ngài muốn hướng dẫn bất cứ ai tùy thích theo con đường chính đạo.} Hadith do Muslim ghi lại.

31-

((اللَّهُ أَكْبَرُ كَبِيرًا، اللَّهُ أَكْبَرُ كَبِيرًا، اللَّهُ أَكْبَرُ كَبِيرًا، وَالْحَمْدُ لِلَّهِ كَثِيرًا، وَالْحَمْدُ لِلَّهِ كَثِيرًا، وَالْحَمْدُ لِلَّهِ كَثِيرًا، وَسُبْحَانَ اللَّهِ بُكْرَةً وَأَصِيلًا، وَسُبْحَانَ اللَّهِ بُكْرَةً وَأَصِيلًا، أَعُوذُ بِاللَّهِ مِنَ الشَّيْطَانِ مِنَ تَفْعِهِ وَنَفْسِهِ وَهَمَزِهِ))

Ý nghĩa: {Allah thật vĩ đại, Allah thật vĩ đại, Allah thật vĩ đại, tất cả mọi lời ca ngợi tán dương đều là của Ngài, tất cả mọi lời ca ngợi tán dương đều là của Ngài, việc tán dương Allah thì từ sáng đến chiều, việc tán dương Allah thì từ sáng đến chiều, việc tán dương Allah

thì từ sáng đến chiều. Cầu xin Allah che chở tránh khỏi sự thối phù phép và lời xúi giục của Shayton.} Hadith do Muslim, Abu Dawud, Ibn Majah và Ahmad ghi lại.

32-

((اللَّهُمَّ لَكَ الْحَمْدُ أَنْتَ نُورُ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ وَمَنْ فِيهِنَّ، وَلَكَ الْحَمْدُ أَنْتَ قِيَمُ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ وَمَنْ فِيهِنَّ، وَلَكَ الْحَمْدُ أَنْتَ رَبُّ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ وَمَنْ فِيهِنَّ، وَلَكَ الْحَمْدُ أَنْتَ مَلِكُ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ، وَلَكَ الْحَمْدُ، أَنْتَ الْحَقُّ، وَوَعْدُكَ الْحَقُّ، وَقَوْلُكَ الْحَقُّ، وَلِقَاؤُكَ الْحَقُّ، وَالْجَنَّةُ حَقٌّ، وَالنَّارُ حَقٌّ، وَالنَّبِيُّونَ حَقٌّ، وَمُحَمَّدٌ ﷺ حَقٌّ، وَالسَّاعَةُ حَقٌّ. اللَّهُمَّ لَكَ أَسَلَمْتُ، وَعَلَيْكَ تَوَكَّلْتُ، وَبِكَ آمَنْتُ، وَإِلَيْكَ أَنْبَتُ، وَبِكَ خَاصَمْتُ، وَإِلَيْكَ حَاكَمْتُ. فَاعْفِرْ لِي مَا قَدَّمْتُ، وَمَا أَخَّرْتُ، وَمَا أَسْرَرْتُ، وَمَا أَعْلَنْتُ، أَنْتَ الْمُقَدِّمُ، وَأَنْتَ الْمُؤَخِّرُ لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ، أَنْتَ إِلَهِي لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! tất cả mọi lời ca ngợi tán dương đều là của Ngài, Ngài là Ánh Sáng là Hào Quang của các tầng trời và trái đất và tất cả vạn vật trong chúng. Và tất cả mọi lời ca ngợi tán dương đều là của Ngài, Ngài là Đấng dựng lên các tầng trời và trái đất và tất cả vạn vật trong chúng. Và tất cả mọi lời ca ngợi tán dương đều là của Ngài, Ngài là Chủ Nhân là Thượng Đế các tầng trời và trái đất và tất cả vạn vật trong chúng. Và tất cả mọi lời ca ngợi tán dương đều là của Ngài, Ngài nắm mọi quyền hành, mọi quyền cai quản trên các tầng trời và dưới đất và tất cả vạn vật trong chúng. Và tất cả mọi lời ca ngợi tán dương đều là của Ngài, Ngài Đấng Vua của các tầng trời và trái đất. Và tất cả mọi lời ca ngợi tán dương đều là của Ngài, Ngài là hiện thực, lời hứa của Ngài, lời nói của Ngài và cuộc gặp gỡ Ngài là sự thực, thiên đàng, địa ngục và các vị Thiên Sứ là có thực, Muhammad ﷺ là có thực, Ngày Tận Thế là sự thật. Thưa Allah! Vì Ngài bẻ tôi phủ phục, vì Ngài bẻ tôi phò thác, vì Ngài bẻ tôi tin tưởng, vì Ngài bẻ tôi sám hối và vì Ngài bẻ tôi thánh chiến và cũng vì Ngài bẻ tôi phân xử. Cầu xin hãy tha tội cho bẻ tôi về những gì đã làm trong quá khứ cũng như những gì chưa làm trong tương lai và về những việc làm thầm kín cũng như những việc đã phô bày. Ngài là Đấng bắt đầu cũng là Đấng kết thúc, không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng ngoại trừ Ngài, Ngài là Thượng Đế của bẻ tôi mà không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng ngoại trừ Ngài.} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

### 17- Lời cầu xin khi Rukúa<sup>(1)</sup>

33- Đọc ba lần: ((سُبْحَانَ رَبِّيَ الْعَظِيمِ))

Ý nghĩa: {Vinh quang thay Thượng Đế của tôi, Ngài thật vĩ đại!}

34- ((سُبْحَانَكَ اللَّهُمَّ رَبَّنَا وَبِحَمْدِكَ، اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي))

(1) Rukúa là cúi gập người 90 độ về phía trước trong lúc dâng lễ Solah.

**Ý nghĩa:** { Vinh quang thay Allah! Thượng Đế của chúng tôi và bằng lời ca ngợi Ngài mà tụng niệm tán dương, cầu xin Ngài hãy dung thứ tội cho bề tôi. } Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

35- ((سُبُّوحٌ قُدُّوسٌ رَبُّ الْمَلَائِكَةِ وَالرُّوحِ))

**Ý nghĩa:** { Vinh quang thay, trong sạch thay Thượng Đế của các vị Thiên Thần và Ruh (Jibril). } Hadith do Muslim ghi lại.

36-

((اللَّهُمَّ لَكَ رَكَعْتُ، وَبِكَ آمَنْتُ، وَكَأَنَّكَ أَسْلَمْتُمْ، خَشَعْتُ لَكَ سَمْعِي، وَبَصَرِي، وَمُخِّي، وَعَظْمِي، وَعَصَبِي، وَمَا اسْتَقَلَّتْ بِهِ قَدَمَيَّ))

**Ý nghĩa:** { Thưa Allah! Vì Ngài bề tôi Rukúa, vì Ngài bề tôi tin tưởng, vì Ngài mà bề tôi phủ phục, và cũng vì Ngài mà thính giác, thị giác, trí tuệ, xương cốt lẫn cơ thể và tất cả những gì đôi chân bề tôi chịu đựng đều kính sợ Ngài. } Hadith do Muslim, Abu Dawud, Al-Tirmizy và Al-Nasa-y ghi lại.

37- ((سُبْحَانَ ذِي الْجَبَرُوتِ وَالْمَلَائِكَةِ وَالْكِبْرِيَاءِ وَالْعِزَّةِ وَالْعَظَمَةِ))

**Ý nghĩa:** { Vinh quang thay Đấng có uy quyền tối cao, nắm mọi quyền cai quản, Đấng Tự Cao Tự Đại và Đấng Vĩ Đại. } Hadith do Abu Dawud, Al-Nasa-y và Ahmad ghi lại.

#### 18- Lời cầu xin đứng trở lại sau Rukúa.

38- ((سَمِعَ اللَّهُ لِمَنْ حَمِدَهُ))

**Ý nghĩa:** { Allah hằng nghe thấy tất cả lời ca ngợi của ai tán dương ca tụng Ngài. } Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

39- ((رَبَّنَا وَلَكَ الْحَمْدُ، حَمْدًا كَثِيرًا، طَيِّبًا مُبَارَكًا فِيهِ))

**Ý nghĩa:** { Thưa Thượng Đế chúng tôi! Mọi lời ca ngợi tán dương là của Ngài, chỉ vì Ngài chúng tôi thành tâm ca tụng và ngày càng nhiều hơn. } Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

40-

((مِلَأَ السَّمَاوَاتِ، وَمِلَأَ الْأَرْضِ وَمَا بَيْنَهُمَا، وَمِلَأَ مَا شِئْتَ مِنْ شَيْءٍ بَعْدُ، أَهْلَ الثَّنَاءِ، وَالْمَجْدِ، أَحَقُّ مَا قَالَ الْعَبْدُ، وَكُنَّا لَكَ عَبْدًا. اللَّهُمَّ لَا مَانِعَ لِمَا أَعْطَيْتَ، وَلَا مُعْطِيَ لِمَا مَنَعْتَ، وَلَا يَنْفَعُ ذَا الْجَدِّ مِنْكَ الْجَدُّ))

**Ý nghĩa:** { Trong các tầng trời, dưới đất và vạn vật giữa chúng đầy ắp (lời ca tụng tán dương Allah), và đầy ắp cả những gì Ngài muốn sau đó. Allah là Chủ Nhân của mọi lời ca tụng tán dương, là Đấng nắm giữ mọi uy quyền, là Đấng rất xứng đáng được các bầy tôi ca ngợi, và tất cả chúng tôi là bầy tôi của Ngài. Thưa Allah! sẽ không có quyền lực nào ngăn cản với những gì Ngài đã ban phát cũng như không có thế lực nào ban phát trong khi Ngài đã ngăn cấm và cũng không có sự giàu có nào giúp đỡ được bản thân y đối với Ngài (ngoại trừ những việc làm tốt đẹp). } Hadith do Muslim ghi lại.

19- Lời cầu xin lúc quỳ lạy.

41- Đọc ba lần: ((سُبْحَانَ رَبِّيَ الْأَعْلَى))

Ý nghĩa: { Vinh quang thay Thượng Đế của tôi, Ngài thật tối cao! }

42- ((سُبْحَانَكَ اللَّهُمَّ رَبَّنَا وَبِحَمْدِكَ، اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي))

Xem ý nghĩa ở hadith số 34.

43- ((سُبُّوحٌ قُدُّوسٌ رَبُّ الْمَلَائِكَةِ وَالرُّوحِ))

Xem ý nghĩa ở hadith số 35.

44-

((اللَّهُمَّ لَكَ سَجَدْتُ، وَبِكَ آمَنْتُ، وَلَكَ أَسَلْتُ، سَجَدَ وَجْهِي لِلَّذِي خَلَقَهُ، وَصَوَّرَهُ، وَشَقَّ سَمْعَهُ، وَبَصَرَهُ، تَبَارَكَ اللَّهُ أَحْسَنُ الْخَالِقِينَ))

Ý nghĩa: { Thưa Allah! Vì Ngài mà bề tôi quỳ lạy, vì Ngài mà bề tôi tin tưởng và cũng vì Ngài mà bề tôi phủ phục. Đây bề tôi cúi mặt quỳ lạy Ngài, Đấng đã tạo hóa ra nó và làm cho nó hoàn hảo đồng thời tạo cho nó thính giác và thị giác. Phúc thay Allah, Đấng tạo hóa ưu việt. } Hadith do Muslim ghi lại.

45- ((سُبْحَانَ ذِي الْجَبَرُوتِ وَالْمَلَكُوتِ وَالْكِبْرِيَاءِ وَالْعِظَمَةِ))

Xem ý nghĩa ở hadith số 37.

46-

((اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي ذَنْبِي كُلَّهُ، دِقَّةً وَجِلَّةً، وَأَوَّلَهُ وَآخِرَهُ، وَعَلَانِيَتَهُ وَسِرَّهُ))

Ý nghĩa: { Thưa Allah! Cầu xin hãy dung tha tất cả tội lỗi cho bề tôi cho dù đã phạm ít hay nhiều, hãy tha thứ từ đầu cho đến cuối, hãy tha thứ những gì bề tôi đã phô bày hay còn giấu giếm. } Hadith do Muslim ghi lại.

47-

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِرِضَاكَ مِنْ سَخَطِكَ، وَبِمُعَافَاتِكَ مِنْ عُقُوبَتِكَ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْكَ لَا أَحْصِي ثَنَاءً عَلَيْكَ، أَنْتَ كَمَا أَثْنَيْتَ عَلَيَّ نَفْسِكَ))

Ý nghĩa: { Thưa Allah! Bề tôi cầu xin sự hài lòng, thỏa mãn của Ngài và tránh xa sự giận dữ nơi Ngài, cầu xin Ngài dung thứ tội và cầu xin che chở tránh xa hành phạt, xin Ngài đừng bắt tội về những gì bề tôi không có khả năng thực hiện. Ngài là Đấng xứng đáng với những gì mà Ngài đã tự ca ngợi. } Hadith do Abu Dawud, Al-Tirmizy, Al-Nasa-y và Ibn Majah ghi lại.

20- Lời cầu xin khi ngò giữa hai lần quỳ lạy.

48- ((رَبِّ اغْفِرْ لِي، رَبِّ اغْفِرْ لِي))

Ý nghĩa: { Thưa Thượng Đế! Cầu xin hãy dung thứ tội lỗi cho bề tôi. } Hadith do Abu Dawud ghi lại.

49-



((اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي، وَارْحَمْنِي، وَاهْدِنِي، وَاجْبِرْنِي، وَعَافِنِي وَارْزُقْنِي، وَارْفَعْنِي))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Cầu xin hãy dung thứ, khoan dung độ lượng và dẫn dắt bề tôi. Cầu xin Ngài ban cho bề tôi phú quý, sự lành mạnh, bổng lộc và nâng cao địa vị của bề tôi (ở trần gian và ngày sau).} Hadith do Abu Dawud, Tirmizy và Ibn Majah ghi lại.

### 21- Lời cầu xin lúc quỳ lạy khi đọc Qur'an.

50-

((سَجَدَ وَجْهِي لِلَّذِي خَلَقَهُ، وَشَقَّ سَمْعَهُ، وَبَصَرَهُ بِحَوْلِهِ وَقُوَّتِهِ، ﴿فَتَبَارَكَ اللَّهُ

أَحْسَنُ الْخَالِقِينَ﴾))

Ý nghĩa: {Đây bề tôi cúi mặt quỳ lạy Đấng đã tạo hóa ra nó đồng thời tạo cho nó đôi tai và cặp mắt bằng uy quyền và sức mạnh của Ngài. Phúc thay Allah, Đấng Tạo Hóa Ưu Việt.} Hadith do Tirmizy, Ahmad và Al-Hakim ghi lại.

51-

((اللَّهُمَّ اكْتُبْ لِي بِهَا عِنْدَكَ أَجْرًا، وَضَعْ عَنِّي بِهَا وَزْرًا، وَاجْعَلْهَا لِي عِنْدَكَ ذُخْرًا،

وَتَقَبَّلْهَا مِنِّي، كَمَا تَقَبَّلْتَهَا مِنْ عَبْدِكَ دَاوُدَ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Cầu xin Ngài hãy viết (cái lạy này) của bề tôi là một phần thưởng từ Ngài, hãy xóa đi điều phạm tội của bề tôi và hãy biến nó thành một kho báu nơi Ngài. Cầu xin hãy chấp nhận nó giống như Ngài đã chấp nhận (cái lạy của) Nabi Dawud.} Hadith do Tirmizy và Al-Hakim ghi lại.

### 22- Al-Ta-shah-hud<sup>(1)</sup>

52-

((التَّحِيَّاتُ لِلَّهِ، وَالصَّلَوَاتُ وَالطَّيِّبَاتُ، السَّلَامُ عَلَيْكَ أَيُّهَا النَّبِيُّ وَرَحْمَةُ اللَّهِ وَبَرَكَاتُهُ،

السَّلَامُ عَلَيْنَا، وَعَلَى عِبَادِ اللَّهِ الصَّالِحِينَ، أَشْهَدُ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَأَشْهَدُ أَنَّ مُحَمَّدًا

عَبْدُهُ وَرَسُولُهُ))

Ý nghĩa: {Mọi điều bình an, tốt đẹp và những hành động tôn thờ là của Allah. Cầu xin Ngài ban bình an, sự khoan dung và phúc lành cho Nabi, cho chúng tôi và cho tất cả những người đạo hạnh trong số bầy tôi của Ngài. Tôi xác nhận không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah và xin chứng nhận Muhammad là bề tôi và cũng là vị Thiên Sứ của Ngài.} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

### 23- Lời cầu xin phúc lành cho Nabi ﷺ sau Al-Ta-Shah-hud.

53-

(1) Al-Ta-shah-hud là ngời lại tụng niệm ở rakat thứ hai lúc dâng lễ Solah và ở rakat cuối cùng.

((اللَّهُمَّ صَلِّ عَلَى مُحَمَّدٍ، وَعَلَى آلِ مُحَمَّدٍ، كَمَا صَلَّيْتَ عَلَى إِبْرَاهِيمَ، وَعَلَى آلِ إِبْرَاهِيمَ، إِنَّكَ حَمِيدٌ مَجِيدٌ. اللَّهُمَّ بَارِكْ عَلَى مُحَمَّدٍ، وَعَلَى آلِ مُحَمَّدٍ، كَمَا بَارَكْتَ عَلَى إِبْرَاهِيمَ، وَعَلَى آلِ إِبْرَاهِيمَ، إِنَّكَ حَمِيدٌ مَجِيدٌ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Cầu xin hãy ban sự bình an và phúc lành cho Nabi Muhammad và dòng tộc của Người giống như Ngài đã ban cho Nabi Ibrohim và dòng tộc của Người. Quả thực, Ngài là Đấng Tối Cao và Rộng Lượng.} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

54-

((اللَّهُمَّ صَلِّ عَلَى مُحَمَّدٍ، وَعَلَى أَزْوَاجِهِ وَذُرِّيَّتِهِ، كَمَا صَلَّيْتَ عَلَى آلِ إِبْرَاهِيمَ، وَبَارَكْ عَلَى مُحَمَّدٍ، وَعَلَى أَزْوَاجِهِ وَذُرِّيَّتِهِ، كَمَا بَارَكْتَ عَلَى آلِ إِبْرَاهِيمَ، إِنَّكَ حَمِيدٌ مَجِيدٌ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Cầu xin hãy ban sự bình an và phúc lành cho Nabi Muhammad, cho các phu nhân của Người và cho con cháu của Người giống như Ngài đã ban cho dòng tộc của Nabi Ibrohim. Quả thực, Ngài là Đấng Tối Cao và Rộng Lượng.} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

#### 24- Lời cầu xin trước khi cho Salam trong lễ Solah.

55-

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ عَذَابِ الْقَبْرِ، وَمِنْ عَذَابِ جَهَنَّمَ، وَمِنْ فِتْنَةِ الْمَحْيَا وَالْمَمَاتِ، وَمِنْ شَرِّ فِتْنَةِ الْمَسِيحِ الدَّجَالِ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Quả thực, bệ tôi cầu xin Ngài che chở tránh khỏi sự hành phạt trong ngôi mộ và trong địa ngục, tránh khỏi mọi thử thách cám dỗ trong cuộc sống trần gian, trước khi chết và tránh mọi điều xấu khi Đadjal xuất hiện.} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

56-

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ عَذَابِ الْقَبْرِ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ فِتْنَةِ الْمَسِيحِ الدَّجَالِ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ فِتْنَةِ الْمَحْيَا وَالْمَمَاتِ. اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْمَأْتَمِ وَالْمَغْرَمِ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Cầu xin Ngài che chở tránh khỏi sự hành phạt trong ngôi mộ, tránh khỏi mọi thử thách cám dỗ khi Đadjal xuất hiện, ở cuộc sống trần gian và trước khi chết. Cầu xin Allah che chở tránh khỏi tội lỗi và nợ nần.} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

57-

((اللَّهُمَّ إِنِّي ظَلَمْتُ نَفْسِي ظُلْمًا كَثِيرًا، وَلَا يَغْفِرُ الذُّنُوبَ إِلَّا أَنْتَ، فَاعْفِرْ لِي مَغْفِرَةً مِنْ عِنْدِكَ، وَارْحَمْنِي، إِنَّكَ أَنْتَ الْعَفُورُ الرَّحِيمُ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Quả thực, bề tôi đã sai quấy rất nhiều, không ai có khả năng tha thứ cho sự sai quấy đó mà chỉ có Ngài. Cầu xin hãy dung thứ, khoan dung cho bề tôi. Quả thực, Ngài là Đấng Rất Mực Khoan Dung, Rất Mực Nhân Từ.} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

58-

((اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي مَا قَدَّمْتُ، وَمَا أَخَّرْتُ، وَمَا أَسْرَرْتُ، وَمَا أَعْلَنْتُ، وَمَا أَسْرَفْتُ، وَمَا أَنْتَ أَعْلَمُ بِهِ مِنِّي، أَنْتَ الْمُقَدِّمُ وَأَنْتَ الْمُؤَخِّرُ، لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Cầu xin hãy dung thứ tội cho bề tôi với những tội lỗi đã qua và sau này, về những tội lỗi mà bề tôi còn giấu giếm hoặc đã truyền bá, những tội lỗi đã phạm nhiều lần, và về những tội lỗi mà Ngài biết rõ hơn bề tôi. Ngài là Đấng bắt đầu cũng là Đấng kết thúc, không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Ngài.} Hadith do Muslim ghi lại.

59- ((اللَّهُمَّ اعْنِي عَلَيَّ ذِكْرَكَ، وَشُكْرَكَ، وَحُسْنَ عِبَادَتِكَ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Cầu xin hãy giúp đỡ bề tôi luôn (miệng) ca tụng tạ ơn Ngài và luôn làm tốt đẹp trong việc thờ phụng Ngài.} Hadith do Abu Dawud, Tirmizy ghi lại và được Shaikh Al-Albany xác thực.

60-

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْبُخْلِ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنَ الْجُبْنِ، وَأَعُوذُ بِكَ أَنْ أُرَدَّ إِلَيَّ أُرْدَلَ الْعُمَرِ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ فِتْنَةِ الدُّنْيَا، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ عَذَابِ الْقَبْرِ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Quả thực, bề tôi cầu xin Ngài che chở tránh khỏi sự keo kiệt, bần tiện, nhúc nhát, tránh khỏi sự yếu ớt khi về già, tránh khỏi sự thử thách của Đadjal và tránh khỏi sự hành phạt ở dưới mộ.} Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

61- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ الْجَنَّةَ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنَ النَّارِ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Quả thực, bề tôi cầu xin Ngài ban cho thiên đàng và hãy bảo vệ bề tôi khỏi hỏa ngục.} Hadith do Abu Dawud và Ibn Majah ghi lại.

62-

((اللَّهُمَّ بَعْلِمِكَ الْغَيْبَ وَقُدْرَتِكَ عَلَى الْخَلْقِ، أَحْيَيْتَنِي مَا عَلِمْتَ الْحَيَاةَ خَيْرًا لِي، وَتَوَفَّيْتَنِي إِذَا عَلِمْتَ الْوَفَاةَ خَيْرًا لِي. اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ خَشْيَتِكَ فِي الْغَيْبِ وَالشَّهَادَةِ، وَأَسْأَلُكَ كَلِمَةَ الْحَقِّ فِي الرِّضَا وَالْغَضَبِ، وَأَسْأَلُكَ الْقَصْدَ فِي الْغِنَى وَالْفَقْرِ، وَأَسْأَلُكَ نَعِيمًا لَا يَنْفَدُ، وَأَسْأَلُكَ قُرَّةَ عَيْنٍ لَا تَنْقَطِعُ، وَأَسْأَلُكَ الرِّضَا بَعْدَ الْقَضَاءِ،

وَأَسْأَلُكَ بَرْدَ الْعَيْشِ بَعْدَ الْمَوْتِ، وَأَسْأَلُكَ لَذَّةَ النَّظَرِ إِلَى وَجْهِكَ، وَالشَّقَوقَ إِلَيَّ لِقَائِكَ، فِي غَيْرِ ضَرَاءٍ مُضِرَّةٍ، وَلَا فِتْنَةٍ مُضِلَّةٍ. اللَّهُمَّ زَيْنًا بَرِيئَةَ الْإِيمَانِ، وَاجْعَلْنَا هُدَاةً مُهْتَدِينَ))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Ngài am tường mọi điều huyền bí và có khả năng trên tất cả mọi tạo vật, xin hãy ban cho bề tôi được sống nếu cuộc sống tốt đẹp hơn đối với bề tôi, bằng ngược lại hãy ban cho cái chết nếu sự chết đó tốt hơn đối với bề tôi. Cầu xin Ngài ban cho bề tôi lòng kính sợ Ngài trong mọi hoàn cảnh từ những điều hiện thực cũng như những điều huyền bí. Cầu xin ban cho bề tôi nói lời đúng đắn trong lúc hài lòng cũng như lúc giận. Cầu xin ban cho bề tôi cuộc sống khá giả không quá giàu cũng không quá nghèo. Cầu xin ban cho sự hưởng thụ vĩnh viễn (ở thiên đàng) và sự vui vẻ, hạnh phúc không bao giờ kết thúc. Cầu xin ban cho sự hài lòng về định mệnh dù tốt hay xấu và sự thỏa mái sau khi chết. Cầu xin ban cho sự sung sướng khi được nhìn thấy gương mặt Ngài và nỗi mong ước được gặp Ngài. Cầu xin hãy trang hoàng đức tin cho chúng tôi và hãy ban cho chúng tôi thuộc nhóm người được hướng dẫn.} Hadith do Al-Nasa-y, Ahmad ghi lại và đã được Shaikh Al-Albany xác thực.

63-

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ يَا اللَّهُ بِأَنَّكَ الْوَاحِدُ الْأَحَدُ الصَّمَدُ، الَّذِي لَمْ يَلِدْ وَلَمْ يُولَدْ، وَلَمْ يَكُنْ لَهُ كُفُوًا أَحَدٌ، أَنْ تَغْفِرَ لِي ذُنُوبِي، إِنَّكَ أَنْتَ الْعَفُورُ الرَّحِيمُ))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Quả thực, bề tôi van xin Ngài bởi vì Ngài là Đấng duy nhất, Đấng tự hữu, Đấng độc lập mà tất cả (vạn vật) phải nhờ vả, Ngài không sinh đẻ ra ai và cũng không do ai sinh ra, và không một ai (hay vật gì) có thể so sánh với Ngài đấng, hãy dung thứ tội cho bề tôi. Quả thực, Ngài là Đấng Rất Mực Khoan Dung, Rất Mực Nhân Từ.} Hadith do Al-Nasa-y, Ahmad ghi lại và đã được Shaikh Al-Albany xác thực.

64-

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ بِأَنَّ لَكَ الْحَمْدُ لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ وَحْدَكَ لَا شَرِيكَ لَكَ، الْمَنَّانُ، يَا بَدِيعَ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ، يَا ذَا الْجَلَالِ وَالْإِكْرَامِ، يَا حَيُّ يَا قَيُّوْمُ، إِنِّي أَسْأَلُكَ الْجَنَّةَ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنَ النَّارِ))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Bề tôi cầu xin Ngài bởi vì Ngài là Đấng được kính dâng tất cả mọi lời ca ngợi và tán dương. Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Ngài duy nhất không có cộng tác với Ngài. Ngài là Đấng ban phát tất cả, Ngài là Đấng tạo hóa ra các tầng trời và đất từ cõi không, Ngài là Đấng có quyền uy tối cao và rộng lượng, Ngài là Đấng Hằng Sống, là Đấng Bất Diệt, van xin Ngài ban cho thiên đàng và hãy bảo vệ bề tôi khỏi hỏa ngục}. Hadith do Abu Dawud, Al-Tirmizy, Al-Nasa-y và Ibn Majah ghi lại.

65-

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ بِأَنِّي أَشْهَدُ أَنَّكَ أَنْتَ اللَّهُ لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ، الْأَحَدُ الصَّمَدُ، الَّذِي لَمْ يَلِدْ وَلَمْ يُولَدْ وَلَمْ يَكُنْ لَهُ كُفُوًا أَحَدٌ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Quả thực, bề tôi cầu xin Ngài bởi vì bề tôi xác nhận chỉ có Ngài là Allah, không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng ngoại trừ Ngài, Ngài là Đấng Tự Hữu, là Đấng Độc Lập mà tất cả (vạn vật) phải nhờ vả nương tựa, Ngài không sinh đẻ ra ai và cũng không do ai sinh ra, và không một ai (hay vật gì) có thể so sánh với Ngài đặng.} Hadith do Abu Dawud, Al-Tirmizy, Ibn Majah và Ahmad ghi lại.

25- Những lời tụng niệm sau những lần Solah bắt buộc.

66- Đọc ba lần câu: ((أَسْتَغْفِرُ اللَّهَ))

Ý nghĩa: {Van xin Allah tha thứ tội cho bề tôi}. Hadith do ông Muslim ghi lại.

((اللَّهُمَّ أَنْتَ السَّلَامُ، وَمِنْكَ السَّلَامُ تَبَارَكْتَ ذَا الْجَلَالِ وَالْإِكْرَامِ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Ngài là Đấng Bình An và sự bình an được đến từ Ngài. Thưa Đấng có quyền uy tối cao và rộng lượng Ngài đã ban sự may mắn và hạnh phúc.} Hadith do Muslim ghi lại.

67-

((لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، لَهُ الْمُلْكُ وَلَهُ الْحَمْدُ وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ. اللَّهُمَّ لَا مَانِعَ لِمَا أَعْطَيْتَ، وَلَا مُعْطِي لِمَا مَنَعْتَ، وَلَا يَنْفَعُ ذَا الْجَدِّ مِنْكَ الْجَدُّ))

Ý nghĩa: {Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah duy nhất không có cộng tác với Ngài, mọi quyền lực, mọi lời ca ngợi đều là của Ngài và Ngài có khả năng trên tất cả mọi việc. Thưa Allah! sẽ không có uy quyền nào ngăn cản với những gì Ngài đã ban phát cũng như không có quyền thế nào ban phát trong khi Ngài đã ngăn cấm và cũng không có sự giàu có nào giúp đỡ được bản thân y đối với Ngài (ngoại trừ những việc làm tốt đẹp).} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

68-

((لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، لَهُ الْمُلْكُ وَلَهُ الْحَمْدُ وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ. لَا حَوْلَ وَلَا قُوَّةَ إِلَّا بِاللَّهِ. لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ، وَلَا نَعْبُدُ إِلَّا إِيَّاهُ، لَهُ النِّعْمَةُ وَلَهُ الْفَضْلُ وَلَهُ الثَّنَاءُ الْحَسَنُ. لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ مُخْلِصِينَ لَهُ الدِّينَ وَلَوْ كَرِهَ الْكَافِرُونَ))

Ý nghĩa: {Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah duy nhất không có cộng tác với Ngài, mọi quyền lực, mọi lời ca ngợi đều là của Ngài và Ngài có khả năng trên tất cả mọi việc. Không có sự chuyển động nào chuyển động và cũng không có quyền lực nào phát huy ngoại trừ Allah muốn. Không có Thượng đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah, chúng tôi không tôn thờ (bất cứ thần linh nào) ngoại trừ Ngài (duy nhất), mọi hồng ân, mọi sự ưu đãi và mọi lời ca ngợi tán dương tốt đẹp đều là của Ngài. Không có Thượng đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah, thành tâm thờ phụng Ngài cho dù có bị bọn ngoại đạo ganh ghét.} Hadith do Muslim ghi lại.

69- Đọc mỗi câu dưới đây ba mươi ba lần.

((سُبْحَانَ اللَّهِ)) Ý nghĩa: {Vinh quang thay Allah!}

((وَالْحَمْدُ لِلَّهِ)) Ý nghĩa: {Và mọi lời ca ngợi đều kính dâng Allah}

((وَاللَّهُ أَكْبَرُ)) Ý nghĩa: {Và Allah thật vĩ đại!}

Đọc một lần câu:

((لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، لَهُ الْمُلْكُ وَلَهُ الْحَمْدُ وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ))

Ý nghĩa: {Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah duy nhất không có cộng tác với Ngài, mọi quyền lực, mọi lời ca ngợi đều là của Ngài và Ngài có khả năng trên tất cả mọi việc.}

Và Rosul ﷺ nói: **“Ai tụng niệm như thế sau mỗi lần Solah thì y sẽ được xóa đi những lỗi lầm của y cho dù có nhiều như bọt biển.”** Hadith do Muslim ghi lại.

70- Đọc mỗi chương một lần sau Solah Zuhr, Solah Osr và Solah I-sha', đọc ba lần sau Solah Fajr và Solah Mұrip:

أَعُوذُ بِاللَّهِ مِنَ الشَّيْطَانِ الرَّجِيمِ

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

﴿قُلْ هُوَ اللَّهُ أَحَدٌ ﴿١﴾ اللَّهُ الصَّمَدُ ﴿٢﴾ لَمْ يَلِدْ وَلَمْ يُولَدْ ﴿٣﴾ وَلَمْ يَكُنْ لَهُ كُفُوًا أَحَدٌ﴾

﴿٤﴾

Ý nghĩa: ﴿(Hỡi Muhammad) hãy nói (với những người Do Thái, người Thiên Chúa Giáo và những kẻ thờ đa thần): Ngài là Allah, Đấng duy nhất, Allah là Đấng tự hữu, Đấng độc lập mà tất cả (vạn vật) phải nhờ vả, Ngài không sinh đẻ ra ai và cũng không do ai sinh ra, và không một ai (hay vật gì) có thể so sánh với Ngài đặng﴾ Chương Al-Ikhlos.

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

﴿قُلْ أَعُوذُ بِرَبِّ الْفَلَقِ ﴿١﴾ مِنْ شَرِّ مَا خَلَقَ ﴿٢﴾ وَمِنْ شَرِّ غَاسِقٍ إِذَا وَقَبَ ﴿٣﴾ وَمِنْ شَرِّ النَّفَّاثَاتِ﴾

﴿فِي الْعُقَدِ ﴿٤﴾ وَمِنْ شَرِّ حَاسِدٍ إِذَا حَسَدَ ﴿٥﴾﴾

Ý nghĩa: ﴿Hãy nói (hỡi Muhammad): Tôi cầu xin Thượng Đế (Đấng Chúa Tể) của buổi rạng đông che chở, tránh khỏi sự tác hại của những vật mà Ngài đã tạo, và khỏi sự tác hại của màn đêm khi nó bao phủ, và khỏi sự tác hại của những kẻ thổi (phù phép) vào những chiếc gút thắt, và khỏi sự hãm hại của những kẻ đồ kỵ khi họ ganh tị﴾ Chương Al-Falaq.

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

﴿قُلْ أَعُوذُ بِرَبِّ النَّاسِ ﴿١﴾ مَلِكِ النَّاسِ ﴿٢﴾ إِلَهِ النَّاسِ ﴿٣﴾ مِنْ شَرِّ الْوَسْوَاسِ الْخَنَّاسِ ﴿٤﴾﴾

﴿الَّذِي يُوسَسُ فِي صُدُورِ النَّاسِ ﴿٥﴾ مِنَ الْغِيَةِ وَالنَّاسِ ﴿٦﴾﴾

**Ý nghĩa:** ﴿Hãy nói (hỡi Muhammad): Ta cầu xin Thượng Đế (Đấng Chúa Tể) của nhân loại, Đức Vua của nhân loại, Thượng Đế của nhân loại, (che chở) tránh khỏi sự hãm hại của kẻ thù thì thảo (lời xúi giục) rồi lẫn mất, kẻ thì thảo (những điều tác hại) vào lòng người, thuộc loài Jin (ma) và loài người.﴾ Chương Al-Nas.

71-

﴿اللَّهُ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ الْحَيُّ الْقَيُّومُ لَا تَأْخُذُهُ سِنَّةٌ وَلَا نَوْمٌ لَهُ مَا فِي السَّمَوَاتِ وَمَا فِي الْأَرْضِ مَنْ ذَا الَّذِي يَشْفَعُ عِنْدَهُ إِلَّا بِإِذْنِهِ يَعْلَمُ مَا بَيْنَ أَيْدِيهِمْ وَمَا خَلْفَهُمْ وَلَا يُحِيطُونَ بِشَيْءٍ مِّنْ عِلْمِهِ إِلَّا بِمَا شَاءَ وَسِعَ كُرْسِيُّهُ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضَ وَلَا يَئُودُهُ حِفْظُهُمَا وَهُوَ الْعَلِيُّ الْعَظِيمُ﴾

**Ý nghĩa:** ﴿Allah, không có Thượng đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Ngài, Đấng Hằng Sống, Đấng Tự Hữu và nuôi dưỡng vạn vật. Ngài không buồn ngủ và cũng không bao giờ ngủ. Mọi vật trong các tầng trời và trái đất đều là (những tạo vật) của Ngài. Ai có thể biện hộ được (cho bản thân hoặc cho người khác) nếu như không được lệnh của Ngài? Ngài biết được mọi điều xảy ra trước và sau họ. Và họ không thể nào bao quát được sự hiểu biết của Ngài về bất cứ điều gì ngoại trừ điều nào Ngài muốn cho họ biết. Ngài vương của Ngài bao trùm cả các tầng trời và trái đất, và việc cai quản trời đất không khó khăn hay nặng nhọc đối với Ngài bởi vì Ngài là Đấng Tối Cao, Đấng Vĩ Đại.﴾ Trích từ chương Al-Baqoroh ayat 255.

72- Đọc mười lần sau Solah Fajr và Solah Mұrip:

((لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، لَهُ الْمُلْكُ وَلَهُ الْحَمْدُ، يُحْيِي وَيُمِيتُ، وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ))

**Ý nghĩa:** {Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah duy nhất không có cộng tác với Ngài, mọi quyền lực, mọi lời ca ngợi đều là của Ngài, Ngài là Đấng ban cho sự sống và cái chết và Ngài có khả năng trên tất cả mọi việc.} Hadith do Al-Tirmizy và Ahmad ghi lại.

Rosul ﷺ nói: “**Ai tụng niệm như thế mười lần thì y được viết mười điều tốt đồng thời được xóa đi mười điều xấu và được nâng lên mười cấp.**” Hadith do Al-Tirmizy ghi lại.

73- Đọc một lần sau Solah Fajr.

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ عِلْمًا نَافِعًا، وَرِزْقًا طَيِّبًا، وَعَمَلًا مُتَقَبَّلًا))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Bề tôi cầu xin Ngài ban cho sự hiểu biết có lợi, ban cho bổng lộc tốt đẹp và chấp nhận mọi việc làm tốt đẹp của bề tôi.} Hadith do Ahmad và Ibn Majah ghi lại.

26- Lời cầu xin trong Solah Istikhoroh<sup>(1)</sup>

74- Ông Jabir رضي الله عنه kể: “Nabi ﷺ dạy chúng tôi Istikhoroh giống như Người dạy chúng tôi một chương trong Qur’an, Rosul ﷺ nói: “**Khi các bạn gặp phải vấn đề quan trọng (bị lưỡng lự) thì hãy dâng lễ Solah hai rakat ngoài những Solah bắt buộc.**” (sau đó đọc lời cầu xin dưới đây trước khi cho Salam).

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْتَخِيرُكَ بِعِلْمِكَ، وَأَسْتَقْدِرُكَ بِقُدْرَتِكَ، وَأَسْأَلُكَ مِنْ فَضْلِكَ الْعَظِيمِ، فَإِنَّكَ تَقْدِرُ وَلَا أَقْدِرُ، وَتَعْلَمُ وَلَا أَعْلَمُ، وَأَنْتَ عَلَّامُ الْغُيُوبِ. اللَّهُمَّ إِنْ كُنْتَ تَعْلَمُ أَنَّ هَذَا الْأَمْرَ (نói vấn đề cần thiết) خَيْرٌ لِي فِي دِينِي، وَمَعَاشِي وَعَاقِبَةِ أَمْرِي (nói hoặc عاجله وآجله) فَاقْدُرْهُ لِي، وَيَسِّرْهُ لِي، ثُمَّ بَارِكْ لِي فِيهِ، وَإِنْ كُنْتَ تَعْلَمُ أَنَّ هَذَا الْأَمْرَ شَرٌّ لِي فِي دِينِي وَمَعَاشِي وَعَاقِبَةِ أَمْرِي (nói hoặc عاجله وآجله) فَاصْرِفْهُ عَنِّي، وَاصْرِفْني عَنْهُ، وَاقْدُرْ لِي الْخَيْرَ حَيْثُ كَانَ، ثُمَّ أَرْضِنِي بِهِ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Bề tôi cầu xin điều tốt, điều có lợi trong kiến thức của Ngài, cầu xin ban cho bề tôi năng lực vì Ngài là Đấng có sức mạnh vô biên, cầu xin sự ưu đãi vĩ đại nơi Ngài. Quả thực, Ngài có sức mạnh còn bề tôi thì không, Ngài am tường tất cả mọi việc huyền bí còn bề tôi thì không. Thưa Allah! Nếu như vấn đề này tốt cho tôn giáo, cho cuộc sống và kết quả cuối cùng của bề tôi thì hãy ban cho bề tôi có năng lực và sự dễ dàng khi thực hiện, sau đó hãy ban phúc lành trong việc làm này của bề tôi. Bằng ngược lại, việc làm này bất lợi hại đến tôn giáo cũng như trong cuộc sống lẫn kết quả cuối cùng thì hãy mang nó tránh xa bề tôi và hãy mang bề tôi tránh xa nó, và hãy đặt định mệnh lại cho bề tôi với những gì tốt đẹp hơn, sau đó làm cho bề tôi hài lòng về những gì đã làm.} Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

Rosul ﷺ nói: “**Ai đã cầu xin Allah như thế thì không bao giờ hối hận với việc đã làm, kể tiếp tham khảo ý kiến những người Muslim đức hạnh sau đó cố gắng thực hiện việc đã định. Allah phán: ﴿(Hỡi Muhammad) hãy tham khảo ý kiến của họ (những người bạn đồng đạo) trong mọi công việc chung. Đến khi Người đã quyết định làm thì hãy phó thác cho Allah.﴾**” Trích chương Ali Imron, ayat: 159.

27- Lời tụng niệm vào mỗi sáng và mỗi chiều.

75- Đọc một lần vào mỗi sáng và mỗi chiều.

أَعُوذُ بِاللَّهِ مِنَ الشَّيْطَانِ الرَّجِيمِ

﴿اللَّهُ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ الْحَيُّ الْقَيُّومُ لَا تَأْخُذُهُ سِنَّةٌ وَلَا نَوْمٌ لَهُ مَا فِي السَّمَوَاتِ وَمَا فِي الْأَرْضِ مَنْ ذَا الَّذِي يَشْفَعُ

عِنْدَهُ إِلَّا بِإِذْنِهِ يَعْلَمُ مَا بَيْنَ أَيْدِيهِمْ وَمَا خَلْفَهُمْ وَلَا يُحِيطُونَ بِشَيْءٍ مِّنْ عِلْمِهِ إِلَّا بِمَا شَاءَ وَسِعَ كُرْسِيُّهُ

السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ وَلَا يَئُودُهُ حِفْظُهُمَا وَهُوَ الْعَلِيُّ الْعَظِيمُ ﴿١٥٥﴾

(1) Solah Is-ti-kho-roh là Solah cầu xin Allah chọn nên làm việc nào khi lưỡng lự.



Xem ý nghĩa ở hadith số 71.

76- Đọc các chương dưới đây mỗi chương ba lần vào mỗi sáng và mỗi chiều.

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

﴿قُلْ هُوَ اللَّهُ أَحَدٌ ﴿١﴾ اللَّهُ الصَّمَدُ ﴿٢﴾ لَمْ يَلِدْ وَلَمْ يُولَدْ ﴿٣﴾ وَلَمْ يَكُنْ لَهُ كُفُوًا أَحَدٌ ﴿٤﴾﴾

﴿٤﴾

Xem ý nghĩa ở hadith số 70.

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

﴿قُلْ أَعُوذُ بِرَبِّ الْفَلَقِ ﴿١﴾ مِنْ شَرِّ مَا خَلَقَ ﴿٢﴾ وَمِنْ شَرِّ غَاسِقٍ إِذَا وَقَبَ ﴿٣﴾ وَمِنْ شَرِّ النَّفَّاثَاتِ فِي الْعُقَدِ ﴿٤﴾ وَمِنْ شَرِّ حَاسِدٍ إِذَا حَسَدَ ﴿٥﴾﴾

Xem ý nghĩa ở hadith số 70.

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

﴿قُلْ أَعُوذُ بِرَبِّ النَّاسِ ﴿١﴾ مَلِكِ النَّاسِ ﴿٢﴾ إِلَهِ النَّاسِ ﴿٣﴾ مِنْ شَرِّ الْوَسْوَاسِ الْخَنَّاسِ ﴿٤﴾ الَّذِي يُوَسْوِسُ فِي صُدُورِ النَّاسِ ﴿٥﴾ مِنَ الْجِنَّةِ وَالنَّاسِ ﴿٦﴾﴾

Xem ý nghĩa ở hadith số 70.

77- Đọc một lần vào mỗi sáng:

((أَصْبَحْنَا وَأَصْبَحَ الْمُلْكُ لِلَّهِ، وَالْحَمْدُ لِلَّهِ، لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، لَهُ الْمُلْكُ، وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ. رَبِّ أَسْأَلُكَ خَيْرَ مَا فِي هَذَا الْيَوْمِ، وَخَيْرَ مَا بَعْدَهُ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّ مَا فِي هَذَا الْيَوْمِ، وَشَرِّ مَا بَعْدَهُ. رَبِّ أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْكَسَلِ، وَسُوءِ الْكِبَرِ، رَبِّ أَعُوذُ بِكَ مِنْ عَذَابِ فِي النَّارِ، وَعَذَابِ فِي الْقَبْرِ))

Ý nghĩa: {Khi bình minh lên mọi quyền lực và mọi lời ca ngợi là của Allah. Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah duy nhất không có cộng tác với Ngài, mọi quyền lực, mọi lời ca ngợi đều là của Ngài và Ngài có khả năng trên tất cả mọi việc. Lạy Thượng Đế! bẻ tôi cầu xin Ngài mọi điều tốt đẹp của ngày hôm nay và của ngày mai. Và cầu xin Ngài che chở về mọi điều xấu của ngày hôm nay và của ngày mai. Lạy Thượng Đế! cầu xin Ngài che chở tránh khỏi sự lười biếng, khỏi tất cả tai nạn khủng khiếp, khỏi những hình phạt của hỏa ngục và hình phạt dưới ngôi mộ.} Hadith do Muslim ghi lại.

Khi về chiều thì đọc:

((أَمْسَيْنَا وَأَمْسَى الْمَلِكُ لِلَّهِ، وَالْحَمْدُ لِلَّهِ، لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، لَهُ الْمُلْكُ، وَلَهُ الْحَمْدُ، وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ. رَبِّ أَسْأَلُكَ خَيْرَ مَا فِي هَذِهِ اللَّيْلَةِ، وَخَيْرَ مَا بَعْدَهَا، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّ مَا فِي هَذِهِ اللَّيْلَةِ، وَشَرِّ مَا بَعْدَهَا. رَبِّ أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْكَسَلِ، وَسُوءِ الْكِبَرِ، رَبِّ أَعُوذُ بِكَ مِنْ عَذَابِ فِي النَّارِ، وَعَذَابِ فِي الْقَبْرِ))

**Ý nghĩa:** {Khi hoàng hôn xuống mọi quyền lực và mọi lời ca ngợi là của Allah, không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah duy nhất không có cộng tác với Ngài, mọi quyền lực, mọi lời ca ngợi đều là của Ngài và Ngài có khả năng trên tất cả mọi việc. Lạy Thượng Đế! bẻ tôi cầu xin Ngài mọi điều tốt đẹp của đêm hôm nay và của đêm mai. Và cầu xin Ngài che chở tránh mọi điều xấu của đêm nay và của đêm mai. Lạy Thượng Đế! cầu xin Ngài che chở tránh khỏi sự lười biếng, khỏi mọi tai nạn khủng khiếp, khỏi tất cả hình phạt của hỏa ngục và hình phạt dưới ngôi mộ.} Hadith do Muslim ghi lại.

78- Đọc một lần vào mỗi sáng:

((اللَّهُمَّ بِكَ أَصْبَحْنَا، وَبِكَ أَمْسَيْنَا، وَبِكَ نَحْيَا، وَبِكَ نَمُوتُ، وَإِلَيْكَ النُّشُورُ))

**Ý nghĩa:** {Mỗi sáng bình minh lên và mỗi chiều hoàng hôn xuống chúng tôi nằm trong sự bảo vệ của Ngài. Ngài ban cho chúng tôi sự sống và làm cho chúng tôi chết rồi sau đó Ngài phục sinh chúng tôi lại (để phán xử).} Hadith do Abu Dawud ghi lại.

Khi về chiều thì đọc:

((اللَّهُمَّ بِكَ أَمْسَيْنَا، بِكَ وَأَصْبَحْنَا، وَبِكَ نَحْيَا، وَبِكَ نَمُوتُ، وَإِلَيْكَ الْمَصِيرُ))

**Ý nghĩa:** {Mỗi chiều hoàng hôn xuống và mỗi sáng bình minh lên chúng tôi nằm trong sự bảo vệ của Ngài. Ngài ban cho chúng tôi sự sống và làm cho chúng tôi chết rồi sau đó Ngài phục sinh bẻ tôi lại (để phán xử).} Hadith do Abu Dawud ghi lại.

79- Đọc một lần vào mỗi sáng và mỗi chiều:

((اللَّهُمَّ أَنْتَ رَبِّي، لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ، خَلَقْتَنِي وَأَنَا عَبْدُكَ، وَأَنَا عَلَى عَهْدِكَ، وَوَعْدِكَ، مَا اسْتَطَعْتُ، أَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّ مَا صَنَعْتُ، أَبُوءُ لَكَ بِنِعْمَتِكَ عَلَيَّ، وَأَبُوءُ لَكَ بِذَنْبِي، فَاعْفِرْ لِي، فَإِنَّهُ لَا يَغْفِرُ الذُّنُوبَ إِلَّا أَنْتَ))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Ngài là Thượng Đế của bẻ tôi, không có Thượng đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Ngài, Ngài đã tạo hóa ra bẻ tôi, và bẻ tôi là nô lệ để tôn thờ Ngài. Bẻ tôi xin hứa, giao ước rằng chỉ tôn thờ Ngài duy nhất và làm theo mệnh lệnh của Ngài với tất cả mọi khả năng (có thể), bẻ tôi cầu xin Ngài che chở tránh mọi điều xấu mà bẻ tôi đã làm. Xin thừa nhận mọi hồng ân mà Ngài đã ban và thừa nhận những tội lỗi mà bẻ tôi đã phạm, vì thế cầu xin Ngài hãy tha thứ cho bẻ tôi. Quả thực, không có ai có khả năng tha thứ tội lỗi mà chỉ có Ngài.} Hadith do Al-Bukhory ghi lại.



((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ الْعَفْوَ، وَالْعَافِيَةَ فِي الدُّنْيَا وَالْآخِرَةِ. اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ الْعَفْوَ، وَالْعَافِيَةَ فِي دِينِي، وَدُنْيَايَ، وَأَهْلِي، وَمَالِي. اللَّهُمَّ اسْتُرْ عَوْرَاتِي، وَأَمِنْ رَوْعَاتِي. اللَّهُمَّ احْفَظْنِي مِنْ بَيْنِ يَدَيَّ، وَمِنْ خَلْفِي، وَعَنْ يَمِينِي، وَعَنْ شِمَالِي، وَمِنْ فَوْقِي، وَأَعُوذُ بِعَظَمَتِكَ أَنْ أُغْتَالَ مِنْ تَحْتِي))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Quả thực, bề tôi cầu xin Ngài sự tha thứ và sự lành mạnh ở trần gian và ngày sau. Và cầu xin Ngài sự tha thứ và sự lành mạnh trong tôn giáo, trong cuộc sống trần gian, trong gia đình và trong tài sản. Thưa Allah! cầu xin hãy che đậy những phần kín của bề tôi và hãy ban cho bề tôi sự an nhàn. Cầu xin hãy bảo vệ bề tôi từ phía trước, từ phía sau, từ bên phải, từ bên trái, từ phía trên và bề tôi cầu xin bởi sự Oai Vệ của Ngài che chở khỏi sự nắm kéo bất ngờ từ phía dưới.} Hadith do Abu Dawud, Ibn Majah và Ahmad ghi lại.

85- Đọc một lần vào mỗi sáng và mỗi chiều:

((اللَّهُمَّ عَالِمَ الْغَيْبِ وَالشَّهَادَةِ، فَاطِرَ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ، رَبَّ كُلِّ شَيْءٍ وَمَلِيكُهُ، أَشْهَدُ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ، أَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّ نَفْسِي، وَمِنْ شَرِّ الشَّيْطَانِ وَشَرِّكَه، وَأَنْ أُفْتَرَفَ عَلَى نَفْسِي سُوءًا، أَوْ أُجْرَهُ إِلَى مُسْلِمٍ))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Đáng am tường mọi việc huyền bí và hiện thực, Đáng tạo dựng các tầng trời và trái đất, Thượng Đế của tất cả vạn vật và quyền cai quản thuộc về Ngài, bề tôi tuyên thệ không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Ngài, bề tôi cầu xin Ngài che chở tránh mọi điều xấu của bản thân, của Shayton và sự tở hợp của hắn, và cầu xin hãy bao dung khi bề tôi phạm tội và truyền bá (tội lỗi đó) cho người Muslim khác.} Hadith do Abu Dawud và Al-Tirmizy ghi lại.

86- Đọc ba lần vào mỗi sáng và mỗi chiều:

((بِسْمِ اللَّهِ الَّذِي لَا يَضُرُّهُ مَعَ اسْمِهِ شَيْءٌ فِي الْأَرْضِ، وَلَا فِي السَّمَاءِ، وَهُوَ السَّمِيعُ الْعَلِيمُ))

**Ý nghĩa:** {Nhân danh Allah, Đáng mà không có vật gì trên trời hay dưới đất làm ảnh hưởng đến Đại Danh của Ngài và Ngài là Đáng Hằng Nghe (những gì chúng ta nói), Đáng am tường (về hoàn cảnh của chúng ta).} Hadith do Abu Dawud, Tirmizy, Ibn Majah và Ahmad ghi lại.

87- Đọc ba lần vào mỗi sáng và mỗi chiều:

((رَضِيتُ بِاللَّهِ رَبًّا، وَبِالْإِسْلَامِ دِينًا، وَبِمُحَمَّدٍ ﷺ نَبِيًّا))

**Ý nghĩa:** {Tôi đã hài lòng về Allah là Thượng Đế, về Islam là chính đạo và về Muhammad ﷺ là vị Thiên Sứ.} Hadith do Abu Dawud và Ahmad ghi lại.

88- Đọc một lần vào mỗi sáng và mỗi chiều:

((يَا حَيُّ يَا قَيُّوْمُ بِرَحْمَتِكَ أَسْتَغِيْثُ، أَصْلِحْ لِيْ شَأْنِيْ كُلَّهُ، وَلَا تَكْلِبْنِيْ إِلَى نَفْسِيْ طَرْفَةَ عَيْنٍ))

**Ý nghĩa:** {Ôi Đáng Hằng Sống! ôi Đáng Bất Diệt! với lòng yêu thương của Ngài bề tôi cầu xin phúc lộc, xin Ngài hãy cải thiện mọi vụ việc của bề tôi và đừng bỏ mặt bề tôi dù chỉ trong nháy mắt.} Hadith do Abu Dawud và Ahmad ghi lại.

89- Đọc một lần vào mỗi sáng:

((أَصْبَحْنَا وَأَصْبَحَ الْمَلِكُ لِلَّهِ رَبِّ الْعَالَمِينَ. اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ خَيْرَ هَذَا الْيَوْمِ: فَتَحَهُ، وَنَصْرَهُ، وَنُورَهُ، وَبَرَكَتَهُ، وَهُدَاهُ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّ مَا فِيهِ، وَشَرِّ مَا بَعْدَهُ))

Ý nghĩa: {Khi bình minh lên và khi hoàng hôn xuống mọi quyền lực và mọi lời ca ngợi là của Allah Đấng chúa tể của vũ trụ. Thưa Allah! bê tôi cầu xin Ngài sự rộng mở, sự giúp đỡ, ánh sáng, sự may mắn và sự hướng dẫn tốt đẹp nhất của ngày hôm nay. Và cầu xin Ngài che chở tránh khỏi mọi điều xấu, điều bất lợi của ngày hôm nay và ngày mai}. Hadith do Abu Dawud ghi lại.

Khi về chiều thì đọc:

((أَمْسَيْنَا أَمْسَى الْمَلِكُ لِلَّهِ رَبِّ الْعَالَمِينَ. اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ خَيْرَ هَذِهِ اللَّيْلَةِ: فَتَحَهَا، وَنَصْرَهَا، وَنُورَهَا، وَبَرَكَتَهَا، وَهُدَاهَا، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّ مَا فِيهَا، وَشَرِّ مَا بَعْدَهَا))

Ý nghĩa: {Khi hoàng hôn xuống và khi bình minh lên mọi quyền lực và mọi lời ca ngợi là của Allah Đấng chúa tể của vũ trụ. Thưa Allah! bê tôi cầu xin Ngài sự rộng mở, sự giúp đỡ, ánh sáng, sự may mắn và sự hướng dẫn tốt đẹp nhất của đêm nay. Và cầu xin Ngài che chở tránh khỏi mọi điều xấu, điều bất lợi của đêm nay và đêm mai}. Hadith do Abu Dawud ghi lại.

۹۰- Đọc một lần vào mỗi sáng và mỗi chiều:

((أَصْبَحْنَا (أَمْسَيْنَا) عَلَى فِطْرَةِ الْإِسْلَامِ، وَعَلَى كَلِمَةِ الْإِخْلَاصِ، وَعَلَى دِينِ نَبِيِّنَا مُحَمَّدٍ صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ، وَعَلَى مِلَّةِ أَبِيْنَا إِبْرَاهِيمَ، حَنِيفًا مُسْلِمًا، وَمَا كَانَ مِنَ الْمُشْرِكِينَ))

Ý nghĩa: {Khi bình minh lên và khi hoàng hôn đến chúng ta sống trên con đường Islam, bằng sự thành tâm (trong sự tôn thờ), ở trên tôn giáo của Nabi Muhammad ﷺ của chúng ta và trên giáo phái của tổ tiên Ibrohim đó là giáo phái chính thống Muslim chứ không phải là những người thờ đa thần.} Hadith do Ahmad ghi lại.

۹۱- Đọc một trăm lần vào mỗi sáng và mỗi chiều:

((سُبْحَانَ اللَّهِ وَبِحَمْدِهِ))

Ý nghĩa: {Vinh quang thay Allah và bằng lời ca ngợi Ngài mà ca tụng tán dương}. Hadith do Muslim ghi lại.

92- Đọc mười lần hoặc một lần khi thấy lười biếng.

((لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، لَهُ الْمُلْكُ، وَلَهُ الْحَمْدُ، وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ))

Xem ý nghĩa ở hadith số 69.

93- Đọc một trăm lần vào mỗi sáng.

((لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، لَهُ الْمُلْكُ، وَلَهُ الْحَمْدُ، وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ))

Xem ý nghĩa ở hadith số 69.

94- Đọc ba lần vào mỗi sáng:

((سُبْحَانَ اللَّهِ وَبِحَمْدِهِ عَدَدَ خَلْقِهِ وَرِضَا نَفْسِهِ وَزِنَةَ عَرْشِهِ وَمِدَادَ كَلِمَاتِهِ))

**Ý nghĩa:** {Vinh quang thay Allah, với muôn vạn tạo hóa của Ngài, sự tự hài lòng của Ngài cũng như sự vĩ đại chiếc ngai vương của Ngài cùng với sự phong phú ngôn từ của Ngài, xin kính dâng lên Ngài mọi ca ngợi và tán dương}.  
Hadith do Muslim ghi lại.

95- Đọc một lần vào mỗi sáng:

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ عِلْمًا نَافِعًا، وَرِزْقًا طَيِّبًا، وَعَمَلًا مُتَقَبَّلًا))

Xem ý nghĩa ở hadith số 73.

96- Đọc một trăm lần trong ngày:

((أَسْتَغْفِرُ اللَّهَ وَأَتُوبُ إِلَيْهِ))

**Ý nghĩa:** {Cầu xin Allah hãy tha tội lỗi cho bề tôi và bề tôi quay về sám hối với Ngài.} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

97- Rosul ﷺ nói: **“Ai cầu xin vào buổi chiều ba lần câu:**

((أَعُوذُ بِكَلِمَاتِ اللَّهِ التَّامَّاتِ، مِنْ شَرِّ مَا خَلَقَ)) **thì không có gì hại đến y vào đêm đó.”** Hadith do Muslim và Al-Tirmizy ghi lại.

**Ý nghĩa:** {Bề tôi cầu xin những Đại Danh và những Kinh Sách hoàn hảo của Allah che chở tránh khỏi mọi điều xấu và điều bất lợi mà Ngài đã tạo}

98- Đọc mười lần vào mỗi sáng và mỗi chiều:

((اللَّهُمَّ صَلِّ وَسَلِّمْ عَلَيَّ نَبِيِّنَا مُحَمَّدٍ))

Xem ý nghĩa ở hadith số 24.

28- **Lời tụng niệm khi ngủ.**

99- Nabi ﷺ dạy: **“Đọc những chương dưới đây sau đó phun vào hai bàn tay và chùi lên người từ đầu đến chân bắt đầu từ đầu, mặt ...”** (làm như thế ba lần) Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

أَعُوذُ بِاللَّهِ مِنَ الشَّيْطَانِ الرَّجِيمِ

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

﴿قُلْ هُوَ اللَّهُ أَحَدٌ ﴿١﴾ اللَّهُ الصَّمَدُ ﴿٢﴾ لَمْ يَلِدْ وَلَمْ يُولَدْ ﴿٣﴾ وَلَمْ يَكُنْ لَهُ كُفُوًا أَحَدٌ ﴿٤﴾﴾

﴿٤﴾

Xem ý nghĩa ở hadith số 70.

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

﴿قُلْ أَعُوذُ بِرَبِّ الْفَلَقِ ﴿١﴾ مِنْ شَرِّ مَا خَلَقَ ﴿٢﴾ وَمِنْ شَرِّ غَاسِقٍ إِذَا وَقَبَ ﴿٣﴾ وَمِنْ شَرِّ النَّفَّاثَاتِ

فِي الْعُقَدِ ﴿٤﴾ وَمِنْ شَرِّ حَاسِدٍ إِذَا حَسَدَ ﴿٥﴾﴾

Xem ý nghĩa ở hadith số 70.

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

﴿قُلْ أَعُوذُ بِرَبِّ النَّاسِ ﴿١﴾ مَلِكِ النَّاسِ ﴿٢﴾ إِلَهِ النَّاسِ ﴿٣﴾ مِنْ شَرِّ الْوَسْوَاسِ الْخَنَّاسِ ﴿٤﴾﴾

﴿الَّذِي يُوسِّسُ فِي صُدُورِ النَّاسِ ﴿٥﴾ مِنَ الْجِنَّةِ وَالنَّاسِ ﴿٦﴾﴾

Xem ý nghĩa ở hadith số 70.

100-

﴿اللَّهُ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ الْحَيُّ الْقَيُّومُ لَا تَأْخُذُهُ سِنَّةٌ وَلَا نَوْمٌ لَهُ مَا فِي السَّمَوَاتِ وَمَا فِي الْأَرْضِ مَنْ ذَا الَّذِي يَشْفَعُ عِنْدَهُ إِلَّا بِإِذْنِهِ يَعْلَمُ مَا بَيْنَ أَيْدِيهِمْ وَمَا خَلْفَهُمْ وَلَا يُحِيطُونَ بِشَيْءٍ مِّنْ عِلْمِهِ إِلَّا بِمَا شَاءَ وَسِعَ كُرْسِيُّهُ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضَ وَلَا يَئُودُهُ حِفْظُهُمَا وَهُوَ الْعَلِيُّ الْعَظِيمُ ﴿٢٠٠﴾﴾

Xem ý nghĩa ở hadith số 71.

101-

﴿ءَاَمَنَ الرَّسُولُ بِمَا أُنزِلَ إِلَيْهِ مِنْ رَبِّهِ وَالْمُؤْمِنُونَ كُلٌّ ءَاَمَنَ بِاللَّهِ وَمَلَائِكَتِهِ وَكُتُبِهِ وَرُسُلِهِ لَا نَفَرُوا بَيْنَ أَحَدٍ مِّنْ رُّسُلِهِ وَقَالُوا سَمِعْنَا وَأَطَعْنَا غُفْرَانَكَ رَبَّنَا وَإِلَيْكَ الْمَصِيرُ ﴿٢٨٥﴾ لَا يُكَلِّفُ اللَّهُ نَفْسًا إِلَّا وُسْعَهَا لَهَا مَا كَسَبَتْ وَعَلَيْهَا مَا اكْتَسَبَتْ رَبَّنَا لَا تُؤَاخِذْنَا إِنْ نَسِينَا أَوْ أَخْطَأْنَا رَبَّنَا وَلَا تَحْمِلْ عَلَيْنَا إِصْرًا كَمَا حَمَلْتَهُ عَلَى الَّذِينَ مِنْ قَبْلِنَا رَبَّنَا وَلَا تُحَمِّلْنَا مَا لَا طَاقَةَ لَنَا بِهِ وَاعْفُ عَنَّا وَاعْفِرْ لَنَا وَارْحَمْنَا أَنْتَ مَوْلَانَا فَانصُرْنَا عَلَى الْقَوْمِ الْكَافِرِينَ ﴿٢٨٦﴾﴾

Ý nghĩa: ﴿Sứ Giả (Muhammad) đã tin tưởng mọi điều (mặc khải) được ban xuống cho Người từ Thượng Đế của Người và những người có đức tin (cũng tin tưởng như Người). Tất cả đều tin tưởng vào Allah, vào các vị Thiên Thần, vào các Kinh Sách, vào các Sứ Giả của Ngài. (Họ nói): “Chúng tôi không phân biệt hay kỳ thị một vị nào trong số các Sứ Giả của Allah.” Và họ thưa: “Chúng tôi nghe lệnh và vâng lời (họ). Xin Ngài tha thứ cho chúng tôi, thưa Thượng Đế của chúng tôi! bởi vì bề nào chúng tôi cũng phải trở về gặp Ngài (ở đời sau)”. Allah không bắt một linh hồn nào mang quá nặng trách nhiệm ngoại trừ những điều có khả năng. Mỗi linh hồn sẽ hưởng (phúc) về những điều tốt mà bản thân đã làm ra và chịu hình phạt về những tội lỗi mà bản thân đã gây ra. (Lời cầu xin của các tín đồ là): “Lạy Thượng Đế của chúng tôi! xin Ngài đừng bắt tội chúng tôi nếu chúng tôi quên lãng hay sai lầm. Lạy Thượng Đế của chúng tôi! xin Ngài đừng bắt chúng tôi mang nặng trọng trách giống như Ngài đã bắt buộc những thế hệ trước chúng tôi và đừng buộc chúng tôi mang nặng trọng trách vượt quá khả năng của bản thân. Xin Ngài hãy lượng thứ và khoan hồng cho chúng tôi. Ngài là Đấng bảo hộ che chở cho chúng tôi, bởi thế xin Ngài hãy yểm trợ chúng tôi chiến thắng những kẻ không có đức tin.﴾ Trích từ chương Al-Baqoroh ayat 285, 286.

102-

((بِاسْمِكَ رَبِّي وَضَعْتُ جَنْبِي، وَبِكَ أَرْفَعُهُ، فَإِنْ أَمْسَكَتَ نَفْسِي فَارْحَمْهَا، وَإِنْ أَرْسَلْتَهَا فَاحْفَظْهَا، بِمَا تَحْفَظُ بِهِ عِبَادَكَ الصَّالِحِينَ))

Ý nghĩa: {Nhân danh Thượng Đế bề tôi nằm và cũng nhân danh Ngài bề tôi ngồi dậy. Thưa Allah! Khi Ngài lấy linh hồn bề tôi, cầu xin hãy xót thương nó. Còn khi Ngài trả hồn về thể xác bề tôi, cầu xin Ngài hãy che chở bảo vệ nó (tránh xa sự cám dỗ của Shayton) giống như Ngài đã che chở bảo vệ những bầy tôi đức hạnh của Ngài.} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

103-

((اللَّهُمَّ إِنَّكَ خَلَقْتَ نَفْسِي، وَأَنْتَ تَوَفَّاهَا، لَكَ مَمَاتُهَا، وَمَحْيَاهَا، إِنْ أَحْيَيْتَهَا فَاحْفَظْهَا، وَإِنْ أَمَتَّهَا فَاعْفِرْ لَهَا، اللَّهُمَّ أَسْأَلُكَ الْعَافِيَةَ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Quả thực, Ngài là Đấng tạo ra linh hồn của bề tôi và cũng là Đấng làm cho nó chết đi, Ngài là Đấng nắm trong tay cái chết và sự sống của linh hồn. Vì vậy, khi Ngài phục sinh nó, cầu xin hãy che chở bảo vệ nó tránh khỏi mọi điều xấu, còn khi Ngài làm cho nó chết cầu xin hãy dung thứ cho nó. Bề tôi cầu xin Ngài sự lành mạnh.} Hadith do Muslim và Ahmad ghi lại.

104- ((اللَّهُمَّ قِنِي عَذَابَكَ، يَوْمَ تَبْعَثُ عِبَادَكَ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Cầu xin hãy che chở bảo vệ bề tôi tránh khỏi hành phạt của Ngài vào Ngày Phục Sinh.} Hadith do Abu Dawud và Ahmad ghi lại.

105- ((بِاسْمِكَ اللَّهُمَّ أَمُوتُ وَأَحْيَا))

Ý nghĩa: {Nhân danh Ngài thưa Allah. Vì Ngài mà bề tôi chết và cũng vì Ngài mà bề tôi sống.} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

106- ((سُبْحَانَ اللَّهِ)) (đọc 33 lần)

Ý nghĩa: {Vinh quang thay Allah!}

((وَالْحَمْدُ لِلَّهِ)) (đọc 33 lần)

Ý nghĩa: {Và mọi lời ca ngợi đều kính dâng Allah!}

((وَاللَّهُ أَكْبَرُ)) (đọc 34 lần)

Ý nghĩa: {Và Allah thật vĩ đại!} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

107-

((اللَّهُمَّ رَبَّ السَّمَاوَاتِ السَّبْعِ، وَرَبَّ الْأَرْضِ، وَرَبَّ الْعَرْشِ الْعَظِيمِ، رَبَّنَا وَرَبَّ كُلِّ شَيْءٍ، فَالِقَ الْحَبِّ وَالنَّوَى، وَمُنزِلَ التَّوْرَةِ وَالْإِنْجِيلِ وَالْفُرْقَانَ، أَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّ كُلِّ شَيْءٍ، أَنْتَ آخِذٌ بِنَاصِيَتِهِ. اللَّهُمَّ أَنْتَ الْأَوَّلُ فَلَيْسَ قَبْلَكَ شَيْءٌ، وَأَنْتَ الْآخِرُ فَلَيْسَ بَعْدَكَ شَيْءٌ، وَأَنْتَ الظَّاهِرُ فَلَيْسَ فَوْقَكَ شَيْءٌ، وَأَنْتَ الْبَاطِنُ فَلَيْسَ دُونَكَ شَيْءٌ، اقْضِ عَنَّا الدَّيْنَ، وَأَغْنِنَا مِنَ الْفَقْرِ))



**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Ngài là Chủ Nhân của bảy tầng trời và trái đất, là Chủ Nhân của ngai vương vĩ đại, là Chủ Nhân của chúng ta và Chủ Nhân của vạn vật. Ngài là Đấng chế hạt giống, hạt chà là ra làm hai rồi làm cho chúng nảy mầm, là Đấng ban xuống Kinh Cựu Ước, Kinh Tân Ước và Thiên Kinh Qur'an, cầu xin Ngài che chở tránh xa mọi điều xấu, bởi vì Ngài là Đấng có mọi uy quyền trong tay. Thưa Allah! Ngài là Đấng Đầu Tiên mà không có gì trước Ngài cả, Ngài là Đấng Cuối Cùng mà không có gì sau Ngài, Ngài là Đấng có uy quyền tối cao mà không gì hơn Ngài cả, Ngài là Đấng Am Tường mọi việc đã bị giấu giếm mà không ai có thể biết được, hãy giúp đỡ chúng tôi thực hiện được mọi nhiệm vụ đối với Ngài, đối với mọi người và hãy làm cho chúng tôi giàu có thoát khỏi cảnh nghèo.} Hadith do Muslim ghi lại.

108-

((الْحَمْدُ لِلَّهِ الَّذِي أَطْعَمَنَا وَسَقَانَا، وَكَفَانَا وَأَوَّانَا، فَكَمْ مِمَّنْ لَا كَافِيَ لَهُ وَلَا مُؤْوِيَّ))

**Ý nghĩa:** {Tạ ơn Allah đã ban cho chúng tôi thức ăn, nước uống, sự giàu có, sự giúp đỡ và nhà cửa, trong khi có biết bao người không được giúp đỡ và cũng không có nơi ăn chốn ở.} Hadith do Muslim ghi lại.

109-

((اللَّهُمَّ عَالِمَ الْغَيْبِ وَالشَّهَادَةِ، فَاطِرَ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ، رَبَّ كُلِّ شَيْءٍ وَمَلِيكَهُ، أَشْهَدُ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ، أَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّ نَفْسِي، وَمِنْ شَرِّ الشَّيْطَانِ وَشَرِّكَه، وَأَنْ أَقْتَرِفَ عَلَى نَفْسِي سُوءًا، أَوْ أَجُرَّهُ إِلَى مُسْلِمٍ))

Xem ý nghĩa ở hadith số 85.

110- Đọc chương Al-Sajdah và chương Al-Mulk.

111-

((اللَّهُمَّ أَسَلَمْتُ نَفْسِي إِلَيْكَ، وَفَوَّضْتُ أَمْرِي إِلَيْكَ، وَوَجَّهْتُ وَجْهِي إِلَيْكَ، وَأَلْجَأْتُ ظَهْرِي إِلَيْكَ، رَغْبَةً وَرَهْبَةً إِلَيْكَ، لَا مَلْجَأَ وَلَا مَنجَا مِنْكَ إِلَّا إِلَيْكَ، آمَنْتُ بِكِتَابِكَ الَّذِي أَنْزَلْتَ، وَبِنَبِيِّكَ الَّذِي أَرْسَلْتَ))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Bè tôi phủ phục bản thân vì Ngài, phó thác mọi việc làm cho Ngài, hướng mặt của bè tôi đến Ngài, bè tôi nương tựa nơi Ngài, bè tôi hy vọng và kính sợ Ngài. Không có nơi tựa nào (cho mọi người ngoại trừ) nương tựa vào Ngài và cũng không có sự cứu tế ngoại trừ ở nơi Ngài. Bè tôi tin tưởng rồi vào Thiên Kinh (Qur'an) mà Ngài đã mặc khải (cho Nabi Muhammad) và tin tưởng rồi vị Nabi của Ngài đã phái đến.} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

29- Lời cầu khi màn đêm đến.

112-

((لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ الْوَاحِدُ الْقَهَّارُ، رَبُّ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ، وَمَا بَيْنَهُمَا الْعَزِيزُ الْغَفَّارُ))

**Ý nghĩa:** {Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah duy nhất đầy uy quyền, Ngài là Chủ Nhân của các tầng trời, trái đất và

vạn vật giữa chúng, Ngài là Đấng cao thượng, Đấng hằng tha thứ.} Hadith do Al-Al-Hakim, Al-Nasa-y và Sany ghi lại.

30- Lời cầu xin khi giật mình thức giấc nửa đêm hoặc ai gặp phải sợ hãi.

113-

((أَعُوذُ بِكَلِمَاتِ اللَّهِ التَّامَّاتِ، مِنْ غَضَبِهِ وَعِقَابِهِ، وَشَرِّ عِبَادِهِ، وَمِنْ هَمَزَاتِ الشَّيَاطِينِ، وَأَنْ

يَحْضُرُونِ))

Ý nghĩa: {Bề tôi cầu xin những Đại Danh và những Kinh Sách hoàn hảo của Allah che chở tránh khỏi sự giận dữ của Ngài, tránh khỏi hành phạt của Ngài, tránh khỏi mọi điều xấu của bầy tôi của Ngài, tránh khỏi những điều cám dỗ quyền rũ của Shayton và tránh khỏi sự xuất hiện của hắn trong mọi hoàn cảnh của bề tôi.} Hadith do Abu Dawud và Al-Tirmizy ghi lại.

31- Làm những việc sau khi thấy ác mộng.

114- a) Phun bên trái ba lần.

b) Cầu xin Allah che chở tránh khỏi Shayton và tránh xa những điều đã thấy trong ác mộng. (ba lần)

c) Không kể ác mộng với bất cứ ai.

d) Ngủ xoay về phía tay khác.

115- Đứng dậy dâng lễ Solah nếu muốn.

Nabi ﷺ nói:

عَنْ النَّبِيِّ ﷺ قَالَ: ((إِذَا اقْتَرَبَ الزَّمَانُ لَمْ تَكْذُرُوا الْمُسْلِمَ تَكْذِيبًا، وَأَصْدَقَكُمْ رُؤْيَا أَصْدَقَكُمْ حَدِيثًا، وَرُؤْيَا الْمُسْلِمِ جُزْءٌ مِنْ خَمْسٍ وَأَرْبَعِينَ جُزْءًا مِنَ النَّبُوَّةِ، وَالرُّؤْيَا ثَلَاثَةٌ: فَرُؤْيَا الصَّالِحَةِ بُشْرَى مِنَ اللَّهِ، وَرُؤْيَا تَحْزِينٍ مِنَ الشَّيْطَانِ، وَرُؤْيَا مِمَّا يُحَدِّثُ الْمَرْءُ نَفْسَهُ، فَإِنْ رَأَى أَحَدَكُمْ مَا يَكْرَهُ فَلْيَقُمْ فَلْيُصَلِّ وَلَا يُحَدِّثْ بِهَا النَّاسَ)) أَخْرَجَهُ الْبُخَارِيُّ وَمُسْلِمٌ.

**“Khi Ngày Tận Thế gần kề những giấc mộng của Muslim hầu như không thực và người thấy mộng thực nhất trong các bạn là người thật thà nhất. Giấc mộng của Muslim là một trong bốn mươi lăm phần của sự mặc khải và giấc mộng được chia làm ba phần: giấc mộng tốt đẹp là Allah ban cho, giấc mộng xấu xa là do Shayton quấy nhiễu và giấc mộng do bản thân suy nghĩ ra. Vì vậy, khi các bạn nằm mộng thấy những điều không thích, thì hãy đứng dâng lễ Solah và đừng bao giờ kể cho bất cứ ai.”** Hadith do Muslim và Al-Tirmizy ghi lại.

32- Lời cầu xin Qunut trong lễ Solah Witir.

116-

((اللَّهُمَّ اهْدِنِي فِيْمَنْ هَدَيْتَ، وَعَافِنِي فِيْمَنْ عَافَيْتَ، وَتَوَلَّنِي فِيْمَنْ تَوَلَّيْتَ، وَبَارِكْ لِي فِيْمَا أَعْطَيْتَ، وَقِنِي شَرَّ مَا قَضَيْتَ، فَإِنَّكَ تَقْضِي وَلَا يُقْضَى عَلَيْكَ، إِنَّهُ لَا يَدُلُّ مَنْ وَالَيْتَ، وَلَا يَعِزُّ مَنْ عَادَيْتَ تَبَارَكْتَ رَبَّنَا وَتَعَالَيْتَ))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Cầu xin Ngài hướng dẫn bề tôi (theo con đường tốt đẹp nhất) như Ngài đã hướng dẫn (các vị Thiên Sứ và những người đức hạnh), cầu xin hãy ban những điều lành (cho sức khỏe và tinh thần cũng như về sở thích của bề tôi), cầu xin hãy trông nom những hành động của bề tôi như Ngài đã trông nom những người trước (và đừng bao giờ bỏ mặt bề tôi), hãy ban phúc cho bề tôi với những gì Ngài đã ban tặng và hãy bảo vệ bề tôi tránh mọi điều xấu mà Ngài đã định trước. Quả thực, Ngài là Đấng quyết định tất cả mọi việc mà không có thể lực nào ngăn cản. Và không có điều gì có thể hạ thấp được những ai được Ngài tôn trọng và cũng sẽ không được tôn trọng đối với ai bị Ngài đã sỉ nhục. Thưa Thượng Đế của chúng tôi! Ngài là Đấng Tối Cao và ban mọi điều may mắn.} Hadith do Abu Dawud, Al-Tirmizy, Al-Nasa-y và Ibn Majah ghi lại.

117-

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِرِضَاكَ مِنْ سَخَطِكَ، وَبِمُعَافَاتِكَ مِنْ عُقُوبَتِكَ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْكَ لَا أُحْصِي ثَنَاءً عَلَيْكَ، أَنْتَ كَمَا أَتَيْتَ عَلَى نَفْسِكَ))

Xem ý nghĩa ở hadith số 47.

118-

((اللَّهُمَّ إِيَّاكَ نَعْبُدُ، وَلَكَ نُصَلِّي وَنَسْجُدُ، وَإِلَيْكَ نَسْعَى وَنَحْفِدُ، نَرْجُو رَحْمَتَكَ وَنُخْشَى عَذَابَكَ. إِنَّ عَذَابَكَ بِالْكَافِرِينَ مُلْحَقٌ. اللَّهُمَّ إِنَّا نَسْتَعِينُكَ وَنَسْتَغْفِرُكَ، وَنُثْنِي عَلَيْكَ الْخَيْرَ وَلَا نَكْفُرُكَ، وَنُؤْمِنُ بِكَ وَنَخْضَعُ لَكَ، وَنَخْلَعُ مَنْ يَكْفُرُكَ))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Duy chỉ Ngài chúng tôi thờ phụng, dâng lễ solah và quỳ lạy. Chúng tôi vội tìm đến Ngài mưu cầu (sinh lợi), hi vọng lòng khoan dung nơi Ngài và sợ hãi hành phạt của Ngài. Quả thực! Hành phạt của Ngài chỉ dành cho những kẻ ngoại đạo. Thưa Allah! Chúng tôi tìm nơi che chở từ Ngài và cầu xin tha thứ tội lỗi, chúng tôi tán dương, ca tụng Ngài bằng những lời nói tốt đẹp và không bao giờ phản nghịch Ngài, chúng tôi tin tưởng nơi Ngài, phục tùng Ngài và từ bỏ những ai phản nghịch Ngài.} Hadith do Al-Bayhaqy ghi lại trong quyển Sunan Al-Kubro.

### 33- Lời tụng niệm sau Salam của lễ Solah Witir.

119- Đọc ba lần câu: ((سُبْحَانَ الْمَلِكِ الْقُدُّوسِ))

Ở lần thứ ba đọc ra tiếng, kéo dài và tiếp:

((رَبِّ الْمَلَائِكَةِ وَالرُّوحِ))

Xem ý nghĩa ở hadith số 35.

### 34- Lời cầu xin khi gặp chuyện lo lắng và buồn rầu.

120-

((اللَّهُمَّ إِنِّي عَبْدُكَ، ابْنُ عَبْدِكَ، ابْنُ أُمَّتِكَ، نَاصِيَتِي بِيَدِكَ، مَاضٍ فِي حُكْمِكَ، عَدْلٌ فِي قَضَاؤِكَ، أَسْأَلُكَ بِكُلِّ اسْمٍ هُوَ لَكَ، سَمَّيْتَ بِهِ نَفْسَكَ، أَوْ أَنْزَلْتَهُ فِي كِتَابِكَ، أَوْ عَلَّمْتَهُ أَحَدًا مِنْ خَلْقِكَ، أَوْ اسْتَأْذَنْتَ بِهِ فِي عِلْمِ الْغَيْبِ عِنْدَكَ، أَنْ تَجْعَلَ الْقُرْآنَ رِبْعَ قَلْبِي، وَنُورَ صَدْرِي، وَجِلَاءَ حُزْنِي، وَذَهَابَ هَمِّي))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Quả thực, bề tôi là tôi tớ của Ngài, là con của tôi tớ nam và tôi tớ nữ của Ngài, mọi hành động của bề tôi trong tay Ngài, mọi qui luật của Ngài có hiệu lực trên bề tôi, mọi định mệnh Ngài sắp đặt cho bề tôi đều công bằng. Cầu xin Ngài bằng tất cả các Đại Danh mà Ngài tự xưng, hoặc Ngài đã mặc khải trong các Kinh Sách, hoặc Ngài đã dạy cho các vị Thiên Sứ, hoặc các Đại Danh bí mật dành riêng cho Ngài chỉ Ngài mới biết, hãy biến Qur'an thành niềm vui của con tim bề tôi, thành ánh sáng trong lòng ngực bề tôi, cầu xin hãy giải tỏa sự ưu sầu và xua tan đi nỗi ưu sầu của bề tôi.}

Nabi ﷺ nói: “**Ai cầu xin như thế Allah sẽ xua tan đi những điều buồn rầu, lo lắng và ban cho lối thoát.**” Hadith do Ahmad ghi lại và đã được Shaikh Al-Albany xác thực.

121-

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْهَمِّ وَالْحَزَنِ، وَالْعَجْزِ وَالْكَسَلِ، وَالْبُخْلِ وَالْجُبْنِ، وَضَلَعِ الدِّينِ وَغَلْبَةِ الرَّجَالِ))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Quả thực, bề tôi cầu xin Ngài tránh khỏi sự lo âu, buồn rầu, bất lực, lười biếng (trong việc thờ phụng Ngài) và cầu xin tránh khỏi sự nhúc nhát, keo kiệt, thiếu nợ và cướp giật.} Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

### 35- Lời cầu xin khi gặp hoạn nạn.

122-

((لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ الْعَظِيمُ الْحَلِيمُ، لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ رَبُّ الْعَرْشِ الْعَظِيمِ، لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ رَبُّ السَّمَوَاتِ، وَرَبُّ الْأَرْضِ، وَرَبُّ الْعَرْشِ الْكَرِيمِ))

**Ý nghĩa:** {Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah, Đấng Vĩ Đại đầy lòng kiên nhẫn, không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah, Chủ Nhân của chiếc ngai vương vĩ đại, không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah, Chủ Nhân của các tầng trời, trái đất và Chủ Nhân của chiếc ngai vương, Đấng Rất Mực Độ Lượng.} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

123-

((اللَّهُمَّ رَحْمَتَكَ أَرْجُو، فَلَا تَكِلْنِي إِلَى نَفْسِي طَرْفَةَ عَيْنٍ، وَأَصْلِحْ لِي شَأْنِي كُلَّهُ، لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Bề tôi mong ước sự thương xót nơi Ngài, cầu xin đừng bỏ mặt bề tôi dù chỉ trong nháy mắt và hãy cải thiện mọi vụ việc của bề tôi.

Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Ngài.} Hadith do Abu Dawud và Ahmad ghi lại.

124- ((لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ سُبْحَانَكَ، إِنِّي كُنْتُ مِنَ الظَّالِمِينَ))

Ý nghĩa: {Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Ngài, thật vinh quang thay Ngài, bẻ tôi trở về sám hối cùng Ngài, chính bẻ tôi là kẻ lầm lạc.} Hadith do Al-Tirmizy và Al-Hakim ghi lại.

125- ((اللَّهُ اللَّهُ رَبِّي لَا أُشْرِكُ بِهِ شَيْئًا))

Ý nghĩa: {Thưa Allah, Thưa Allah! (Hãy tạo lối thoát cho bẻ tôi trong lúc đau đớn cực khổ) Ngài là Thượng Đế của bẻ tôi và bẻ tôi không bao giờ tổ hợp Ngài với bất cứ ai hay vật gì.} Hadith do Abu Dawud và Ibn Majah ghi lại.

### 36- Lời cầu xin khi đối diện với kẻ thù có thể lực.

126- ((اللَّهُمَّ إِنَّا نَجْعَلُكَ فِي نُحُورِهِمْ، وَنَعُوذُ بِكَ مِنْ شُرُورِهِمْ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Chúng tôi cầu xin Ngài ngăn chặn kế hoạch của chúng và hãy che chở chúng tôi tránh khỏi mọi điều xấu từ chúng.} Hadith do Abu Dawud ghi lại.

127-

((اللَّهُمَّ أَنْتَ عَضُدِي، وَأَنْتَ نَصِيرِي، بِكَ أَحُولُ، وَبِكَ أَصُولُ، وَبِكَ أَقَاتِلُ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Ngài là niềm chiến thắng của bẻ tôi, Ngài là sự giúp đỡ của bẻ tôi, chỉ vì Ngài bẻ tôi cử động và chỉ vì Ngài bẻ tôi thánh chiến với kẻ thù.} Hadith do Abu Dawud và Al-Tirmizy ghi lại.

128- ((حَسْبُنَا اللَّهُ وَنِعْمَ الْوَكِيلُ))

Ý nghĩa: {Allah thừa khả năng giúp đỡ chúng tôi (chống lại kẻ thù), bởi vì Ngài là Đấng bảo trợ Ưu Việt.} Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

### 37- Lời cầu xin khi sợ kẻ có thể lực đàn áp.

129-

((اللَّهُمَّ رَبَّ السَّمَوَاتِ السَّبْعِ، وَرَبَّ الْعَرْشِ الْعَظِيمِ، كُنْ لِي جَارًا مِنْ (tên người) وَأَحْزَابِهِ مِنْ خَلَاتِقِكَ، أَنْ يَفْرُطَ عَلَيَّ أَحَدٌ مِنْهُمْ أَوْ يَطْعَى، عَزَّ جَارُكَ، وَجَلَّ تَنَاوُكَ، وَلَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Ngài là Chủ Nhân của bảy tầng trời, là Chủ Nhân của chiếc ngai vương vĩ đại, cầu xin Ngài hãy giúp đỡ bẻ tôi chống lại (tên người) và bẻ phái của y vì chúng là những tạo vật của Ngài, hãy che chở bẻ tôi tránh khỏi sự hãm hại hoặc sự hung tợn của chúng. Hùng mạnh thay khi đã được Ngài giúp đỡ, vĩ đại thay sự ca ngợi dành cho Ngài và không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Ngài.} Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

130- Đọc ba lần câu:

((اللَّهُ أَكْبَرُ، اللَّهُ أَعَزُّ مِنْ خَلْقِهِ جَمِيعًا، اللَّهُ أَعَزُّ مِمَّا أَخَافُ وَأَخْذَرُ، أَعُوذُ بِاللَّهِ الَّذِي لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ، الْمُمْسِكِ السَّمَاوَاتِ السَّبْعِ أَنْ يَقَعْنَ عَلَى الْأَرْضِ إِلَّا بِإِذْنِهِ، مِنْ شَرِّ عَبْدِكَ (tên người) وَجُنُودِهِ وَأَتْبَاعِهِ وَأَشْيَاعِهِ مِنَ الْجِنِّ وَالْإِنْسِ. اللَّهُمَّ كُنْ لِي جَارًا مِنْ شَرِّهِمْ، جَلَّ تَنَاوُكُكَ، وَعَزَّ جَارُكَ، وَتَبَارَكَ اسْمُكَ، وَلَا إِلَهَ غَيْرُكَ))

**Ý nghĩa:** {Allah thật vĩ đại, Allah là Đấng hùng mạnh nhất trên mọi tạo vật mà Ngài đã tạo, Allah là Đấng hùng mạnh nhất trong những gì bề tôi khiếp sợ và thận trọng. Allah là Đấng mà không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Ngài, Ngài là Đấng nắm giữ bảy tầng trời khỏi sập xuống đất cho đến khi Ngài muốn, cầu xin Ngài che chở tránh khỏi mọi điều xấu, ác độc của (tên người) kẻ cả quân lính và phe đảng của y từ loài ma quỷ và loài người. Thưa Allah! Cầu xin Ngài hãy trở thành Đấng giúp đỡ bề tôi tránh khỏi điều ác của chúng. Hùng mạnh thay khi đã được Ngài giúp đỡ! Vĩ đại thay lời ca ngợi dành cho Ngài! Thật may mắn với Đại Danh của Ngài và không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng ngoài Ngài.} Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

### 38- Lời cầu xin hại kẻ thù.

131-

((اللَّهُمَّ مُنْزِلَ الْكِتَابِ، سَرِيعَ الْحِسَابِ، اهْزِمِ الْأَحْزَابَ. اللَّهُمَّ اهْزِمِهُمْ وَزَلْزِلْهُمْ))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Ngài là Đấng ban xuống Thiên Kinh Qur'an, Đấng rất nhanh trong việc tính sổ, cầu xin hãy tiêu diệt phe đảng của chúng, tiêu diệt chúng và hãy làm rối loạn nội bộ chúng.} Hadith do Muslim ghi lại.

### 39- Lời cầu xin khi khiếp sợ nhóm nào đó.

132- ((اللَّهُمَّ اكْفِنِيهِمْ بِمَا شِئْتَ))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Hãy bảo vệ bề tôi tránh khỏi bọn chúng bằng những kế hoạch Ngài muốn.} Hadith do Muslim ghi lại.

### 40- Làm những điều sau khi tự nghi ngờ về đức tin.

133- Đọc câu:

a) ((أَعُوذُ بِاللَّهِ مِنَ الشَّيْطَانِ الرَّجِيمِ))

Xem ý nghĩa ở hadith số 4.

b) Kết thúc ngay việc đang nghi ngờ.” Trích từ hadith do Al-Bukhory ghi lại.

134- Nói: ((آمَنْتُ بِاللَّهِ وَرُسُلِهِ))

**Ý nghĩa:** {Bề tôi đã tin tưởng vào Allah và các vị Thiên Sứ của Ngài.} Hadith do Muslim ghi lại.

135- Đọc tiếp ayat.

﴿هُوَ الْأَوَّلُ وَالْآخِرُ وَالظَّاهِرُ وَالْبَاطِنُ وَهُوَ بِكُلِّ شَيْءٍ عَلِيمٌ﴾

Ý nghĩa: ﴿(Allah) là Đấng Đầu Tiên, là Đấng Cuối Cùng, là Đấng có uy quyền tối cao, là Đấng Am Tường mọi việc đã bị giấu giếm mà không ai có thể biết được và Ngài là Đấng Toàn Tri Am Tường mọi việc.﴾ Trích từ chương Al-Hadid, ayat 3.

41- Lời cầu xin giúp trả nợ.

136- ((اللَّهُمَّ اكْفِنِي بِحَلَالِكَ عَنْ حَرَامِكَ، وَأَغْنِنِي بِفَضْلِكَ عَمَّنْ سِوَاكَ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Cầu xin hãy thay đổi (cuộc đời) bề tôi bằng những bông lộc sạch sẽ (halal), chứ đừng bằng những bông lộc dơ bẩn (harom). Hãy ban cho bề tôi sự giàu có bằng sự biêt đãi của Ngài, không ai có thể làm được mà chỉ có Ngài.} Hadith do Al-Tirmizy ghi lại.

137-

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنَ الْهَمِّ وَالْحَزَنِ، وَالْعَجْزِ وَالْكَسَلِ، وَالْبُخْلِ وَالْجُبْنِ،  
وَضَلَعِ الدِّينِ وَغَلْبَةِ الرَّجَالِ))

Xem ý nghĩa ở hadith số 121.

42- Lời cầu xin khi bị quấy nhiễu trong lúc dâng lễ Solah và đọc Thiên Kinh Qur'an.

138- “Đọc câu: ((أَعُوذُ بِاللَّهِ مِنَ الشَّيْطَانِ الرَّجِيمِ))

Và phun về bên tay trái ba lần.” Hadith do Muslim ghi lại.

Xem ý nghĩa ở hadith số 4.

43- Lời cầu xin khi gặp vấn đề khó khăn.

139-

((اللَّهُمَّ لَا سَهْلَ إِلَّا مَا جَعَلْتَهُ سَهْلًا، وَأَنْتَ تَجْعَلُ الْحَزْنَ إِذَا شِئْتَ سَهْلًا))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Không có việc dễ ngoại trừ Ngài làm cho dễ và nếu muốn Ngài sẽ làm việc khó thành dễ.} Hadith do Ibn Hibbal và Ibn Al-Sany.

44- Làm những điều sau khi phạm phải tội lỗi.

140- Rosul ﷺ nói:

قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((مَا مِنْ عَبْدٍ يُذْنِبُ ذَنْبًا فَيُحْسِنُ الطُّهُورَ، ثُمَّ يَقُومُ فَيُصَلِّي رَكَعَتَيْنِ ثُمَّ يَسْتَغْفِرُ  
اللَّهَ إِلَّا غَفَرَ اللَّهُ لَهُ)) رواه أبو داود والترمذي وصححه الألباني.

**“Không một bầy tôi nào bị phạm phải tội lỗi sau đó lấy nước Wudua cho thật tốt, kế tiếp dâng lễ Solah hai Rakat sau đó cầu xin Allah tha thứ ngoại trừ y được Allah dung thứ.”** Hadith do Abu Dawud và Al-Tirmizy ghi lại và đã được Shaikh Al-Albany xác thực.

45- Lời cầu xin chống lại Shayton và sự cám dỗ của nó.

141- Đọc câu: ((أَعُوذُ بِاللَّهِ مِنَ الشَّيْطَانِ الرَّجِيمِ))

Xem ý nghĩa ở Hadith số 4.

142- Al-Zan.

143- Tụng niệm Allah và đọc Qur'an.

46- Lời cầu xin khi gặp phải điều không thích hoặc thất bại.

144- ((قَدَرُ اللَّهِ وَمَا شَاءَ فَعَلَ))

Ý nghĩa: {Định mệnh Allah đã định và những gì Ngài muốn đã thành.} Hadith do Muslim ghi lại.

47- Lời chúc mừng cho người mới có em bé và lời đáp lại.

145- Lời chúc mừng:

((بَارَكَ اللَّهُ لَكَ فِي الْمَوْهُوبِ لَكَ، وَشَكَرْتَ الْوَاهِبَ، وَبَلَغَ أَشُدَّهُ، وَرَزَقْتَ بَرَّةً))

Ý nghĩa: {Cầu xin Allah ban phúc lành cho anh trong đứa con này của anh, anh hãy cảm ơn Allah đã ban cho anh như thế. Cầu xin Allah ban cho nó trưởng thành (trong sự khôn ngoan, sống thọ) và hãy thay đổi nó thành người biết vâng lời Ngài.}

Lời đáp:

((بَارَكَ اللَّهُ لَكَ، وَبَارَكَ عَلَيْكَ، وَجَزَاكَ اللَّهُ خَيْرًا، وَرَزَقَكَ اللَّهُ مِثْلَهُ، وَأَجْرَلَ ثَوَابَكَ))

Ý nghĩa: {Cầu xin Allah ban phúc lành cho anh, ban cho anh thêm nhiều điều tốt và ban cho anh bổng lộc như anh đã cầu xin và nhân phần thưởng của anh lên bội phần.} Hai câu được trích trong quyển Al-Azkar của Imam Al-Nawawy.

48- Lời cầu xin che chở cho trẻ.

146- Trước kia Nabi ﷺ đã cầu xin sự che chở cho (hai người cháu ngoại của Người) là Al-Hasan và Al-Husain:

((أُعِينُكَ بِكَلِمَاتِ اللَّهِ التَّامَّةِ، مِنْ كُلِّ شَيْطَانٍ وَهَامَّةٍ، وَمِنْ كُلِّ عَيْنٍ لَامَّةٍ))

Ý nghĩa: {Bè tôi cầu xin những Đại Danh và những Kinh Sách hoàn hảo của Allah che chở cho đứa bé tránh khỏi tất cả loài Shayton, tránh mọi loài độc hại và mọi điều xấu xa.} Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

49- Lời cầu xin cho người bệnh trong lúc chữa trị.

147- ((لَا بَأْسَ طَهُورٌ إِنْ شَاءَ اللَّهُ))

Ý nghĩa: {Không sao đâu sẽ khỏi bệnh, nếu Allah muốn.} Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

148- Cầu xin bảy lần câu:



((أَسْأَلُ اللَّهَ الْعَظِيمَ، رَبَّ الْعَرْشِ الْعَظِيمِ، أَنْ يَشْفِيكَ))

**Ý nghĩa:** {Cầu xin Allah Đấng Vĩ Đại, Chủ Nhân của ngai vương vĩ đại, hãy chữa lành bệnh cho anh (hoặc kể tên người bệnh.) Hadith do Abu Dawud và Al-Tirmizy ghi lại.

**50- Sự ưu đãi của ai đi viếng thăm người bệnh.**

149- Rosul ﷺ nói:

قَالَ رَسُولَ اللَّهِ ﷺ: ((إِذَا عَادَ الرَّجُلُ أَخَاهُ الْمُسْلِمَ مَشَى فِي خِرَافَةِ الْجَنَّةِ حَتَّى يَجْلِسَ فَإِذَا جَلَسَ غَمَّرَتْهُ الرَّحْمَةُ فَإِنْ كَانَ غُدْوَةً صَلَّى عَلَيْهِ سَبْعُونَ أَلْفَ مَلَكٍ حَتَّى يُمْسِيَ وَإِنْ كَانَ مَسَاءً صَلَّى عَلَيْهِ سَبْعُونَ أَلْفَ مَلَكٍ حَتَّى يُصْبِحَ)) رواه أحمد والترمذي وابن ماجه.

“Khi ai đi viếng thăm người anh em Muslim (bị bệnh) thì y đã được đi trên con đường của thiên đàng cho đến khi ngồi. Khi y đã ngồi thì được bao trùm bởi hồng ân, nếu vào buổi sáng thì y được bảy mươi ngàn vị Thiên Thần cầu xin (Allah) dung thứ tội lỗi cho y cho đến chiều, còn nếu vào buổi chiều thì y được bảy mươi ngàn vị Thiên Thần cầu xin (Allah) dung thứ tội lỗi cho y cho đến sáng.” Hadith do Al-Tirmizy, Ibn Majah và Ahmad ghi lại.

**51- Lời cầu xin dành cho người bệnh khi không còn hy vọng sống.**

150- ((اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي، وَارْحَمْنِي، وَأَلْحِقْنِي بِالرَّفِيقِ الْأَعْلَى))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Cầu xin Ngài hãy dung thứ, thương yêu bề tôi và hãy cho bề tôi gia nhập vào nhóm người có địa vị cao nhất ở thiên đàng.} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

151- Phu nhân Nabi ﷺ bà A-y-shah kể:

عَنْ عَائِشَةَ قَالَتْ: ... جَعَلَ النَّبِيُّ ﷺ عِنْدَ مَوْتِهِ يُدْخِلُ يَدَيْهِ فِي الْمَاءِ فَيَمْسَحُ بِهِمَا وَجْهَهُ يَقُولُ: ((لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ إِنْ لَلْمَوْتِ سَكَرَاتٍ)) رواه البخاري.

“Trước khi Nabi ﷺ qua đời Người dùng hai bàn tay thấm nước lau lên mặt và nói: “**Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah, quả thực cái chết rất đau đớn.**” Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

152-

((لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَاللَّهُ أَكْبَرُ، لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ، لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ لَهُ الْمُلْكُ وَهُوَ الْحَمْدُ، لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ، وَلَا حَوْلَ وَلَا قُوَّةَ إِلَّا بِاللَّهِ))

**Ý nghĩa:** {Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng ngoài trừ Allah, ôi Allah vĩ đại làm sao! Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng ngoài trừ Allah duy nhất. Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng ngoài trừ Allah duy nhất không có cộng tác. Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng ngoài trừ Allah, mọi quyền hành và mọi lời ca ngợi là của Ngài. Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng ngoài trừ Allah.

Không có sự chuyển động nào chuyển động và cũng không có quyền lực nào phát huy ngoại trừ Allah muốn.}

Nabi ﷺ nói: “**Ai nói những lời trên trong lúc bệnh sau đó qua đời sẽ không bị lửa chạm đến.**” Hadith do Al-Tirmizy và Ibn Majah ghi lại và đã được Shaikh Al-Albany xác thực.

52- Lời nhắc nhở người hấp hối.

153- Rosul ﷺ nói: “**Ai nói cuối cùng (trước khi qua đời): ((لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ))** được vào thiên đàng.” Hadith do Abu Dawud ghi lại.

Ý nghĩa: {Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng ngoại trừ Allah.}

53- Lời cầu xin khi bị tai nạn về thể xác hoặc tiền tài.

154- Thiên Sứ ﷺ nói: “**Không một ai bị gặp tai nạn rồi nói:**

((إِنَّا لِلَّهِ وَإِنَّا إِلَيْهِ رَاجِعُونَ، اللَّهُمَّ أَجْرُنِي فِي مُصِيبَتِي، وَأَخْلِفْ لِي خَيْرًا مِنْهَا))

ngoại trừ Allah đem y tránh xa tai nạn đó và thay đổi cho y điều khác tốt hơn.” Hadith do Muslim ghi lại.

Ý nghĩa: {Tất cả chúng ta là của Allah và chúng ta sẽ trở về gặp Ngài. Thưa Allah! Xin hãy kéo bê tôi tránh xa tai nạn này và hãy thay đổi cho bê tôi điều khác tốt hơn nó.} Hadith do Muslim ghi lại.

54- Lời cầu xin cho người vừa nhắm mắt qua đời.

155-

((اللَّهُمَّ اغْفِرْ لـ (tên người chết) وارفع درجته في المهديين، واخلفه في عقبه

في العابرين، واغفر لنا وله يا رب العالمين، وأفسح له في قبره، ونور له فيه))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Cầu xin hãy dung thứ tội lỗi cho (tên người chết), hãy nâng cao địa vị của ông ấy (bà ấy) trong số người được hướng dẫn, hãy thay đổi kết cuộc của ông ta tốt hơn những người còn lại, hãy dung thứ tội lỗi cho chúng tôi và cho ông ta, thưa Thượng Đế của vũ trụ. Và hãy nói rộng ngôi mộ của ông ta và ban ánh sáng trong ngôi mộ ông ta.} Hadith do Muslim ghi lại.

55- Lời cầu xin cho người chết trong lễ Solah.

156-

((اللَّهُمَّ اغْفِرْ لَهُ وارحمه، وعافه، وأكرم نزله، ووسّع مدخله، واغسله

بالماء والتلح والبرد، ونقه من الخطايا كما نقيت الثوب الأبيض من الدنس، وأبدله داراً خيراً

من داره، وأهلاً خيراً من أهله، (nếu nam thì nói thêm) وزوجاً خيراً من زوجته،

وأدخله الجنة، وأعد له من عذاب القبر، وعذاب النار))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Hãy dung thứ, hãy ban hồng ân, ban sự lành mạnh cho ông ta (bà ta). Hãy ban phần thưởng tốt đẹp cho ông ta ở thiên đàng, hãy

nói rộng ngôi mộ của ông ta, hãy tẩy rửa tội lỗi ông ta (như được tắm sạch) bằng nước tinh khiết, hãy tẩy sạch tội lỗi ông ta giống như Ngài đã tẩy chất dơ ra khỏi áo trắng, hãy thay đổi ngôi nhà khác cho ông ta (ở thiên đàng) tốt hơn ngôi nhà (ở trần gian), hãy thay đổi người thân khác cho ông ta tốt hơn, (nếu đàn ông thêm: hãy thay người vợ khác cho ông ta tốt hơn), hãy cho ông ta vào thiên đàng, hãy cứu vớt ông ta khỏi hành phạt của ngôi mộ và hành phạt ở địa ngục.} Hadith do Muslim ghi lại.

157-

((اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِحَيِّنَا، وَمَيِّتِنَا، وَشَاهِدِنَا، وَغَائِبِنَا، وَصَغِيرِنَا، وَكَبِيرِنَا، وَذَكَرِنَا، وَأُثْنَا. اللَّهُمَّ مَنْ أَحْيَيْتَهُ مِنَّا فَأَحْيِهِ عَلَى الْإِسْلَامِ، وَمَنْ تَوَفَّيْتَهُ مِنَّا فَتَوَفَّهُ عَلَى الْإِيمَانِ. اللَّهُمَّ لَا تَحْرِمْنَا أَجْرَهُ، وَلَا تُضِلَّنَا بَعْدَهُ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Hãy dung thứ cho người đang sống, người đã qua đời, người có mặt, người vắng mặt, trẻ em, người già, đàn ông lẫn phụ nữ trong chúng tôi. Thưa Allah! Ai là người được Ngài ban cho sự sống thì hãy ban cho y được sống trên Islam, còn ai là người bị Ngài lấy đi linh hồn thì hãy ban cho y được nhắm mắt trên đức tin. Thưa Allah! Đừng bao giờ ngăn cấm phần phước của chúng tôi hiến cho ông ta và đừng bao giờ bỏ chúng tôi làm đường lạc lối sau ông ấy.} Hadith do Abu Dawud, Al-Tirmizy, Al-Nasa-y và Ibn Majah ghi lại.

158-

((اللَّهُمَّ إِنَّ فُلَانَ بْنَ فُلَانٍ فِي ذِمَّتِكَ، وَحَبْلِ جِوَارِكَ، فَقِهِ مِنْ فِتْنَةِ الْقَبْرِ وَعَذَابِ النَّارِ، وَأَنْتَ أَهْلُ الْوَفَاءِ وَالْحَقِّ. فَاغْفِرْ لَهُ، وَارْحَمْهُ، إِنَّكَ أَنْتَ الْغَفُورُ الرَّحِيمُ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Quả thực, người này trong sự bảo trợ, trong lời giao ước của Ngài, hãy bảo vệ ông ấy khỏi hành phạt ở ngôi mộ và địa ngục. Ngài là Đấng Trung Trực, là Đấng Đúng Đắn, hãy tha thứ thương xót ông ta. Chính Ngài là Đấng Rất Mực Độ Lượng, Rất Mực Nhân Từ.} Hadith do Muslim ghi lại.

159-

((اللَّهُمَّ عَبْدُكَ، وَابْنُ أُمَّتِكَ، احتِجَّاجٌ إِلَى رَحْمَتِكَ، وَأَنْتَ غَنِيٌّ عَنْ عَذَابِهِ. إِنْ كَانَ مُحْسِنًا فَزِدْ فِي حَسَنَاتِهِ، وَإِنْ كَانَ مُسِيئًا فَتَجَاوَزْ عَنْهُ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! (Đây là) bề tôi của Ngài, là con của bề tôi nữ của Ngài, rất cần lòng thương xót của Ngài. Cầu xin đừng hành hạ ông ta (ba, cô...), nếu ông ta là người tốt thì hãy ban thêm phần thưởng cho ông ta còn nếu là người xấu thì hãy bỏ qua cho ông ta.} Hadith do Al-Hakim ghi lại.

### 56- Lời cầu xin cho người chết là trẻ em trong lễ Solah.

160- ((اللَّهُمَّ أَعِذْهُ مِنْ عَذَابِ الْقَبْرِ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Hãy bảo vệ nó khỏi hành phạt của ngôi mộ.} Hadith do Malik ghi lại.

Hoặc cầu xin thêm thì tốt hơn.

((اللَّهُمَّ اجْعَلْهُ فَرَطًا وَذُخْرًا لِيَوَالِدَيْهِ، وَشَفِيعًا مُجَابًا. اللَّهُمَّ ثَقِّلْ بِهِ مَوَازِينَهُمَا، وَأَعْظِمْ بِهِ أُجُورَهُمَا، وَأَلْحِقْهُ بِصَالِحِ الْمُؤْمِنِينَ، وَاجْعَلْهُ فِي كِفَالَةِ إِبْرَاهِيمَ، وَقِهِ بِرَحْمَتِكَ عَذَابَ الْجَحِيمِ، وَأَبْدِلْهُ دَارًا خَيْرًا مِنْ دَارِهِ، وَأَهْلًا خَيْرًا مِنْ أَهْلِهِ. اللَّهُمَّ اغْفِرْ لَأَسْلَافِنَا، وَأَفْرَاطِنَا، وَمَنْ سَبَقَنَا بِالْإِيمَانِ))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Hãy biến nó thành phần thưởng cho cha mẹ nó, hãy chấp nhận sự biện hộ của nó (cho cha mẹ nó). Thưa Allah! Vì nó hãy làm cho bàn cân của cha mẹ nó được nặng thêm, vì nó hãy nhân lên thêm phần thưởng của hai người họ, hãy gán cho nó là người đức hạnh trong nhóm người có đức tin, hãy ban cho nó nằm trong sự bảo lãnh của (Nabi) Ibrohim, và với lòng thương xót của Ngài hãy bảo vệ nó ra khỏi hành phạt của địa ngục, hãy thay đổi ngôi nhà khác cho nó (ở thiên đàng) tốt hơn ngôi nhà (ở trần gian), hãy thay đổi người thân khác cho nó tốt hơn. Thưa Allah! Hãy tha thứ cho tổ tiên của chúng tôi, cho những người phạm quá nhiều tội lỗi trong chúng tôi và những người có đức tin đã qua đời trước chúng tôi.} Hadith do Ibn Qudamah ghi lại.

161- ((اللَّهُمَّ اجْعَلْهُ لَنَا فَرَطًا وَسَلَفًا وَأَجْرًا))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Hãy cho phép nó vào thiên đàng trước chúng tôi để sửa soạn chỗ ở cho chúng tôi và hãy thay đổi tai nạn đó là phần thưởng cho chúng tôi.}

#### 57- Lời chia buồn cho thân nhân người chết.

162-

((إِنَّ لِلَّهِ مَا أَخَذَ وَلَهُ مَا أَعْطَى وَكُلُّ شَيْءٍ عِنْدَهُ بِأَجَلٍ مُّسَمًّى ... فَلْتَصَبِرْ وَلْتَحْتَسِبْ))

**Ý nghĩa:** {Quả thực, những gì Allah lấy và ban phát đều là của Ngài, tất cả đều được Ngài đặt trong giới hạn nhất định ... Vì thế, hãy kiên nhẫn, chịu đựng may ra được tính đây là điều tốt.} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

Hoặc nói thêm thì tốt hơn.

((أَعْظَمَ اللَّهُ أَجْرَكَ، وَأَحْسَنَ عَزَاءَكَ، وَغَفَرَ لِمَيِّتِكَ))

**Ý nghĩa:** {Cầu xin Allah nhân lên phần thưởng cho anh, Ngài sẽ thay đổi cho anh được tốt đẹp hơn và tha thứ cho người quá cố.} Hadith do Al-Nawawy ghi lại.

#### 58- Lời cầu xin khi đưa người chết vào mộ.

163- ((بِسْمِ اللَّهِ، وَعَلَى سُنَّةِ رَسُولِ اللَّهِ))

**Ý nghĩa:** {Nhân danh Allah. Và đã đi trên con đường Thiên Sứ của Allah.} Hadith do Abu Dawud ghi lại.

#### 59- Lời cầu xin sau khi chôn.

164- ((اللَّهُمَّ اغْفِرْ لَهُ، اللَّهُمَّ تَبِّتْهُ))

Ý nghĩa: {Cầu xin Allah tha thứ cho ông ấy (bà, cô, anh...) và hãy làm vững lòng ông ta (khi bị hỏi).} Hadith do Abu Dawud và Al-Hakim ghi lại.

60- Lời cầu xin khi thăm viếng mộ.

165-

((السَّلَامُ عَلَيْكُمْ أَهْلَ الدِّيَارِ، مِنَ الْمُؤْمِنِينَ، وَالْمُسْلِمِينَ، وَإِنَّا إِن شَاءَ اللَّهُ بِكُمْ لَاحِقُونَ، وَيَرْحَمُ اللَّهُ الْمُسْتَفْدِمِينَ مِنَّا وَالْمُسْتَأْخِرِينَ، أَسْأَلُ اللَّهَ لَنَا وَلَكُمْ الْعَافِيَةَ))

Ý nghĩa: {Cầu xin Allah ban bình an cho tất cả người có đức tin và những người Muslim ở dưới mộ. Nếu Allah muốn, thì chúng tôi là những người nối bước theo sau các bạn. Cầu xin Allah mở lòng thương xót cho những ai đi trước và những ai tiếp bước theo sau trong chúng ta. Cầu xin Allah ban cho chúng tôi được lành mạnh và xin Ngài đừng trừng phạt các bạn.} Hadith do Muslim và Ibn Majah ghi lại.

61- Lời cầu xin khi có gió (giông, bão...).

166- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ خَيْرَهَا، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّهَا))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Cầu xin ban cho những điều lợi từ (con gió này) và hãy che chở tránh những điều bất lợi từ nó.} Hadith do Abu Dawud và Ibn Majah ghi lại.

167-

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ خَيْرَهَا، وَخَيْرَ مَا فِيهَا، وَخَيْرَ مَا أُرْسِلَتْ بِهِ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّهَا، وَشَرِّ مَا فِيهَا، وَشَرِّ مَا أُرْسِلَتْ بِهِ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Cầu xin hãy ban cho mọi điều lợi từ cơn gió này, trong cơn gió này và những gì theo cùng với nó và hãy che chở tránh mọi điều bất lợi từ cơn gió này, trong cơn gió này và những gì theo cùng với nó.} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

62- Lời cầu xin khi có sấm sét.

168- ((سُبْحَانَ الَّذِي يُسَبِّحُ الرَّعْدُ بِحَمْدِهِ، وَالْمَلَائِكَةُ مِنْ خِيفَتِهِ))

Ý nghĩa: {Vinh quang thay (Allah) Đấng mà bằng lời ca ngợi Ngài, Thần Sấm ca tụng tán dương và tất cả các Thiên Thần vì Ngài mà khiếp sợ.} Hadith do Malik ghi lại.

63- Lời cầu xin mưa.

169- ((اللَّهُمَّ أَسْقِنَا غَيْثًا مُغِيثًا مَرِيئًا مَرِيئًا، نَافِعًا، غَيْرَ ضَارٍّ، عَاجِلًا غَيْرَ آجِلٍ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Hãy ban cho chúng tôi cơn mưa giúp (đất đâm chồi, nảy lộc), đầy phì nhiêu màu mỡ, có lợi cho chúng tôi và không có hại gì. Cầu

xin hãy ban liền đừng chậm trễ.} Hadith do Abu Dawud ghi lại và đã được Shaikh Al-Albany xác thực.

170- ((اللَّهُمَّ اغْنِنَا، اللَّهُمَّ اغْنِنَا، اللَّهُمَّ اغْنِنَا))

Ý nghĩa: {Cầu xin hãy ban mưa xuống cho chúng tôi.} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

171-

((اللَّهُمَّ اسْقِ عِبَادَكَ، وَبَهَائِمَكَ، وَأَنْشُرْ رَحْمَتَكَ، وَأَخِي بَلَدَكَ الْمَيِّتَ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Xin hãy ban mưa xuống cho các bầy tôi của Ngài và cho tất cả sinh, động vật của Ngài. Xin hãy ban bố lòng nhân từ của Ngài và hãy làm cho đất khô cằn được đâm chồi nảy lộc.} Hadith do Abu Dawud ghi lại và đã được Shaikh Al-Albany xác thực.

#### 64- Lời cầu xin khi có mưa.

172- ((اللَّهُمَّ صَيِّبًا نَافِعًا))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Hãy ban cho thật nhiều mưa có lợi.} Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

#### 65- Lời cầu xin khi tanh mưa.

173- ((مُطِرْنَا بِفَضْلِ اللَّهِ وَرَحْمَتِهِ))

Ý nghĩa: {Allah đã ban mưa cho chúng tôi bằng sự ưu đãi và lòng khoan dung của Ngài.} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

#### 66- Lời cầu xin khi mặt trời mọc sau cơn mưa.

174-

((اللَّهُمَّ حَوَالَيْنَا وَلَا عَلَيْنَا. اللَّهُمَّ عَلَى الْآكَامِ وَالظَّرَابِ، وَبُطُونِ الْأَوْدِيَةِ، وَمَنَاةِ الشَّجَرِ))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Cầu xin hãy cho mưa xuống vườn tược, đồng ruộng, đồi núi và thung lũng chứ đừng trú xuống làng mạc.} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

#### 67- Lời cầu xin khi thấy lười liềm.

175-

((اللَّهُ أَكْبَرُ، اللَّهُمَّ أَهْلُهُ عَلَيْنَا بِالْأَمْنِ وَالْإِيمَانِ، وَالسَّلَامَةِ وَالْإِسْلَامِ، وَالتَّوْفِيقِ لِمَا نُحِبُّ رَبَّنَا وَتَرْضَى، رَبُّنَا وَرَبُّكَ اللَّهُ))

Ý nghĩa: {Allah thật Vĩ Đại! Thưa Allah! Hãy cho lười liềm được mọc lên và cho chúng tôi thấy nó bằng sự an toàn, bình an, tin tưởng, phủ phục và thành công với những gì mà Thượng Đế của chúng tôi thương yêu và hài lòng. Allah là Thượng Đế của chúng tôi và của bạn (đây lười liềm).} Hadith do Al-Tirmizy ghi lại.

#### 68- Lời cầu xin trước khi xả chay.

176- ((ذَهَبَ الظَّمَا، وَابْتَلَّتِ العُرُوقُ، وَتَبَّتِ الأَجْرُ إِن شَاءَ اللهُ))

**Ý nghĩa:** {Đã xong rồi sự khát và mệt mỏi. Nếu Allah muốn, sẽ được ban thưởng.} Hadith do Abu Dawud ghi lại.

177- ((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ بِرَحْمَتِكَ الَّتِي وَسِعَتْ كُلَّ شَيْءٍ أَنْ تَغْفِرَ لِي))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Bề tôi thỉnh cầu Ngài bởi vì sự khoan dung, độ lượng của Ngài rất dồi dào, cầu xin hãy tha thứ cho bề tôi.} Hadith do Ibn Majah ghi lại.

### 69- Lời cầu xin trước khi ăn.

178- Thiên Sứ ﷺ nói: “**Trước khi ăn các bạn hãy nói: ((بِسْمِ اللهِ))** nếu

**quên không nói trước khi ăn thì nói: ((بِسْمِ اللهِ أَوْلَاهِ وَآخِرِهِ)) (khi nhớ lại).**”

Hadith do ông Abu Dawud ghi lại.

**Ý nghĩa:** {Nhân danh Allah từ đầu cho đến cuối.}

Ông Umayyah bin Makhshy ﷺ kể:

عَنْ أُمِّيَّةَ بِنِ مَخْشِيٍّ رَضِيَ اللهُ عَنْهُ قَالَ: كَانَ رَسُولُ اللهِ ﷺ جَالِسًا وَرَجُلٌ يَأْكُلُ فَلَمْ يُسَمِّ حَتَّى لَمْ يَبْقَ مِنْ طَعَامِهِ إِلَّا لُقْمَةٌ، فَلَمَّا رَفَعَهَا إِلَى فِيهِ قَالَ بِسْمِ اللهِ أَوْلَاهِ وَآخِرِهِ فَضَحِكَ النَّبِيُّ ﷺ ثُمَّ قَالَ: ((مَا زَالَ الشَّيْطَانُ يَأْكُلُ مَعَهُ فَلَمَّا ذَكَرَ اسْمَ اللهِ ﷻ اسْتَقَاءَ مَا فِي بَطْنِهِ)) رواه أبو داود والنسائي وضعفه الألباني.

‘Trước kia, khi Nabi ﷺ đang ngồi và kẻ bên là người đàn ông đang ăn, ông ta quên không nói: ((بِسْمِ اللهِ)) trước khi ăn, đến khi nhớ ra thì chỉ còn một miếng cuối

cùng là hết, ông ta nói: ((بِسْمِ اللهِ أَوْلَاهِ وَآخِرِهِ)) khi nghe thế Thiên Sứ ﷺ cười và nói:

“Shayton đang ăn cùng với anh ta đến khi nghe được nhắc tên Allah thì hẳn ôi ra tất cả những gì có trong bụng.” Hadith do Abu Dawud và Al-Nasa-y ghi lại và Shaikh Al-Albany cho rằng hadith yếu.

179- Rosul ﷺ nói: “**Ai đã được Allah ban cho thức ăn thì hãy nói:**

**(1) ((اللَّهُمَّ بَارِكْ لَنَا فِيهِ، وَأَطْعِمْنَا خَيْرًا مِنْهُ))** và ai được Allah ban cho sữa uống

**thì hãy nói: ((اللَّهُمَّ بَارِكْ لَنَا فِيهِ وَزِدْنَا مِنْهُ)) (2).**” Hadith do Al-Tirmizy ghi lại.

**(1) Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Hãy ban phúc lành cho chúng tôi trong thức ăn này và hãy ban cho thức ăn khác tốt hơn.}

**(2) Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Hãy ban phúc lành cho chúng tôi trong sữa này và hãy thêm nữa cho chúng tôi.}

### 70- Lời tạ ơn sau khi ăn.

180- Nabi ﷺ nói: “**Ai ăn xong rồi nói:**

((الْحَمْدُ لِلَّهِ الَّذِي أَطْعَمَنِي هَذَا، وَرَزَقَنِيهِ، مِنْ غَيْرِ حَوْلٍ مِنِّي، وَلَا قُوَّةٍ))

thì được xóa tất cả những tội lỗi đã và chưa phạm.” Hadith do Abu Dawud ghi lại.

**Ý nghĩa:** {Mọi lời ca ngợi, tán dương kính dâng lên Allah, Đấng đã ban cho thức ăn này và cung cấp nó cho bề tôi trong khi bề tôi không có khả năng tạo ra nó.}

181-

((الْحَمْدُ لِلَّهِ حَمْدًا كَثِيرًا طَيِّبًا مُبَارَكًا فِيهِ، غَيْرَ مَكْفِيٍّ وَلَا مُودَعٍ، وَلَا مُسْتَعْنَى عَنْهُ رَبَّنَا))

**Ý nghĩa:** {Thưa Thượng Đê của chúng tôi! Mọi lời ca ngợi, tán dương đều kính dâng Ngài, chỉ vì Ngài thành tâm ca ngợi, tán dương, ngày càng nhiều hơn và vô tận không bao giờ ngưng cũng không bao giờ đủ.}

71- Lời cầu xin của khách dành cho chủ thức ăn.

182- ((اللَّهُمَّ بَارِكْ لَهُمْ فِيْمَا رَزَقْتَهُمْ، وَاغْفِرْ لَهُمْ، وَارْحَمْهُمْ))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Hãy ban phúc lành cho họ trong những bông lộc mà Ngài đã cung cấp, hãy tha thứ và thương yêu họ.} Hadith do Muslim ghi lại.

72- Lời cầu xin khi được ai mời ăn hoặc mời uống.

183- ((اللَّهُمَّ أَطْعِمْ مَنْ أَطْعَمَنِي، وَاسْقِ مَنْ سَقَانِي))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Hãy cung cấp thức ăn, thức uống cho ai đã cung cấp thức ăn, thức uống cho bề tôi.} Hadith do Muslim ghi lại.

73- Lời cầu xin cho người khác khi được mời xả chay.

184-

((أَفْطَرَ عِنْدَكُمْ الصَّائِمُونَ، وَأَأْكَلَ طَعَامَكُمْ الْأَبْرَارُ، وَصَلَّتْ عَلَيْكُمُ الْمَلَائِكَةُ))

**Ý nghĩa:** {Những người nhịn chay đã xả chay cùng các bạn, đã ăn thức ăn của các bạn và các bạn đã được các Thiên Thần cầu xin cho sự tha thứ và thương yêu.} Hadith do Abu Dawud, Al-Nasa-y và Ibn Majah ghi lại và đã được Shaikh Al-Albany xác thực.

74- Khi mời người nhịn chay dự tiệc.

185- Rosul ﷺ nói:

قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((إِذَا دُعِيَ أَحَدُكُمْ فَلْيُجِبْ، فَإِنْ كَانَ صَائِمًا فَلْيُصَلِّ، وَإِنْ كَانَ مُفْطِرًا فَلْيُطْعَمْ))

رواه مسلم.

“Ai trong các bạn được mời dự tiệc thì hãy đáp lại lời mời. Nếu là người nhịn chay thì hãy cầu xin cho gia chủ sự tha thứ và phúc lành còn ai không nhịn chay thì hãy dùng.” Hadith do Muslim ghi lại.

75- Khi người nhịn chay bị chửi.

186- Thiên Sứ ﷺ nói:



قَالَ رَسُولَ اللَّهِ ﷺ: ((الصَّيَّامُ حُتَّةٌ فَلَا يَرُفْتُ وَلَا يَجْهَلُ وَإِنْ أَمْرُؤُ قَاتَلَهُ أَوْ شَاتَمَهُ فَلْيَقُلْ: إِنِّي صَائِمٌ مَرَّتَيْنِ. وَالَّذِي نَفْسِي بِيَدِهِ لَخُلُوفُ فَمِ الصَّائِمِ أَطْيَبُ عِنْدَ اللَّهِ تَعَالَى مِنْ رِيحِ الْمِسْكِ، يَتْرُكُ طَعَامَهُ وَشَرَابَهُ وَشَهْوَتَهُ مِنْ أَجْلِي، الصَّيَّامُ لِي، وَأَنَا أُجْزِي بِهِ وَالْحَسَنَةُ بِعَشْرِ أَمْثَالِهَا)) رواه البخاري ومسلم.

**“Sự nhịn chay là vật chẵn, vì thế (khi nhịn chay) đừng vắng tục nói bậy, đừng hành động dại dột. Nếu bị đuổi giết hoặc bị chửi thì hãy nói: إِنِّي صَائِمٌ, إِنِّي صَائِمٌ. Ta thề với Đấng nắm giữ linh hồn Ta, là mùi trong miệng của người nhịn chay đôi với Allah còn thơm hơn cả mùi xạ hương. Allah phán: “Vì y đã bỏ thức ăn, thức uống và sự ham muốn (tình dục) vì TA. Sự nhịn chay là của TA và TA sẽ ban thưởng cho y, và mỗi việc làm tốt đẹp được nhân lên mười lần.”** Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

Ý nghĩa: {Thực sự tôi đang nhịn chay.}

#### 76- Lời cầu xin khi được quả đầu mùa.

187-

((اللَّهُمَّ بَارِكْ لَنَا فِي ثَمَرِنَا، وَبَارِكْ لَنَا فِي مَدِينَتِنَا، وَبَارِكْ لَنَا فِي صَاعِنَا، وَبَارِكْ لَنَا فِي مُدَّنَا))

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Hãy ban phúc lành cho chúng tôi trong mùa quả này, trong thành phố này, trong số và trong mud<sup>(1)</sup> của chúng tôi.} Hadith do Muslim ghi lại.

#### 77- Lời cầu xin khi nháy mắt.

188- Rosul ﷺ nói: “**Khi ai trong các bạn hắt hơi thì hãy nói: ((الْحَمْدُ**

**((1) khi người anh em hoặc người bạn của anh ta (hoặc người bên cạnh)**

**nghe vậy thì hãy nói: ((يَرْحَمُكَ اللَّهُ)) (2) anh ta phải đáp lại:**

**((3)).”** Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

(1) Ý nghĩa: {Mọi lời ca ngợi đều kính dâng Allah}

(2) Ý nghĩa: {Cầu xin Allah thương yêu anh}

(3) Ý nghĩa: {Cầu xin Allah hướng dẫn và cải thiện việc làm của các anh.}

#### 78- Khi nghe người Kafir nháy mắt và y nói:

((الْحَمْدُ لِلَّهِ)) hãy đáp lại.

(1) Số và mud là đơn vị đo lường ở thời Nabi ﷺ, một số bằng bốn mud và một mud bằng hai bụm tay của người đàn ông trung bình.

189- ((يَهْدِيكُمْ اللَّهُ، وَيُصْلِحُ بِالْكُمِ))

79- Lời chúc mừng cho người cưới vợ.

190- ((بَارَكَ اللَّهُ لَكَ، وَبَارَكَ عَلَيْكَ، وَجَمَعَ بَيْنَكُمَا فِي خَيْرٍ))

Ý nghĩa: {Cầu xin Allah ban hồng phúc cho bạn và kết hợp hai bạn trong mọi điều tốt đẹp.} Hadith do Abu Dawud, Al-Tirmizy và Ibn Majah ghi lại.

80- Lời cầu xin khi cưới vợ hoặc mua súc vật.

191- Thiên Sứ ﷺ nói: “**Khi ai trong các bạn cưới vợ hoặc mua một người đầy tớ, hãy nói:**

((اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ خَيْرَهَا، وَخَيْرَ مَا جَبَلْتَهَا عَلَيْهِ، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّهَا،

وَشَرِّ مَا جَبَلْتَهَا عَلَيْهِ))

**và khi mua lạc đà thì hãy cầm đỉnh bấu của nó và nói giống như vậy.”**  
Hadith do Abu Dawud và Ibn Majah ghi lại.

Ý nghĩa: {Thưa Allah! Cầu xin hãy ban cho bề tôi cuộc sống tốt đẹp, hạnh phúc khi chung sống với cô ta và hưởng được mọi điều tốt đẹp mà Ngài đã tạo cho cô ta. Và cầu xin hãy che chở tránh mọi điều xấu từ cô ta và mọi điều xấu mà Ngài đã tạo cho cô ta.}

Lời cầu xin trên dành cho người mới cưới vợ áp dụng vào đêm động phòng. Đặt tay lên trán vợ và cầu xin.

81- Lời cầu xin trước khi quan hệ vợ chồng.

192- ((بِسْمِ اللَّهِ، اللَّهُمَّ جَنِّبْنَا الشَّيْطَانَ، وَجَنِّبِ الشَّيْطَانَ مَا رَزَقْتَنَا))

Ý nghĩa: {Nhân danh Allah. Thưa Allah! Cầu xin hãy mang Shayton tránh xa chúng tôi và tránh xa mọi bồng lộc mà Ngài ban tặng cho chúng tôi.}

82- Lời cầu xin khi nóng giận.

193- ((أَعُوذُ بِاللَّهِ مِنَ الشَّيْطَانِ الرَّجِيمِ))

Xem ý nghĩa ở hadith số 4.

83- Lời cầu xin khi sự thử thách (hoặc tai nạn) xảy ra đối với người khác.

194-

((الْحَمْدُ لِلَّهِ الَّذِي عَافَانِي مِمَّا ابْتَلَاكَ بِهِ، وَفَضَّلَنِي عَلَى كَثِيرٍ مِمَّنْ خَلَقَ تَفْضِيلًا))

Ý nghĩa: {Mọi lời ca ngợi, tụng niệm đều kính dâng Allah Đấng đã ban cho bề tôi tránh được sự thử thách (hoặc tai nạn) và đã ban cho bề tôi rất nhiều sự ưu đãi hơn những người khác.} Hadith do Al-Tirmizy ghi lại.

84- Nabi ﷺ thường nói gì khi ngồi?

195- Ông Abdullah bin Umar رضي الله عنه kê: “*Trước kia, Nabi nói một trăm lần câu: ((رَبِّ اغْفِرْ لِي، وَثُبَّ عَلَيَّ، إِنَّكَ أَنْتَ التَّوَّابُ الْعَفُورُ)) chỉ trong một lần ngồi.*”

Hadith do Al-Tirmizy ghi lại.

Ý nghĩa: {Thưa Thượng Đế bề tôi, hãy dung thứ và hãy chấp nhận sự sám hối của bề tôi. Bởi vì, Ngài là Đấng rất yêu thích ai quay lại sám hối, Ngài là Đấng Rất Mực Rộng Lượng.}

85- Lời cầu xin xóa tội trước khi đứng dậy.

196- Rosul ﷺ nói: “**Ai là người nói nhiều những lời không có ý nghĩa trong khi ngồi cùng nhóm thì hãy nói:**

((سُبْحَانَكَ اللَّهُمَّ وَبِحَمْدِكَ، أَشْهَدُ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ، أَسْتَغْفِرُكَ وَأَتُوبُ إِلَيْكَ))

**trước khi đứng dậy được Allah xóa sạch tội cho y trong lần ngồi đó.**” Hadith do Abu Dawud, Al-Tirmizy và Al-Nasa-y ghi lại.

Xem ý nghĩa ở hadith số 15.

86- Đáp lại khi được người khác cầu xin cho: ((غَفَرَ اللَّهُ لَكَ)). {Cầu xin Allah tha tội cho anh.}

197- ((وَلَكَ)) {Và cho anh.}

87- Lời cảm ơn ai đã giúp đỡ.

198- ((جَزَاكَ اللَّهُ خَيْرًا))

Ý nghĩa: {Cầu xin Allah ban tặng cho anh nhiều điều tốt.} Hadith do Al-Tirmizy ghi lại.

88- Làm những điều dưới đây được Allah bảo vệ tránh khỏi Đadjal.

199- Nabi ﷺ nói:

أَنَّ النَّبِيَّ ﷺ قَالَ: ((مَنْ حَفِظَ عَشْرَ آيَاتٍ مِنْ أَوَّلِ سُورَةِ الْكَهْفِ عُصِمَ مِنَ الدَّجَالِ)) رواه مسلم.

“**Ai thuộc mười ayat đầu tiên của chương Al-Kahf được Allah bảo vệ tránh khỏi Đadjal.**” Hadith do Muslim ghi lại.

Và cầu xin Allah che chở tránh khỏi Đadjal sau mỗi lần Solah. (Xem lại ở hadith số 55 và 56.)

89- Đáp lại khi được người khác nói: ((إِنِّي أُحِبُّكَ فِي اللَّهِ)). {Thực sự, tôi thương anh vì Allah.}

200- ((أَحَبُّكَ الَّذِي أَحَبَّبْتَنِي لَهُ))

Ý nghĩa: {Sẽ thương yêu lại anh Đấng mà anh đã thương tôi vì Ngài.} Hadith do Abu Dawud ghi lại.

90- Lời cầu xin cho người khác khi quy cho ban tài sản của anh ta.



trong khi chúng tôi không có khả năng chinh phục. Và chắc chắn chúng tôi sẽ trở về gặp Thượng Đế của chúng tôi (vào Ngày Sau). ﴿ Mọi lời ca ngợi, tụng niệm đều kính dâng Allah, Allah thật vĩ đại! Vinh quang thay Ngài ôi Thượng Đế của tôi! Quả thực, bề tôi đã sai quấy, cầu xin Ngài sự tha thứ, khoan dung cho bề tôi vì không ai có khả năng tha thứ tội lỗi mà chỉ có Ngài. } Hadith do Abu Dawud và Al-Tirmizy ghi lại.

96- Lời cầu xin khi bắt đầu chuyến đi.

207-

((اللَّهُ أَكْبَرُ، اللَّهُ أَكْبَرُ، اللَّهُ أَكْبَرُ ﴿سُبْحَانَ الَّذِي سَخَّرَ لَنَا هَذَا وَمَا كُنَّا لَهُ مُقْرِنِينَ ﴿١٣﴾ وَإِنَّا إِلَىٰ رَبِّنَا لَمُنْقَلِبُونَ ﴿١٤﴾﴾ اللَّهُمَّ إِنَّا نَسْأَلُكَ فِي سَفَرِنَا هَذَا الْبِرَّ وَالتَّقْوَىٰ، وَمِنَ الْعَمَلِ مَا تَرْضَىٰ. اللَّهُمَّ هَوِّنْ عَلَيْنَا سَفَرَنَا هَذَا، وَاطْوِ عَنَّا بُعْدَهُ. اللَّهُمَّ أَنْتَ الصَّاحِبُ فِي السَّفَرِ، وَالْخَلِيفَةُ فِي الْأَهْلِ. اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ مِنْ وَعَثَائِ السَّفَرِ، وَكَآبَةِ الْمُنْظَرِ، وَسُوءِ الْمُنْقَلَبِ فِي الْمَالِ وَالْأَهْلِ))

Ý nghĩa: {Allah thật vĩ đại, Allah thật vĩ đại, Allah thật vĩ đại! ﴿ Vinh quang thay Allah! Đấng đã chinh phục vật này cho chúng tôi sử dụng trong khi chúng tôi không có khả năng chinh phục. Và chắc chắn chúng tôi sẽ trở về gặp Thượng Đế của chúng tôi (vào Ngày Sau). ﴿ Thừa Allah! Chúng tôi cầu xin hãy ban cho chuyến đi này đầy ý nghĩa và kính sợ (Ngài) và hãy ban cho chúng tôi thực hiện được những việc làm Ngài hài lòng. Thừa Allah! Hãy làm cho chuyến đi này thật thanh thản, dễ dàng và ngắn lại. Ngài là Đấng kề cận giúp đỡ bề tôi trong chuyến đi, là Đấng giám hộ gia đình. Cầu xin hãy che chở cho bề tôi tránh khỏi mọi khó khăn, mệt nhọc trong chuyến đi và tránh xa mọi điều xấu xảy ra trong gia đình cũng như tài sản khi trở về } Hadith do Muslim ghi lại.

Khi trở về đọc lời cầu xin trên và thêm:

((آيُونَ، تَائِبُونَ، عَابِدُونَ، لِرَبِّنَا حَامِدُونَ))

Ý nghĩa: {Chúng tôi quay trở về sám hối, thành tâm tôn thờ và vì Thượng Đế của chúng tôi, chúng tôi ca tụng, tán dương. } Hadith do Muslim ghi lại.

97- Lời cầu xin khi vào thành phố hoặc xóm làng ...

208-

((اللَّهُمَّ رَبَّ السَّمَاوَاتِ السَّبْعِ وَمَا أَظْلَلْنَ، وَرَبَّ الْأَرْضِينَ السَّبْعِ وَمَا أَقْلَلْنَ، وَرَبَّ الشَّيَاطِينِ وَمَا أَضْلَلْنَ، وَرَبَّ الرِّيَّاحِ وَمَا ذَرَيْنَ، أَسْأَلُكَ خَيْرَ هَذِهِ الْقَرْيَةِ وَخَيْرَ أَهْلِهَا، وَخَيْرَ مَا فِيهَا، وَأَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّهَا وَشَرِّ أَهْلِهَا، وَشَرِّ مَا فِيهَا))

(1) Trích từ chương Al-Zukhruf ayat 13 và 14.

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Ngài là Chủ Nhân của bảy tầng trời và những gì nó che mát. Là Chủ Nhân của bảy tầng đất và những gì đất bồng ắp. Là Chủ Nhân của loài Shayton và những gì chúng làm làm lạc. Là chủ Nhân của các cơn gió, cơn bão và những gì làm cho (mọi vật) bay. Bề tôi cầu xin những điều tốt ở ngôi làng này, ở thị dân và những kiến thức tốt đẹp của ngôi làng. Và hãy che chở tránh xa mọi tác hại của ngôi làng, những thói hư của thị dân và mọi kiến thức bất lợi của ngôi làng.} Hadith do Al-Hakim và Ibn Al-Sany ghi lại.

98- Lời cầu xin khi vào chợ.

209- Thiên Sứ ﷺ nói: “**Ai vào chợ và nói:**

((لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، لَهُ الْمُلْكُ، وَلَهُ الْحَمْدُ، يُحْيِي وَيُمِيتُ، وَهُوَ حَيٌّ لَا يَمُوتُ، بِيَدِهِ الْخَيْرُ، وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ))

**được Allah viết cho y một triệu điều tốt và xóa đi một triệu điều xấu đồng thời nâng y lên một triệu cấp.”** Hadith do Al-Tirmizy và Al-Hakim ghi lại.

**Ý nghĩa:** {Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah duy nhất không có cộng tác với Ngài, mọi quyền lực, mọi lời ca ngợi đều là của Ngài, Ngài là Đấng ban cho sự sống và cái chết, Ngài là Đấng Bất Diệt Sống Mãi. Tất cả mọi điều tốt, (điều xấu) đều trong tay Ngài và Ngài có khả năng trên tất cả mọi việc.}

99- Lời cầu xin khi vật cười mệt (hoặc xe hư).

210- ((بِسْمِ اللَّهِ))

100- Lời chia tay của người đi dành cho người ở.

211- ((أَسْتَوْدِعُكُمْ اللَّهَ، الَّذِي لَا تَضِيعُ وَدَائِعُهُ))

**Ý nghĩa:** {Cầu xin Allah bảo vệ các bạn và tài sản của các bạn.} Hadith do Ibn Al-Majah và Ahmad ghi lại.

101- Lời chia tay của người ở lại dành cho người ra đi.

212- ((أَسْتَوْدِعُ اللَّهَ دِينَكَ، وَأَمَانَتَكَ، وَخَوَاتِيمَ عَمَلِكَ))

**Ý nghĩa:** {Cầu xin Allah bảo vệ tôn giáo, gia đình, tài sản và mọi việc làm cuối cùng của anh.} Hadith do Ibn Al-Tirmizy và Ahmad ghi lại.

213- ((زَوَّدَكَ اللَّهُ التَّقْوَى، وَعَفَّرَ ذَنْبَكَ، وَيَسَّرَ لَكَ الْخَيْرَ حَيْثُمَا كُنْتَ))

**Ý nghĩa:** {Cầu xin Allah ban cho anh thêm lòng kính sợ, tha thứ tội lỗi cho anh và làm cho nơi anh ở mọi việc đều dễ dàng thuận lợi tốt đẹp.} Hadith do Ibn Al-Tirmizy ghi lại.

102- Ca tụng, tán dương khi đi bộ trong chuyến đi.

214- Ông Jabir kể: “**Trước kia, khi chúng tôi đi lên dốc thì nói:**

((سُبْحَانَ اللَّهِ)) **và khi đi xuống dốc thì nói:** ((اللَّهُ أَكْبَرُ))” Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

103- Lời cầu xin dành cho du khách đi trong đêm lúc gần sáng.

215-

((سَمِعَ سَامِعٌ بِحَمْدِ اللَّهِ، وَحُسْنِ بَلَاغِهِ عَلَيْنَا، رَبَّنَا صَاحِبِنَا، وَأَفْضَلِ عَلَيْنَا عَائِدًا بِاللَّهِ مِنَ النَّارِ))

Ý nghĩa: {Ai nghe được lời ca tụng này và sự dũng cảm này của chúng tôi thì hãy truyền lại cho người khác. Thượng Đế của chúng tôi là Đấng đồng hành cùng chúng tôi, Ngài là Đấng bảo vệ chúng tôi tránh mọi điều không thích và cũng là Đấng chúng tôi cầu xin che chở khỏi hỏa ngục.} Hadith do Muslim ghi lại.

104- Lời cầu xin khi dừng chân nơi lạ.216- Rosul ﷺ nói: “**Ai dừng chân nơi lạ và nói:**

((أَعُوذُ بِكَلِمَاتِ اللَّهِ التَّامَّاتِ، مِنْ شَرِّ مَا خَلَقَ)) sẽ không có gì làm hại đến y cho đến khi rời khỏi nơi đó.” Hadith do Muslim ghi lại.

Xem ý nghĩa ở hadith số 97.

105- Lời cầu xin khi quay trở về từ chuyến đi.

217- Khi Nabi ﷺ quay trở về đến gò đất cao hoặc vùng đất trống Thiên Sứ ﷺ nói lớn tiếng: ((اللَّهُ أَكْبَرُ)) ba lần và tiếp:

((لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، لَهُ الْمُلْكُ، وَلَهُ الْحَمْدُ، وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ. آيُونَ، تَائِبُونَ، عَابِدُونَ، لِرَبِّنَا حَامِدُونَ، صَدَقَ اللَّهُ وَعْدَهُ، وَنَصَرَ عَبْدَهُ، وَهَزَمَ الْأَحْزَابَ وَحْدَهُ))

Ý nghĩa: {Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah duy nhất không có cộng tác với Ngài, mọi quyền lực, mọi lời ca ngợi đều là của Ngài và Ngài có khả năng trên tất cả mọi việc. Chúng tôi quay trở về sám hối với Allah, thành tâm tôn thờ Ngài. Và vì Thượng Đế của chúng tôi, chúng tôi ca tụng, tán dương. Lời giao ước của Allah giúp đỡ bày tỏ của Ngài là sự thật và duy chỉ Ngài đã hủy diệt phe đảng (chống đối).} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

106- Lời nói khi nhận được tin vui hoặc tin buồn.218- Phu nhân Nabi ﷺ bà A-y-shah kể: “*Trước kia, khi nhận được tin vui*

*Nabi ﷺ nói:*((الْحَمْدُ لِلَّهِ الَّذِي بِنِعْمَتِهِ تَتِمُّ الصَّالِحَاتُ))<sup>(1)</sup> *Và khi nhận được tin buồn Thiên Sứ ﷺ nói:*((الْحَمْدُ لِلَّهِ عَلَى كُلِّ حَالٍ))<sup>(2)</sup>.” Hadith do Ibn Majah, Al-Hakim và Ibn Al-Sany ghi lại và được Shaikh Al-Albany xác thực.

**(1)** Ý nghĩa: {Mọi lời ca ngợi, tán dương đều kính dâng Allah, Đấng mà nhờ có phúc lành của Ngài làm cho mọi việc được hoàn hảo.}

**(2)** Ý nghĩa: {Tạ ơn Allah trong mọi hoàn cảnh (dù giàu có hay nghèo, dù mạnh lành hay bệnh hoạn ...).}

107- Sự ưu đãi khi cầu xin bình an cho Nabi ﷺ.

219- Nabi ﷺ nói:

قَالَ النَّبِيُّ ﷺ: ((مَنْ صَلَّى عَلَيَّ صَلَاةً صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ بِهَا عَشْرًا)) رواه مسلم.

“Ai cầu xin sự phúc lành cho Ta một lần thì y được Allah ban sự phúc lành cho y mười lần.” Hadith do Muslim ghi lại.

220- Thiên Sứ ﷺ nói:

قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((لَا تَجْعَلُوا قَبْرِي عِيدًا وَصَلُّوا عَلَيَّ، فَإِنَّ صَلَاتَكُمْ تَبْلُغُنِي حَيْثُ كُنْتُمْ)) رواه أبو داود وأحمد وصححه الألباني.

“Đừng bao giờ làm sự thăm viếng ngôi mộ Ta thành một ngày lễ, hãy cầu xin phúc lành cho Ta. Quả thực, lời cầu xin của các bạn sẽ đến được với Ta ở bất cứ nơi nào các bạn sinh sống.” Hadith do Abu Dawud và Ahmad ghi lại và được Shaikh Al-Albany xác thực.

221- Rosul ﷺ nói:

قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((الْبَخِيلُ مَنْ ذَكَرْتُ عِنْدَهُ فَلَمْ يُصَلِّ عَلَيَّ)) رواه الترمذي وغيره.

“Người keo kiệt, bủn xỉn là người mà khi nghe nhắc đến Ta mà y không cầu xin phúc lành cho Ta.” Hadith do Al-Tirmizy ghi lại.

222- Thiên Sứ ﷺ nói:

قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((إِنَّ لِلَّهِ مَلَائِكَةً سَيَّاحِينَ فِي الْأَرْضِ يُبَلِّغُونِي مِنْ أُمَّتِي السَّلَامَ)) أخرجه النسائي والحاكم وصححه الألباني.

“Quả thực, Allah có một đội ngũ Thiên Thần có mặt khắp nơi trên mặt đất để chuyển lại Ta lời chào Salam của cộng đồng Ta.” Hadith do Al-Nasa-y và Al-Hakim ghi lại và được Shaikh Al-Albany xác thực.

223- Thiên Sứ ﷺ nói:

أَنَّ رَسُولَ اللَّهِ ﷺ قَالَ: ((مَا مِنْ أَحَدٍ يُسَلِّمُ عَلَيَّ إِلَّا رَدَّ اللَّهُ عَلَيَّ رُوحِي حَتَّى أَرُدَّ عَلَيْهِ السَّلَامَ)) أخرجه أبو داود وحسنه الألباني.

“Khi ai chào Salam cho Ta thì Ta được Allah trả linh hồn Ta trở lại thể xác để trả lời Salam lại cho y.” Hadith do Abu Dawud ghi lại và được Shaikh Al-Albany xác thực.

### 108- Lan truyền lời chào Salam.

224- Thiên sứ ﷺ nói:

قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((لَا تَدْخُلُوا الْجَنَّةَ حَتَّى تُؤْمِنُوا، وَلَا تُؤْمِنُوا حَتَّى تَحَابُّوا، أَوْ لَا أَدُلُّكُمْ عَلَى شَيْءٍ إِذَا فَعَلْتُمُوهُ تَحَابَبْتُمْ، أَفْشُوا السَّلَامَ بَيْنَكُمْ)) رواه مسلم.

“Các bạn sẽ không được vào thiên đàng cho đến khi có đức tin, và đức tin của các bạn không được hoàn thiện, đầy đủ cho đến khi các bạn yêu thương lẫn nhau. Chẳng lẽ các bạn không muốn Ta dạy cho việc làm khi thực hiện nó sẽ làm cho các bạn yêu thương lẫn nhau? Hãy biểu lộ với nhau bằng lời chào Salam.” Hadith do Muslim ghi lại.

225- Ông Ammar ؓ nói:



قَالَ عَمَّا رُوي عَنْ رَسُولِ اللَّهِ ﷺ: "ثَلَاثٌ مَنْ جَمَعَهُنَّ فَقَدْ جَمَعَ الْإِيمَانَ: الْإِنْصَافُ مِنْ نَفْسِكَ وَبَذْلُ السَّلَامِ لِلْعَالَمِ وَالْإِنْفَاقُ مِنَ الْإِفْتَارِ" رواه البخاري.

“Có ba điều nếu ai làm được tất cả thì đã tập hợp được đức tin: công bằng với bản thân, chào Salam với tất cả mọi người và bỏ thí khi có tính keo kiệt, bủn xỉn.” Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

Công bằng với bản thân tức hoàn thành tốt nhiệm vụ đối với Allah và với mọi người.

226- Ông Abdullah bin Umar ﷺ kể:

عَنْ عَبْدِ اللَّهِ بْنِ عَمْرٍو ﷺ أَنَّ رَجُلًا سَأَلَ النَّبِيَّ ﷺ أَيُّ الْإِسْلَامِ خَيْرٌ؟ قَالَ: ((تُطْعِمُ الطَّعَامَ وَتَقْرَأُ السَّلَامَ عَلَى مَنْ عَرَفْتَ وَمَنْ لَمْ تَعْرِفْ)) رواه البخاري ومسلم.

“Có một người đàn ông hỏi Nabi ﷺ trong Islam điều gì tốt nhất? Thiên Sứ ﷺ trả lời: “Phân phát thức ăn và chào hỏi bằng lời Salam với người quen biết và người không quen biết.” Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

Không được chào Salam cho người Kafir (Người ngoại đạo).

#### 109- Cách trả lời khi được người Kafir chào Salam.

227- Nabi ﷺ dạy: “**Khi các bạn được người Ahlul Kitap<sup>(1)</sup> chào bằng**

**lời Salam thì hãy đáp lại: ((وَعَلَيْكُمْ)).**” Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

Ý nghĩa: {và cho các ông.}

#### 110- Lời cầu xin khi nghe gà gáy và nghe tiếng kêu của con lừa.

228- Nabi ﷺ dạy:

أَنَّ النَّبِيَّ ﷺ قَالَ ((إِذَا سَمِعْتُمْ صِيحَ الدِّيَكَةِ فَاسْأَلُوا اللَّهَ مِنْ فَضْلِهِ فَإِنَّهَا رَأَتْ مَلَكًا، وَإِذَا سَمِعْتُمْ نَهِيْقَ الْحِمَارِ فَتَعَوَّدُوا بِاللَّهِ مِنَ الشَّيْطَانِ فَإِنَّهُ رَأَى شَيْطَانًا)) رواه البخاري ومسلم.

“**Khi các bạn nghe gà gáy thì hãy cầu xin Allah ban cho sự ưu đãi, vì khi đó nó nhìn thấy Thiên Thần. Còn khi các bạn nghe tiếng kêu (be be) của con lừa thì hãy cầu xin Allah che chở tránh khỏi Shayton, vì khi đó nó nhìn thấy Shayton.**” Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

#### 111- Lời cầu xin khi nghe tiếng chó sủa ban đêm.

229- Thiên Sứ ﷺ dạy:

(1) Ahlul Kitap là người Do Thái giáo và người Thiên Chúa giáo.

قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((إِذَا سَمِعْتُمْ بُبَاحَ الْكِلَابِ وَنَهَيْقَ الْحَمِيرِ بِاللَّيْلِ فَتَعَوَّذُوا مِنْهُنَّ، فَإِنَّهُنَّ يَرِينَ مَا لَا تَرَوْنَ)) رواه أبو داود وأحمد وصححه الألباني.

“Khi các bạn nghe tiếng chó sủa và tiếng kêu (be be) của con lừa vào ban đêm thì hãy cầu xin Allah che chở tránh khỏi chúng. Quả thực, chúng nhìn thấy được những điều mà các bạn không thể thấy.” Hadith do Abu Dawud và Ahmad ghi lại và được Shaikh Al-Albany xác thực.

Lúc đấy chó và lừa nhìn thấy được Shayton trong khi con người không nhìn thấy.

#### 112- Lời cầu xin cho người bị bạn chửi.

230-

((اللَّهُمَّ فَإِيْمًا مِّنْ مُّؤْمِنٍ سَبَّبْتُهُ، فَاجْعَلْ ذَلِكَ لَهُ قُرْبَةً إِلَيْكَ يَوْمَ الْقِيَامَةِ))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Bất cứ người có đức tin nào đã bị bẻ tôi chửi, xin Ngài hãy thay đổi lời chửi đó thành vật dâng hiến của y dâng Ngài vào Ngày Phán xử.} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

#### 113- Khi người Muslim khen ngợi người Muslim khác.

231- Thiên sứ ﷺ nói: “**Ai trong các bạn đã kiên quyết khen ngợi người anh em bạn và y biết rõ về người đó, hãy nói:**

((أَحْسِبُ فَلَانًا: وَاللَّهُ حَسِيْبُهُ وَلَا أُزَكِّي عَلَى اللَّهِ أَحَدًا))” Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

**Ý nghĩa:** {Tôi tin rằng anh ta rất tốt và Allah là Đấng biết rõ nhất vụ việc của anh ta. Tôi không bào chữa hay biện minh cho bất cứ người nào trước Allah.}

#### 114- Lời cầu xin khi được khen ngợi.

232-

((اللَّهُمَّ لَا تُؤَاخِذْنِي بِمَا يَقُولُونَ، وَاعْفِرْ لِي مَا لَا يَعْلَمُونَ، وَاجْعَلْنِي خَيْرًا مِّمَّا يَظُنُّونَ))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! xin đừng bắt tội bẻ tôi với những gì họ nói, xin hãy dung thứ cho bẻ tôi những gì họ chưa biết, và hãy ban sự tốt đẹp cho bẻ tôi với những gì họ nghĩ.} Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

#### 115- Lời nói sau khi mặc Ihrom làm Umroh hoặc làm Haji.

233-

((لَبَّيْكَ اللَّهُمَّ لَبَّيْكَ، لَبَّيْكَ لَا شَرِيكَ لَكَ لَبَّيْكَ، إِنَّ الْحَمْدَ وَالنَّعْمَةَ لَكَ

وَالْمُلْكَ، لَا شَرِيكَ لَكَ))

**Ý nghĩa:** {Thưa Allah! Bẻ tôi đã vâng lời Ngài, đã tuân lệnh Ngài không tỏ hợp Ngài với bất cứ ai (hay bất cứ vật gì). Quả thực, tất cả mọi lời ca ngợi tán dương, hồng ân và uy quyền đều là của Ngài mà không có cộng tác với Ngài.} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

116- Nói Allahu Akbar khi đến đá đen.234- Ông Abdullah bin Abbas رضي الله عنه kể:

عَنْ ابْنِ عَبَّاسٍ رضي الله عنه قَالَ: ((طَافَ النَّبِيُّ صلى الله عليه وسلم بِالْبَيْتِ عَلَى بَعِيرٍ، كَلَّمَا أَتَى الرُّكْنَ أَشَارَ إِلَيْهِ بِشَيْءٍ عِنْدَهُ وَكَبَّرَ)) رواه البخاري.

“Nabi صلى الله عليه وسلم ngòì trên con lạc đà đi Tawwaf<sup>(1)</sup> quanh ngòì đền Kábah và mỗi lần đến đá đen Người dùng (gậy) chỉ về đá đen và nói Allahu Akbar.”) Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

117- Lời cầu xin khi đi Tawwaf giữa hai cột Al-Yamani và đá đen.

235- ﴿رَبَّنَا آئِنَا فِي الدُّنْيَا حَسَنَةً وَفِي الآخِرَةِ حَسَنَةً وَقِنَا عَذَابَ النَّارِ﴾

Ý nghĩa: ﴿Thưa Thượng Đế của chúng tôi! Xin Ngài ban cho chúng tôi tất cả mọi điều tốt ở đời này lẫn ở đời sau và hãy bảo vệ chúng tôi khỏi hình phạt của hỏa ngục.﴾ Trích từ chương Al-Baqoroh ayat 201.

118- Lời tụng niệm đứng trên núi Sofa và núi Marwah.236- Ông Jabir bin Abdullah رضي الله عنه kể: “Khi Nabi صلى الله عليه وسلم đến gần núi Sofa Người đọc:

﴿إِنَّ الصَّفَاَ وَالْمَرْوَةَ مِنْ شَعَابِرِ اللَّهِ﴾

Ý nghĩa: {Quả thực (hai ngọn núi) Sofa và Marwah là một trong những nghi lễ (làm Umroh và Haji) của Allah.} Trích từ chương Al-Baqorah ayat 158.

((أَبْدَأُ بِمَا بَدَأَ اللَّهُ بِهِ))

Ý nghĩa: {Tôi khởi đầu bằng những gì Allah đề xướng.} tiếp đó Nabi صلى الله عليه وسلم leo lên núi Sofa cho đến khi nhìn thấy ngòì đền Kábah, Nabi صلى الله عليه وسلم hướng về đó rồi nói:

((لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، لَهُ الْمُلْكُ، وَلَهُ الْحَمْدُ، وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ. لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ، أَنْجَزَ وَعَدَهُ، وَنَصَرَ عَبْدَهُ، وَهَزَمَ الْأَحْزَابَ وَحْدَهُ))

Nabi صلى الله عليه وسلم nói thế ba lần và cầu xin giữa các lần đó. Khi đến núi Marwá Người làm giống như trên núi Sofa.” (Trừ ayat Qur’an). Hadith do ông Muslim ghi lại.

Ý nghĩa: {Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah duy nhất không có cộng tác với Ngài, mọi quyền lực, mọi lời ca ngợi đều là của Ngài và Ngài có khả năng trên tất cả mọi việc. Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah, lời giao ước của Allah giúp đỡ bày tỏ của Ngài là sự thật và duy chỉ Ngài đã hủy diệt phe đảng (chống đối).}

119- Lời cầu xin vào ngày Arofah.

(1) Tawwaf là đi xung quang (ngòì đền Kábah).

237- Rosul ﷺ nói: “Lời cầu xin tốt nhất vào ngày Arofah, tốt hơn cả những gì Ta và các vị Thiên Sứ trước Ta nói là câu:

((لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، لَهُ الْمُلْكُ، وَلَهُ الْحَمْدُ، وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ))

Xem ý nghĩa ở hadith số 69.

120- Lời tụng niệm ở Al-Mash-a'rul Harom (tức Muzdalifah).

238- Ông Jabir bin Abdullah ﷺ kể: “Nabi ﷺ ngồi trên Al-Qaswa (tên con lạc đà của Người) cho đến khi đến Al-Mash-a'rul Harom, Người đứng hướng về qiblah (đưa hai tay lên) cầu xin Allah và nói:

((اللَّهُ أَكْبَرُ وَلَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، لَهُ الْمُلْكُ، وَلَهُ الْحَمْدُ، وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ))

cho đến khi mặt trời đỏ ửng. Sau đó, Người rời khỏi đó (đến Nina) trước khi mặt trời mọc.” Hadith do Muslim ghi lại.

Xem ý nghĩa ở hadith số 69.

121- Lời tụng niệm khi ném đá vào các trụ.

239- Ông Abdullah bin Umar ﷺ kể:

((يُكَبِّرُ كُلَّمَا رَمَى بِحَصَاةٍ عِنْدَ الْجَمَارِ الثَّلَاثِ، ثُمَّ يَتَقَدَّمُ وَيَقِفُ يَدْعُو مُسْتَقْبِلَ الْقِبْلَةِ رَافِعًا يَدَيْهِ بَعْدَ

الْحِمْرَةِ الْأُولَى وَالثَّانِيَةَ، أَمَا جَمْرَةُ الْعَقَبَةِ فَيَرْمِيهَا وَيُكَبِّرُ عِنْدَ كُلِّ حَصَاةٍ وَيَنْصَرِفُ، وَلَا يَقِفُ عِنْدَهَا))

رواه البخاري ومسلم.

“Nabi ﷺ nói Allahu Akbar khi ném mỗi viên đá vào ba trụ đá. Sau khi ném xong ở trụ đá thứ nhất Thiên Sứ ﷺ bước lên phía trước, mặt hướng về qiblah đưa hai tay lên cầu xin và trụ cột thứ hai cũng thế tiến về phía trước (rời bước sang bên trái), đưa hai tay lên cầu xin. Còn trụ đá thứ ba sau khi ném xong Người quay về không cầu xin gì cả.” Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

122- Lời nói khi thấy điều gì quá đổi ngạc nhiên.

240- ((سُبْحَانَ اللَّهِ))

241- ((اللَّهُ أَكْبَرُ))

Xem ý nghĩa ở hadith số 69.

123- Hành động khi nhận được tin vui.

242- Ông Abu Bakrah ﷺ kể:

عَنْ أَبِي بَكْرَةَ رَضِيَ اللَّهُ عَنْهُ ((كَانَ النَّبِيُّ ﷺ إِذَا آتَاهُ أَمْرٌ يَسُرُّهُ أَوْ يَسُرُّ بِهِ خَرَّ سَاجِدًا شُكْرًا لِلَّهِ تَبَارَكَ وَتَعَالَى))

رواه أبو داود والترمذي وابن ماجه.

“Khi Nabi ﷺ nhận được tin vui hoặc điều gì làm cho Nabi ﷺ vui, Nabi ﷺ cúi đầu phủ phục tạ ơn Allah, Đáng ban phát điều may mắn, Đáng tối cao.” Hadith do Abu Dawud, Al-Tirmizy và Ibn Majah ghi lại.

124- Cầu xin khi có vết đau trên người.243- Thiên Sứ ﷺ dạy: “**Hãy đặt bàn tay lên chỗ bị thương (hay bị đau)**

rồi nói (ba lần câu): ((سُبْحَانَ اللَّهِ)) sau đó đọc (bảy lần câu):

((أَعُوذُ بِاللَّهِ وَقُدْرَتِهِ، مِنْ شَرِّ مَا أَجْدُ وَأَحَازِرُ))” Hadith do Muslim ghi lại.

Ý nghĩa: {Cầu xin Allah và quyền uy của Ngài che chở tránh khỏi những điều làm bề tôi đau và những điều bề tôi cảnh giác đề phòng.}

125- Cầu xin khi lo ngại vấn đề gì đó làm hại.

244- Rosul ﷺ dạy:

قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((إِذَا رَأَى أَحَدُكُمْ مِنْ أَخِيهِ، أَوْ مِنْ نَفْسِهِ، أَوْ مِنْ مَالِهِ، مَا يُعْجِبُهُ فَلْيَدْعُ لَهُ بِالْبَرَكَاتِ فَإِنَّ الْعَيْنَ حَقٌّ)) رواه أحمد وابن ماجه ومالك وصححه الألباني.

“**Khi các bạn thấy điều gì từ người anh em của y hoặc bản thân y hoặc tài sản làm cho y ngạc nhiên thì hãy cầu xin sự hạnh phúc và may mắn cho người anh em đó. Quả thực, cái nhìn lúc đấy rất nguy hại.**” Hadith do Ibn Majah, Malik và Ahmad ghi lại.

Ông Abu Umamah bin Sahhal bin Hanif ﷺ kể:

عَنْ أَبِي أُمَامَةَ بْنِ سَهْلِ بْنِ حَنِيْفٍ رَضِيَ اللَّهُ عَنْهُ أَنَّهُ قَالَ: رَأَى عَامِرُ بْنُ رَبِيعَةَ سَهْلَ بْنَ حَنِيْفٍ يَغْتَسِلُ، فَقَالَ: مَا رَأَيْتُ كَالْيَوْمِ، وَلَا جِلْدَ مُحِبَّةٍ فَلَبِطَ سَهْلٌ فَأَتَانِي رَسُولُ اللَّهِ ﷺ فَقِيلَ: يَا رَسُولَ اللَّهِ هَلْ لَكَ فِي سَهْلِ بْنِ حَنِيْفٍ؟ وَاللَّهِ مَا يَرْفَعُ رَأْسَهُ. فَقَالَ: ((أَتَهْمُوا لَهُ أَحَدًا)) قَالُوا: نَتَّهِمُ عَامِرُ بْنُ رَبِيعَةَ. قَالَ: فَدَعَا رَسُولُ اللَّهِ ﷺ عَامِرًا فَتَعَيَّظَ عَلَيْهِ، وَقَالَ: ((عَلَامَ يَقْتُلُ أَحَدُكُمْ أَخَاهُ إِلَّا أَلَّا يَرَّكَتَ؟ اغْتَسِلْ لَهُ)) فَغَسَلَ عَامِرٌ وَجْهَهُ وَيَدَيْهِ وَمِرْفَقَيْهِ وَرُكْبَتَيْهِ وَأَطْرَافَ رِجْلَيْهِ وَدَاخِلَةَ إِزَارِهِ فِي قَدَحٍ ثُمَّ صَبَّ عَلَيْهِ فَرَاخَ سَهْلٌ مَعَ النَّاسِ لَيْسَ بِهِ بَأْسٌ. (رواه مالك في الموطأ)

“*Amir bin Robiah nhìn thấy Sahhal bin Hanif tắm và nói: ‘Tôi chưa từng gặp ngày nào như ngày hôm nay và cũng chưa từng gặp làn da ai đẹp như da trinh nữ.’ Làm cho ông Sahhal ngã xuống đất. Khi đó, Nabi ﷺ đến có người thưa: thưa Thiên Sứ! Thiên Sứ có biết chuyện gì xảy ra cho Sahhal bin Hanif chưa? Thề bởi Allah chứng giám, anh ta bị nóng và không thể ngẩng đầu lên. Nabi ﷺ nói: “**Chắc có ai đó nói gièm pha anh ta.**” Họ đáp: ‘Amir bin Robiah nói gièm pha anh ấy.’ Rosul ﷺ cho mời Amir trong sự tức giận và bảo: “**tại sao các bạn lại giết hại người anh em của mình? Tại sao không cầu xin cho anh ta được phúc lành? Hãy tắm cho anh ta đi.**” Ông Amir vâng lời Rosul ﷺ rửa mặt, hai bàn tay, hai khuỷu tay, hai đầu gối, hai bàn chân và hai đùi cho Sahhal, sau đó xối nước lên người ông thế là Sahhal trở lại bình thường.” Hadith do Malik ghi lại.*126- Lời nói khi bị sợ hãi.

245- ((لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ))

Xem ý nghĩa ở hadith số 153.

127- Lời cầu xin khi cắt cổ súc vật hay động vật.

246- ((بِسْمِ اللَّهِ وَاللَّهُ أَكْبَرُ، اللَّهُمَّ مِنْكَ وَلَكَ، اللَّهُمَّ تَقَبَّلْ مِنِّي))

Ý nghĩa: {Nhân danh Allah, Đấng vĩ đại. Thưa Allah! (vật tể này) là do Ngài ban tặng và cũng là của Ngài. Thưa Allah! hãy chấp nhận (vật tể) của bề tôi.} Hadith do Muslim ghi lại.

128- Lời tụng niệm chống lại Shayton và bề lữ của nó.

247-

((أَعُوذُ بِكَلِمَاتِ اللَّهِ التَّامَّاتِ، الَّتِي لَا يُجَاوِزُهُنَّ بَرٌّ وَلَا فَاجِرٌ مِنْ شَرِّ مَا خَلَقَ، وَبَرًّا وَذَرًّا، وَمِنْ شَرِّ مَا يَنْزِلُ مِنَ السَّمَاءِ، وَمِنْ شَرِّ مَا يَعْرُجُ فِيهَا، وَمِنْ شَرِّ مَا ذَرَأَ فِي الْأَرْضِ، وَمِنْ شَرِّ مَا يَخْرُجُ مِنْهَا، وَمِنْ شَرِّ فِتْنِ اللَّيْلِ وَالنَّهَارِ، وَمِنْ شَرِّ كُلِّ طَارِقٍ إِلَّا طَارِقًا يَطْرُقُ بِخَيْرٍ يَا رَحْمَنُ))

Ý nghĩa: {Bề tôi cầu xin những Đại Danh và những Kinh Sách hoàn hảo của Allah mà không có điều tốt hay điều xấu nào vượt qua, tránh khỏi mọi điều xấu mà Ngài đã tạo, tránh mọi điều xấu được đưa xuống từ bầu trời và mọi điều được lấy lên lại, tránh khỏi mọi điều xấu có trên mặt đất và từ đất mọc lên, tránh mọi điều xấu làm cho mê muội vào ban ngày lẫn ban đêm và mọi điều xấu của những kẻ gõ cửa (vào ban đêm) ngoại trừ ai gõ cửa mang lại điều lành, thưa Đấng Rất Mực Khoan Dung.} Hadith do Ahmad và Ibn Al-Sany ghi lại.

129- Lời cầu xin thứ tha và lời sám hối.

248- Rosul ﷺ nói:

قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((وَاللَّهِ إِنِّي لَأَسْتَغْفِرُ اللَّهَ وَأَتُوبُ إِلَيْهِ فِي الْيَوْمِ أَكْثَرَ مِنْ سَبْعِينَ مَرَّةً)) أَخْرَجَهُ الْبُخَارِيُّ.

**“Ta thề có Allah chứng giám, quả thực Ta cầu xin Allah dung thứ tội và quay về sám hối với Ngài nhiều hơn bảy mươi lần trong ngày.”** Hadith do Al-Bukhory ghi lại.

249- Rosul ﷺ nói:

قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((يَا أَيُّهَا النَّاسُ تَوَبُوا إِلَى اللَّهِ، فَإِنِّي أَتُوبُ فِي الْيَوْمِ إِلَيْهِ مِائَةَ مَرَّةٍ)) أَخْرَجَهُ مُسْلِمٌ.

**“Hỡi nhân loại! hãy quay về sám hối với Allah. Quả thực, Ta sám hối với Ngài một trăm lần trong ngày.”** Hadith do Muslim ghi lại.

250- Thiên Sứ ﷺ nói: **“Ai nói:**

((أَسْتَغْفِرُ اللَّهَ الْعَظِيمَ الَّذِي لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ، الْحَيُّ الْقَيُّومُ وَأَتُوبُ إِلَيْهِ))

thì sẽ được Allah xóa tội, kể cả khi y bỏ chạy trong thánh chiến.” Hadith do Abu Dawud, Al-Tirmizy và Al-Hakim ghi lại và được Shaikh Al-Albany xác thực.

**Ý nghĩa:** {Bề tôi cầu xin Allah tha tội, Ngài là Đấng Vĩ Đại mà không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng ngoại trừ Ngài, Ngài là Đấng Sống Mãi, Đấng Bất Diệt. Bề tôi quay về sám hối với Ngài.}

251- Nabi ﷺ nói:

قَالَ النَّبِيُّ ﷺ: ((أَقْرَبُ مَا يَكُونُ الرَّبُّ مِنَ الْعَبْدِ فِي جَوْفِ اللَّيْلِ الْآخِرِ فَإِنْ اسْتَطَعْتَ أَنْ تَكُونَ مِمَّنْ يَذْكُرُ اللَّهَ فِي تِلْكَ السَّاعَةِ، فَكُنْ)) رواه الترمذي والنسائي والحاكم.

“Thượng Đế sẽ gần với bề tôi của Ngài nhất là vào lúc gần sáng vì thế nếu có khả năng ca ngợi, tán dương Allah vào thời gian đó thì hãy thực hiện.” Hadith do Al-Tirmizy, Al-Nasa-y và Al-Hakim ghi lại.

252- Thiên Sứ ﷺ nói:

أَنَّ رَسُولَ اللَّهِ ﷺ قَالَ: ((أَقْرَبُ مَا يَكُونُ الْعَبْدُ مِنْ رَبِّهِ وَهُوَ سَاجِدٌ فَأَكْثِرُوا الدُّعَاءَ)) رواه مسلم.

“Bây tôi sẽ được gần gũi với Thượng Đế của y nhất là trong lúc y quỳ lạy. Vì thế, hãy cầu xin cho thật nhiều.” Hadith do Muslim ghi lại.

253- Thiên Sứ ﷺ nói:

أَنَّ رَسُولَ اللَّهِ ﷺ قَالَ: ((إِنَّهُ لَيَعَانُ عَلَى قَلْبِي وَإِنِّي لَأَسْتَغْفِرُ اللَّهَ فِي الْيَوْمِ مِائَةَ مَرَّةٍ)) رواه مسلم.

“Chính, (sự lo lắng cho cộng đồng) làm cho con tim Ta quên lãng việc (tụng niệm Allah), và Ta quay về sám hối với Allah một trăm lần trong ngày.” Hadith do Muslim ghi lại.

Nabi ﷺ là Người được Allah thương yêu nhất, đã được tha cho tất cả tội lỗi, và đã hứa là ban thiên đàng cao nhất cho Người chẳng những thế Nabi ﷺ còn là Người đầu tiên được phục sinh, là Người đầu tiên được chấp nhận lời biện hộ, là Người đầu tiên bước vào thiên đàng .v.v. vậy mà Thiên Sứ ﷺ còn cầu xin Allah tha thứ tội và quay về sám hối hàng ngày từ bảy mươi lần đến một trăm lần, còn chúng ta thì sao? Chúng ta luôn làm điều phạm tội vậy mà chúng ta lại lơ là quên lãng đi việc cầu xin Allah tha tội và sám hối với Ngài...

### 130- Sự ưu đãi khi nói những lời ca tụng tán dương.

254- Nabi ﷺ nói: “**Ai nói:** ((سُبْحَانَ اللَّهِ وَبِحَمْدِهِ)) trong ngày một trăm lần thì sẽ được xóa sạch những tội lỗi của y cho dù có nhiều như bọt biển.” Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

Xem ý nghĩa ở hadith số 91.

255- Nabi ﷺ nói: “**Ai nói**

((لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، لَهُ الْمُلْكُ، وَلَهُ الْحَمْدُ، وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ))

mười lần. Giống như y đã phóng thích bốn người thuộc con cháu Is-ma-il.” Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

Xem ý nghĩa ở hadith số 69.

256- Rosul ﷺ nói: “Hai chữ rất nhẹ nhàng khi nói nhưng lại rất nặng khi được cân và được Đấng Rất Mục Khoan Dung yêu thích: ((سُبْحَانَ اللَّهِ وَبِحَمْدِهِ))

Xem ý nghĩa ở hadith số 91.

((سُبْحَانَ اللَّهِ الْعَظِيمِ))

Ý nghĩa: {Ôi vinh quang thay Allah, Ngài thật vĩ đại!} Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

257- Rosul ﷺ nói: “Ta thích nói

((سُبْحَانَ اللَّهِ، وَالْحَمْدُ لِلَّهِ، وَلَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ، وَاللَّهُ أَكْبَرُ))

hơn là mặt trời mọc.” Hadith do Muslim ghi lại.

Xem ý nghĩa ở hadith số 69 và 153.

258- Nabi ﷺ hỏi các bạn của Người: “Chẳng lẽ các bạn lười gom góp mỗi ngày một ngàn điều tốt hay sao?” có người trong nhóm hỏi: “*chúng tôi phải gom như thế nào?*” Người đáp: “Hãy nói ((سُبْحَانَ اللَّهِ)) một trăm lần thì y được viết (vào sổ) một ngàn điều tốt và được xóa đi một ngàn điều tội lỗi.” Hadith do Muslim ghi lại.

Xem ý nghĩa ở hadith số 69.

259- Nabi ﷺ nói: “Ai nói: ((سُبْحَانَ اللَّهِ الْعَظِيمِ وَبِحَمْدِهِ)) thì y được trông cho một cây chà là ở thiên đàng.” Hadith do Al-Tirmizy và Al-Hakim ghi lại.

Xem ý nghĩa ở số 24 mục sự hữu ích của lời tụng niệm.

260- Nabi ﷺ gọi: “Hỡi Abdulallah bin Qais! Bạn có muốn Ta chỉ cho một trong những kho tàng trong thiên đàng không?” Abdullah trả lời: “Vâng, tôi muốn” Người nói: “Hãy nói: ((لَا حَوْلَ وَلَا قُوَّةَ إِلَّا بِاللَّهِ)).” Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.

Ý nghĩa: {Không có sự chuyển động nào chuyển động và cũng không có quyền lực nào phát huy ngoại trừ Allah muốn.}

261- Nabi ﷺ nói: “Có bốn câu nói Allah rất thích

((سُبْحَانَ اللَّهِ، وَالْحَمْدُ لِلَّهِ، وَلَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ، وَاللَّهُ أَكْبَرُ)) không có vấn đề gì nếu các bạn thay đổi vị trí.” Hadith do Muslim ghi lại.

Xem ý nghĩa ở hadith số 69 và số 153.

262- Một người Arập du mục đến gặp Thiên Sứ ﷺ và nói: “Hãy dạy tôi lời nói để tôi nói nó” Người trả lời: “Hãy nói:

((لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ، اللَّهُ أَكْبَرُ كَبِيرًا، وَالْحَمْدُ لِلَّهِ كَثِيرًا، سُبْحَانَ

اللَّهِ رَبِّ الْعَالَمِينَ، لَا حَوْلَ وَلَا قُوَّةَ إِلَّا بِاللَّهِ الْعَزِيزِ الْحَكِيمِ)) (1)

người Arập du mục nói: “Những lời tán dương, ca ngợi đó là của Thượng Đế. Vậy còn của tôi đâu?” Nabi ﷺ đáp: “Hãy nói:

((اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي، وَارْحَمْنِي، وَاهْدِنِي، وَارْزُقْنِي)) (2).” Hadith do Al-Bukhory và

Muslim ghi lại.



(1) Ý nghĩa: {Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah duy nhất không có cộng tác với Ngài, Allah thật là vĩ đại, mọi lời ca ngợi, tán dương đều kính dâng Ngài, vinh quang thay Allah Đấng Chúa Tể của vũ trụ, không có sự chuyển động nào chuyển động và cũng không có quyền lực nào phát huy ngoại trừ Allah, Đấng Hùng Mạnh, Đấng Sáng Suốt muốn chuyển động.”}

(2) Ý nghĩa: {Thưa Allah! Cầu xin Ngài hãy dung thứ tội, hãy thương yêu, hãy dẫn dắt và hãy ban bồng lộc cho bề tôi.} Hadith do Muslim ghi lại.

263- Ông Toriq bin Ashyam Al-Ashja-y رضي الله عنه kể: “*Khi có người vào Islam thì Nabi ﷺ dạy y cách Solah, sau đó ra lệnh cho y cầu xin Allah bằng những câu sau: ((اللَّهُمَّ اغْفِرْ لِي، وَارْحَمْنِي، وَاهْدِنِي، وَعَافِنِي، وَارْزُقْنِي))*. Hadith do Muslim ghi lại.

Xem ý nghĩa ở hadith số ٤٩.

264- Thiên Sứ ﷺ nói: “**Lời cầu xin tốt đẹp nhất là: ((الْحَمْدُ لِلَّهِ))** và **lời tán dương tốt đẹp nhất là: ((لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ))**” Hadith do Al-Tirmizy, Ibn Majah và Al-Hakim ghi lại.

Xem ý nghĩa ở hadith số 69 và số 153.

265- Nabi ﷺ nói: “**Lời ca ngợi, tán dương tôn tại mãi đó là ((سُبْحَانَ اللَّهِ، وَالْحَمْدُ لِلَّهِ، وَلَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ، وَاللَّهُ أَكْبَرُ، وَلَا حَوْلَ وَلَا قُوَّةَ إِلَّا بِاللَّهِ))**” Hadith do Ahmad ghi lại.

Xem ý nghĩa ở hadith số 69, số 153 và số 260.

### 131- Nabi ﷺ tụng niệm như thế nào ?

266- Ông Abdullah bin Amr رضي الله عنه kể:

عَنْ عَبْدِ اللَّهِ بْنِ عَمْرٍو رضي الله عنه قَالَ: ((رَأَيْتُ النَّبِيَّ ﷺ يَعْقُدُ التَّسْبِيحَ بِيَمِينِهِ)) رواه أبو داود والترمذي.  
 “*Tôi nhìn thấy Nabi ﷺ tán dương và đếm bằng tay phải.*” Hadith do Abu Dawud và Al-Tirmizy ghi lại.

Qua hadith trên Nabi ﷺ chưa từng sử dụng hạt chuỗi khi tụng niệm mà chỉ sử dụng các ngón tay, có hadith Nabi ﷺ nói:

قَالَ النَّبِيُّ ﷺ ((فَإِنَّهُنَّ مَسْئُولَاتٌ مُسْتَنْطَقَاتٌ)) رواه أبو داود والترمذي.

“(Vào Ngày Sau,) những ngón tay sẽ là nhân chứng cho ai tụng niệm, tán dương bằng nó.” Hadith do Abu Dawud và Al-Tirmizy ghi lại.

### 132- Những điều có lợi và hữu ích.

267- Rosul ﷺ dạy:

قَالَ رَسُولُ اللَّهِ ﷺ: ((إِذَا كَانَ جُنْحُ اللَّيْلِ أَوْ أَمْسَيْتُمْ فَكُفُّوا صَبِيَانَكُمْ فَإِنَّ الشَّيَاطِينَ تَنْتَشِرُ حِينَئِذٍ، فَإِذَا ذَهَبَ سَاعَةٌ مِنَ اللَّيْلِ فَحُلُّوهُمْ، فَأَعْلِقُوا الْأَبْوَابَ وَادْكُرُوا اسْمَ اللَّهِ، فَإِنَّ الشَّيْطَانَ لَا يَفْتَحُ بَابًا مُغْلَقًا، وَأَوْكُوا قِرْبَكُمْ وَادْكُرُوا اسْمَ اللَّهِ، وَخَمِّرُوا آيَتِكُمْ وَادْكُرُوا اسْمَ اللَّهِ، وَلَوْ أَنْ تَعْرَضُوا عَلَيْهَا شَيْئًا، وَأَطْفَعُوا مَصَابِيحَكُمْ)) رواه البخاري ومسلم.

“Khi màn đêm phủ xuống, hãy giữ trẻ em trong nhà vì khi ấy Shayton xuất hiện rất nhiều. Sau khi mặt trời lặn được một giờ trả chúng lại tự do, kế tiếp hãy đóng các cửa lại và đọc Bismillah vì Shayton không thể mở được cửa khi đã bị đóng (được đọc tên Allah). Buộc những túi nước của các bạn lại và đọc Bismillah. Hãy đập tắt cả vật dụng lại (như: lu, ly, đĩa, chén, nồi, xoang .v.v. nếu không có gì đập thì) hãy gác chiếc đĩa ngang và đọc Bismillah sau đó tắt đèn.” Hadith do Al-Bukhory và Muslim ghi lại.



## Mục Lục

Chủ đề	Trang
* Lời mở đầu .....	3
* Những vấn đề liên quan đến tụng niệm và cầu xin .....	5
I- Sự hữu ích của lời tụng niệm .....	5
II- Cung cách tụng niệm và cầu xin .....	8
III- Những thời điểm lời cầu xin được chấp nhận .....	12
1- Một phần ba cuối cùng của đêm .....	12
2- Lúc quỳ lạy .....	13
3- Có một giờ trong ngày thứ sáu .....	13
4- Sau những lần Solah bắt buộc .....	14
5- Khoảng giữa Azan và Iqomah .....	14
6- Khi chạm trán với kẻ thù .....	14
7- Laylah Al-Qodr (Đêm định mệnh).....	14
8- Lời cầu xin của vị lãnh tụ liên chính, người nhịn chay đến khi xả chay và người bị đối xử bất công bằng .....	14
9- Cầu xin cho người anh em Muslim khác .....	15

IV- Lời cầu xin được đáp lại ra sao ? .....	15
V- Khi nào lời cầu xin không được đáp lại ? .....	16
VI- Những điều cấm trong lời cầu xin .....	16
1- Cấm hối thúc hành phạt ở trần gian .....	16
2- Cấm vượt quá mức trong cầu xin .....	17
3- Cấm cầu xin điều tội lỗi và đoạn tuyệt quan hệ dòng tộc .....	17
4- Cấm cầu xin điều hại bản thân, con cái, đầy tớ và tài sản .....	18
5- Cấm ao ước để được chết .....	18
VII- Khuyến khích cầu xin .....	18
* Sự ưu đãi của lời tụng niệm .....	19
1- Lời tụng niệm sau khi thức dậy .....	21
2- Lời cầu xin khi mặc trang phục .....	23
3- Lời cầu xin khi mặc áo mới .....	23
4- Lời cầu xin cho người khác khi y mặc được áo mới .....	23
5- Nói khi treo (móc) áo .....	24
6- Lời cầu xin khi vào nhà vệ sinh .....	24
7- Lời cầu xin khi ra nhà vệ sinh .....	24
8- Lời tụng niệm khi lấy Wud'ua .....	24
9- Lời tụng niệm sau khi lấy nước Wud'ua .....	24
10- Lời tụng niệm khi ra khỏi nhà .....	25
11- Lời tụng niệm khi vào nhà .....	25
12- Lời cầu xin khi đi Masjid (Thánh Đường) .....	26
13- Lời cầu xin khi vào Masjid .....	26
14- Lời cầu xin khi ra Masjid .....	27
15- Lời tụng niệm khi nghe Azan .....	27
** Lời tụng niệm sau Azan .....	27
16- Lời cầu xin Istiftah .....	28
17- Lời cầu xin khi Ruk'ua .....	30
18- Lời cầu xin đứng trở lại sau Ruk'ua .....	31
19- Lời cầu xin lúc quỳ lạy .....	31
20- Lời cầu xin khi ngồi giữa hai lần quỳ lạy .....	32
21- Lời cầu xin lúc quỳ lạy khi đọc Qur'an .....	33
22- Al-Ta-shah-hud .....	33
23- Lời cầu xin phúc lành cho Nabi ﷺ sau Al-Ta-Shah-hud .....	33
24- Lời cầu xin trước khi cho Salam trong lễ Solah .....	34
25- Những lời tụng niệm sau những lần Solah bắt buộc .....	36
26- Lời cầu xin trong Solah Istikhoroh .....	39
27- Lời tụng niệm vào mỗi sáng và mỗi chiều .....	40
28- Lời tụng niệm khi ngủ .....	46
29- Lời cầu khi màn đêm đến .....	49
30- Lời cầu xin khi giật mình thức giấc nửa đêm hoặc ai gặp phải sợ hãi .....	49
31- Làm những việc sau khi thấy ác mộng .....	50
32- Lời cầu xin Qunut trong lễ Solah Witr .....	50
33- Lời tụng niệm sau Salam của lễ Solah Witr .....	51

34- Lời cầu xin khi gặp chuyện lo lắng và buồn rầu .....	51
35- Lời cầu xin khi gặp hoạn nạn .....	52
36- Lời cầu xin khi đối diện với kẻ thù có thể lực.....	53
37- Lời cầu xin khi sợ kẻ có thể lực đàn áp.....	53
38- Lời cầu xin hại kẻ thù.....	54
39- Lời cầu xin khi khiếp sợ nhóm nào đó .....	54
40- Làm những điều sau khi tự nghi ngờ về đức tin.....	54
41- Lời cầu xin giúp trả nợ .....	54
42- Lời cầu xin khi bị quấy nhiễu trong lúc dâng lễ Solah và đọc Thiên Kinh Qur'an .....	55
43- Lời cầu xin khi gặp vấn đề khó khăn .....	55
44- Làm những điều sau khi phạm phải tội lỗi.....	55
45- Lời cầu xin chống lại Shayton và sự cám dỗ của nó .....	55
46- Lời cầu xin khi gặp phải điều không thích hoặc thất bại .....	55
47- Lời chúc mừng cho người mới có em bé và lời đáp lại .....	56
48- Lời cầu xin che chở cho trẻ .....	56
49- Lời cầu xin cho người bệnh trong lúc chữa trị.....	56
50- Sự ưu đãi của ai đi viếng thăm người bệnh.....	56
51- Lời cầu xin dành cho người bệnh khi không còn hy vọng sống .....	57
52- Lời nhắc nhở người hấp hối .....	57
53- Lời cầu xin khi bị tai nạn về thể xác hoặc tiền tài.....	57
54- Lời cầu xin cho người vừa nhắm mắt qua đời.....	58
55- Lời cầu xin cho người chết trong lễ Solah .....	58
56- Lời cầu xin cho người chết là trẻ em trong lễ Solah .....	59
57- Lời chia buồn cho thân nhân người chết.....	60
58- Lời cầu xin khi đưa người chết vào mộ.....	60
59- Lời cầu xin sau khi chôn.....	60
60- Lời cầu xin khi thăm viếng mộ.....	60
61- Lời cầu xin khi có gió (giông, bão...) .....	61
62- Lời cầu xin khi có sấm sét.....	61
63- Lời cầu xin mưa.....	61
64- Lời cầu xin khi có mưa.....	61
65- Lời cầu xin khi tạnh mưa.....	62
66- Lời cầu xin khi mặt trời mọc sau cơn mưa.....	62
67- Lời cầu xin khi thấy lưỡi liềm .....	62
68- Lời cầu xin trước khi xả chay.....	62
69- Lời cầu xin trước khi ăn .....	62
70- Lời tạ ơn sau khi ăn .....	63
71- Lời cầu xin của khách dành cho chủ thức ăn .....	63
72- Lời cầu xin khi được ai mời ăn hoặc mời uống .....	64
73- Lời cầu xin cho người khác khi được mời xả chay .....	64
74- Khi mời người nhịn chay dự tiệc.....	64
75- Khi người nhịn chay bị chửi.....	64
76- Lời cầu xin khi được quả đầu mùa .....	65

77- Lời cầu xin khi nhảy mũi.....	65
78- Khi nghe người Kafir nhảy mũi và y nói: ((الْحَمْدُ لِلَّهِ)) hãy đáp lại.....	65
79- Lời chúc mừng cho người cưới vợ.....	65
80- Lời cầu xin khi cưới vợ hoặc mua súc vật.....	65
81- Lời cầu xin trước khi quan hệ với vợ.....	66
82- Lời cầu xin khi nóng giận.....	66
83- Lời cầu xin khi sự thử thách (hoặc tai nạn) xảy ra đối với người khác.....	66
84- Nabi ﷺ thường nói gì khi ngồi?.....	66
85- Lời cầu xin xóa tội trước khi đứng dậy.....	66
86- Đáp lại khi được người khác cầu xin cho: ((غَفَرَ اللَّهُ لَكَ)).....	66
87- Lời cảm ơn ai đã giúp đỡ.....	67
88- Làm những điều dưới đây được Allah bảo vệ tránh khỏi Đadjal.....	67
89- Đáp lại khi được người khác nói: ((إِنِّي أُحِبُّكَ فِي اللَّهِ)).....	67
90- Lời cầu xin cho người khác khi quy cho bạn tài sản của anh ta.....	67
91- Lời cầu xin khi trả nợ cho người khác.....	67
92- Lời cầu xin khi sợ phải phạm tội Shirik (tội tổ hợp).....	67
93- Đáp lại khi được người khác nói: ((بَارَكَ اللَّهُ فِيكَ)).....	67
94- Lời cầu xin tránh điềm xấu.....	68
95- Lời cầu xin khi lên tàu, xe, máy bay hoặc cỡi ngựa, lạc đà.....	68
96- Lời cầu xin khi bắt đầu chuyến đi.....	68
97- Lời cầu xin khi vào thành phố hoặc xóm làng.....	69
98- Lời cầu xin khi vào chợ.....	69
99- Lời cầu xin khi vật cuỡi mệt (hoặc xe hư).....	69
100- Lời chia tay của người đi dành cho người ở.....	70
101- Lời chia tay của người ở lại dành cho người ra đi.....	70
102- Ca tụng, tán dương khi đi bộ trong chuyến đi.....	70
103- Lời cầu xin dành cho du khách đi trong đêm lúc gần sáng.....	70
104- Lời cầu xin khi dừng chân nơi lạ.....	70
105- Lời cầu xin khi quay trở về từ chuyến đi.....	70
106- Lời nói khi nhận được tin vui hoặc tin buồn.....	71
107- Sự ưu đãi khi cầu xin bình an cho Nabi ﷺ.....	71
108- Lan truyền lời chào Salam.....	72
109- Cách trả lời khi được người Kafir chào Salam.....	73
110- Lời cầu xin khi nghe gà gáy và nghe tiếng kêu của lừa.....	73
111- Lời cầu xin khi nghe tiếng chó sủa ban đêm.....	73
112- Lời cầu xin cho người bị bạn chửi.....	73
113- Khi người Muslim khen ngợi người Muslim khác.....	73
114- Lời cầu xin khi được khen ngợi.....	74
115- Lời nói sau khi mặc Ihrom làm Umroh hoặc làm Haji.....	74
116- Nói Allahu Akbar khi đến đá đen.....	74
117- Lời cầu xin khi đi Tawwaf giữa hai cột Al-Yamani và đá đen.....	74
118- Lời tụng niệm đứng trên núi Sofa và núi Marwah.....	74

119- Lời cầu xin vào ngày Arofah.....	75
120- Lời tụng niệm ở Al-Mash-a'ru'l Harom (tức Muzdalifah).....	75
121- Lời tụng niệm khi ném đá vào các trụ.....	75
122- Lời nói khi thấy điều gì quá đổi ngạc nhiên.....	76
123- Hành động khi nhận được tin vui.....	76
124- Cầu xin khi có vết đau trên người.....	76
125- Cầu xin khi lo ngại vấn đề gì đó làm hại.....	76
126- Lời nói khi bị sợ hãi.....	77
127- Lời nói khi cắt cỏ súc vật hay động vật.....	77
128- Lời tụng niệm chống lại Shayton và bè lũ của nó.....	77
129- Lời cầu xin thứ tha và lời sám hối.....	78
130- Sự ưu đãi khi nói những lời ca tụng tán dương.....	79
131- Nabi ﷺ tụng niệm như thế nào ?.....	81
132- Những điều có lợi và hữu ích.....	81
*** Mục lục.....	83